

Wason
DS 531
D 642 +

ấn báo đổi lập cực tả không cộng sản

ĐỐI

24

chủ trương
biên tập

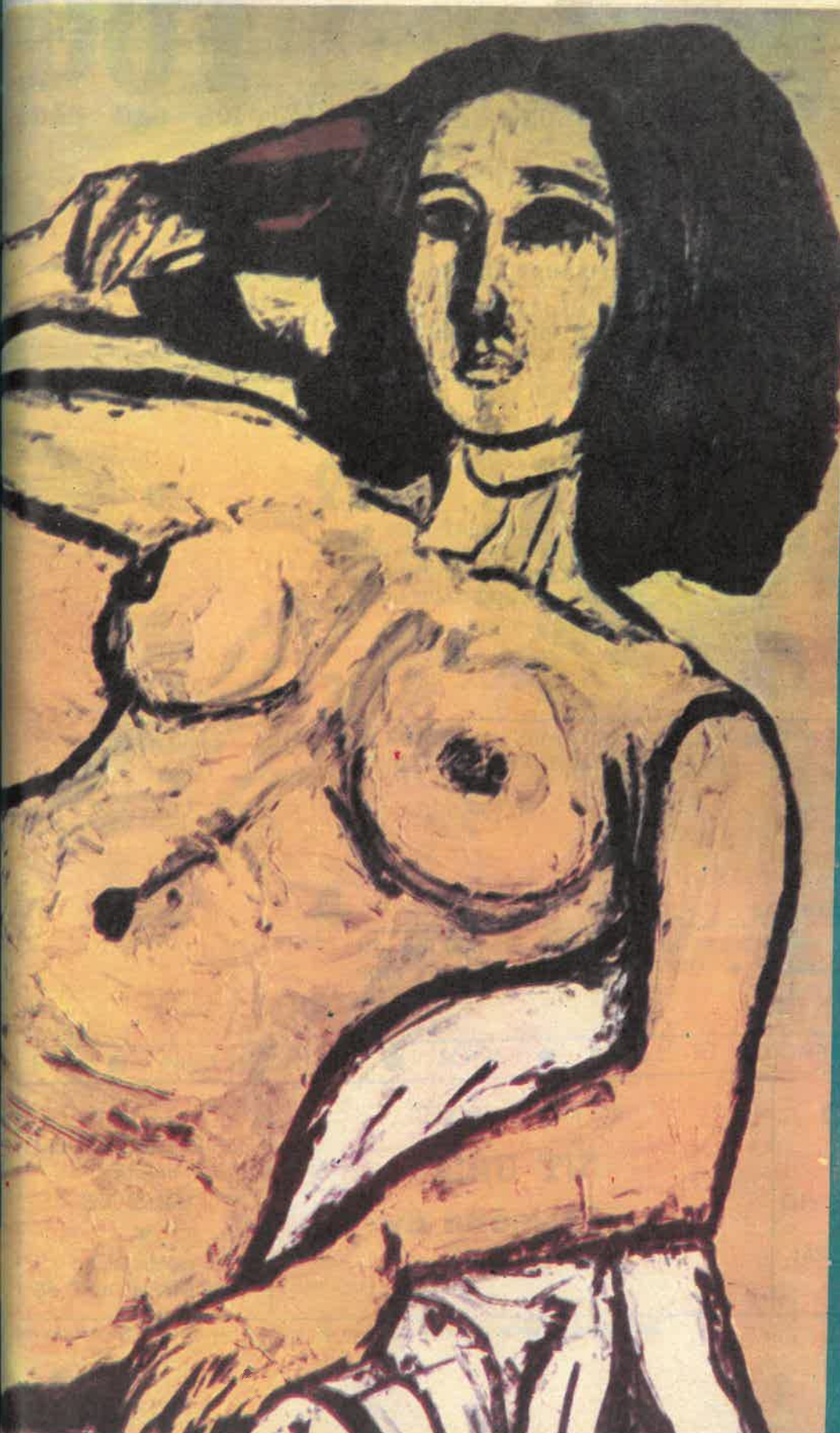
chủ tử

và nhóm

SÔNG



Điểm



ĐỜI

24

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

1. C. ĐỀ : TỪ NGÃ 3 KHOÁI LẠC ĐẾN CASINO CỦA THỜI ĐẠI KHÓI LỬA

- MỘT VÒNG MÃI DÂM TỪ NGOẠI QUỐC VỀ VIỆT NAM : của lưudân
- LẠC VÀO THẾ GIỚI PHÁ THAI CỦA CÁC THIẾU NỮ NAI TƠ... : của nhấtchi
- LỄ KHÁNH THÀNH TRUNG TÂM KHOÁI TỈ TẠI VÙNG TIÊU của têtê.

2

CHÍNH TRỊ

- MẮT TRẦN CHÍNH TRỊ QUỐC TẾ MỚI TẠI CAM BỐT : của lýđại nguyên
- HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU : của vănbinh
- NHỮNG VIỄN ẢNH HÒA BÌNH MỚI : của nguyễnhữđông
- CẢ NƯỚC PHẢI HOÀN LƯƠNG : đời.

3

VĂN NGHỆ

- KỂ TỚI SAU : truyện dài của cungtịchbiên
- CUỘC VƯỢT NGỤC CUỐI CÙNG CỦA PAPILLON : đời dịch

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI
- THƠ ĐỜI
- TRUYỆN ĐỜI
- TIỀN SỰ ĐỜI
- SINH TỬ PHÙ
- TRANG PHỤ NỮ.
- TRANG THƠ
- NGƯỢC ĐỜI

ĐỜI ● NĂM THỨ NHẤT ● SỐ 24 ● TUẦN LỄ TỪ 19-03-1970 ĐẾN 26-03-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



CẢ NƯỚC PHẢI HOÀN LƯƠNG

Bây giờ, khi nói tới bộ xã hội, người ta nói tới dự án thành lập khu giải trí Casino, tới dự án tập trung gái mại dâm...

Nạn đánh bạc, gái mại dâm, thiếu nhi vô gia đình và phạm pháp, v.v. là những tai ương của xã hội hiện nay. Bộ xã hội, ngoài công tác cứu trợ và tỵ nạn có trách nhiệm phải giải quyết vấn đề đó.

Nhưng muốn giải quyết vấn đề đó, riêng bộ xã hội thôi không đủ sức, không đủ thẩm quyền và phương tiện để chống đáng.

Nếu quốc gia không có một chính sách về các vấn đề xã hội, nếu chính phủ không có một chương trình giải quyết các vấn đề xã hội, thì những tệ đoan, những căn bệnh trầm trọng của xã hội không bao giờ có thể giải quyết được nổi.

Bởi vậy đứng trước nạn gái mại dâm, mà người ta phỏng đoán có tới hàng trăm ngàn cô đang hành nghề, chúng ta chỉ thấy các giải pháp vá vúi. Thứ nhất là giải pháp ruộng bắt gái mại dâm và đưa vào các trại hoàn lương. Nhưng các trại hoàn lương không thể nào đủ chỗ cho các cô đó. Cảnh sát không đủ người để ruộng bắt họ. Mà nếu để họ nhõn nhõn hay lén lút hành nghề, thì các nhà đạo đức, các nhà chức trách cũng không chịu nổi.

Chính vì vậy mà vấn đề tập trung và kiểm soát gái mại dâm phải được đặt ra một cách nghiêm trang, đứng đắn. Vấn đề đó đã được đặt ra một lần, với bà luật sư Nguyễn thị Vui ở hội đồng Dân-Quán, với ông cựu tổng trưởng Xã hội Trần Ngọc Liễng.

Nhưng tập trung và kiểm soát gái mại dâm không thể nhằm khai thác, trục lợi trên nghề nghiệp của những cô gái xấu số đó.

Việc tập trung và kiểm soát gái mại dâm phải nhằm vào việc giảm trừ tất cả những tác hại ghê gớm của nạn mại dâm vào xã hội. Những tác hại đó là sự tan vỡ của nền tảng gia đình, sự suy đồi của các tiêu chuẩn luân lý, và nhất là sự tràn lan của bệnh phong tình.

Trên hết, sự tập trung gái mại dâm phải nhằm vào việc hoàn lương các gái mại dâm.

Tuy nhiên, như chúng tôi đã trình bày, giải pháp tập trung và hoàn lương gái mại dâm của bộ xã hội cũng không đủ sức để giải quyết xong vấn đề này. Nạn mại dâm chỉ là 1 sản phẩm của cả một xã hội đang suy đồi vì ảnh hưởng của chiến tranh. Không phải chỉ có các cô gái mại dâm cần phải được hoàn lương, cả xã hội cần phải hoàn lương, cả nước cần phải hoàn lương. Việc hoàn lương cả một xã hội đó, bộ xã hội không đủ sức làm mà ngay cả chính phủ cũng không đủ sức làm.

Tất cả chúng ta, chia sẻ trách nhiệm với nhau về tình trạng đồi trụy chung về tinh thần cũng như vật chất. Tất cả chúng ta phải cùng nhau góp công để giải quyết.

Bữa ăn sáng mất ngon

Bữa ăn sáng ngày 20-2-70 do ông Phạm kim Ngọc, Tổng trưởng Kinh tế, đãi các nhà báo gồm có ba món chính: Lave, thuốc lá nội hóa và giấy nhập cảng.

Riêng món sau cùng bị nhà báo chống đối dữ dội. Giá giấy nhập cảng tăng 100%. (Khô giấy 60x90 tăng từ 380đ đến 700đ mỗi ram) Khô giấy 65x100 tăng từ 460đ lên 850đ. Các nhật báo đều in giấy khô 60x90).

Sau khi ông Kim Ngọc giải thích về việc tăng giá 3 món kể trên, tất cả các nhà báo đều phản đối. Ông Kim Ngọc hứa sẽ tìm biện pháp giúp các nhà báo bằng cách trợ cấp «bông giấy» như năm 1966 đã dùng. Các báo sẽ nhận được «bông» đi mua giấy với giá hạ, đó là một đặc ân mà chính quyền ban ra cốt để nâng đỡ các báo ngoan, hạ các báo hỗn!

Các nhà báo đã đứng dậy ra về, bỏ bữa ăn sáng. Ngay lập tức một trận tuyến đã mở màn. Một bên là các nhà báo, các chánh khách đối lập. Một bên là chánh phủ mà người đứng ra chịu đòn là ông Kim Ngọc.

Trận tuyến lại mở ra đúng lúc vụ án Trần ngọc Châu làm xôn xao dư luận.

Liên trong ngày 20-2, bốn đoàn thể báo chí gồm có: NĐ Ký giả Nam Việt — NĐ Ký giả Việt Nam — Hội chủ báo miền Nam — Hội ái hữu ký giả đã tập họp để phản đối nghị định đánh thuế giấy nhập cảng. Họ cùng thành lập một Ủy Ban hành động.

Ngày 23-2, Ủy ban hành động trên họp đại hội có thêm hai đoàn thể: Hội chủ báo VN và hội Tổng thư ký các nhật báo. Ngoài ra, hai nhà tổng phát hành Nam cường và Đồng Nai cũng tham dự. Tất cả đồng ý thành lập một Ủy Ban Tranh Đấu do Nghị sĩ Tôn thất Đình làm chủ tịch. Tại sao đại hội lại chọn ông Đình? Có lẽ người ta e rằng một ông chủ báo khác sẽ dễ dàng bị chánh quyền làm áp lực. Còn 1 ông Nghị sĩ, cựu trung tướng có lẽ vững tâm tranh đấu hơn.

UB Tranh Đấu đã liên tiếp tấn công các lý luận của chánh quyền khi đánh thuế giấy. Những phiên

TỔNG KẾT MỘT CUỘC ĐẤU TRANH



BÁO và GIẤY

● VƯƠNG HỮU BỘT

hợp của báo chí đã biểu lộ một tinh thần đoàn kết chưa từng thấy, thật là phấn khởi. Các báo nhất loạt đang tải các khẩu hiệu của Ủy ban tranh đấu, các bức thư thư (người VN thích dùng từ hơn là dùng óc).

Cùng lúc đó, lại xảy ra vụ cảnh sát quận nhất dùng bạo lực với ba ký giả ngoại quốc tại trước cửa hạ viện. Hiệp hội ký giả quốc tế ở Saigon lên tiếng phản đối. Người ta dễ liên kết 2 vụ phản đối này để chứng minh chính phủ VNCH không tôn trọng quyền làm báo.

Cho đến nay lý luận của hai bên nhà báo và chánh phủ như thế nào?

Những lý do kinh tế viện ra

Để hiểu rõ các lý luận của đôi bên, chúng tôi xin trình bày, tình trạng giấy in ở VN.

Tất cả giấy in sách báo mà chúng ta đang dùng đều là giấy nhập cảng. Giấy nhập cảng này được miễn tất cả mọi thứ thuế, kể cả thuế kiểm soát, phân suất quân binh...

Trong khi đó, chúng ta có bốn nhà máy sản xuất giấy, trong đó có hai nhà Cogido và Cogivina là của chánh phủ. Hai nhà sản xuất kia rất nhỏ, và thuộc quyền sở hữu của người Việt gốc Hoa.

Các nhà sản xuất giấy đều phải mua nguyên liệu (bột giấy, hóa phẩm...) tại ngoại quốc, và tất nhiên cả máy móc ngoại quốc.

Máy móc hiện nay đều bị đánh

thuế kiểm soát. Nguyên liệu cũng bị đánh thuế. Điều trớ trêu đó là: Một ký giấy nhập cảng giá chừng 28đ50. Còn một ký bột giấy nhập cảng giá hơn 23đ. khi mang về để chế tạo thành giấy sẽ làm cho giá một ký giấy nội hóa thành ra 59đ.

Tất niên giấy nội hóa 59đ mỗi ký không thể cạnh tranh với giá giấy nhập cảng 28đ,50. Vì thế các nhà máy giấy của ta không sản xuất được giấy báo, mà chỉ làm các loại giấy hộp, giấy tập...

Nhưng các nhà máy đó có đủ khả năng về máy móc cơ sở không?

Theo tài liệu của bộ kinh tế thì có. Công ty Cogivina có máy móc đặc biệt cho việc sản xuất giấy báo, hiện vẫn bỏ không, Công ty này còn có cả loại máy để biến chế gỗ thông thành bột giấy. Nếu công ty có đủ tiền có thị trường tiêu thụ thì họ sẽ sản xuất lấy bột giấy và do đó tiết kiệm được rất nhiều ngoại tệ. Hiện nay thì máy móc đặc biệt đó, cũng bỏ không?

Bộ kinh tế giải thích rằng việc đánh thuế kỹ nghệ giấy, trong khi tha thuế giấy nhập cảng, là một chánh sách sai lầm, làm cho kỹ nghệ giấy nước ta lụn bại và ta cứ đời đời đi nhập cảng.

Và do đó, bộ kinh tế đánh thuế phân suất quân binh lên giấy báo nhập cảng. Chưa đánh thuế kiểm soát.

Kết quả của các sắc thuế này là giá giấy nhập cảng (cả hai khô) tăng

giá trung bình mỗi ký lên 20 đồng, 7 xu. Số giấy nhập cảng hàng năm hiện nay là 20 ngàn tấn. Sang năm, theo dự trù của bộ thông tin sẽ lên tới 24 ngàn tấn. Vậy số thuế thầu được sẽ là (24 triệu ký nhân với 20đ) 480 triệu đồng. Số tiền trên 480 triệu này bộ Kinh Tế nói rằng sẽ dùng để trợ cấp cho kỹ nghệ làm giấy.

Sau khi đánh thuế, giấy nhập cảng sẽ lên giá thành 48đ mỗi ký, so với giấy nội địa là 59đ. Bộ kinh tế hy vọng người ta sẽ mua giấy nội địa, các nhà sản xuất sẽ bán được hàng, lại được trợ cấp để phát triển. Như vậy tương lai ngành sản xuất rất sáng sủa.

Cùng với những lý do nêu trên, bộ Kinh tế còn chỉ trích báo chí nhiều điều:

— Thứ nhất là báo chí đã tăng giá bán gần 50% từ mấy tháng nay rồi.

— Thứ hai là tiền giấy chỉ chiếm 15% (15%) trong giá bán tờ báo, nếu tăng lên cũng không ảnh hưởng bao nhiêu đối với giá báo.

— Thứ ba, giấy báo nhập cảng bị dùng tới 40% để in các sách truyện nham nhi.

Nhà báo trả lời

Trước các lập luận của bộ kinh tế báo chí cũng đưa ra các lập luận đối chọi, cùng với thái độ quyết liệt.

Việc nâng đỡ kỹ nghệ giấy có thể làm được bằng nhiều cách khác:

—>

— Giảm thuế cho máy móc, nguyên liệu giảm thuế sản xuất để nâng đỡ các cuộc đầu tư...

— Việc quản trị các công quản giấy kém hữu hiệu. Tương lai gần đây không chắc gì các nhà máy giấy có thể sản xuất đủ số cầu của làng sách, báo.

— Tăng giá giấy báo là gián tiếp móc túi độc giả, lại làm tăng giá các sách giáo khoa.

— Việc xử dụng giấy báo để in các chuyện nhảm nhí, làng nhảm không thể kiểm soát được. Nếu có chuyện nhảm nhí in ra là do bộ thông tin cho phép.

Các lý luận trong lãnh vực kinh tế không thời chưa đủ, làng báo còn mạnh dạn tố cáo rằng chính quyền tăng giá giấy cốt để thi hành chính sách bóp chặt báo chí. Sẽ có nhiều tờ báo phải tự đình bản. Trong khi đó các đảng phái thân chính quyền đang sửa soạn cho ra đời những tờ báo mới.

Cuộc tranh đấu của báo chí tiếp tục bằng những hành động quyết liệt.

Sáu ký giả đã cạo đầu.

Một ký giả xin được tuyệt thực.

Các đoàn thể khác ủng hộ báo chí: Liên hiệp nghiệp đoàn đô thành. Nhổ công nhân vận tải. Tổng liên đoàn lao công. Tổng liên đoàn lao động. Phong trào quốc gia cấp tiến. Lực lượng Quốc gia Tiến Bộ, vài Thượng tọa trong chùa Ấn quang. Các giáo chức tư thực, sinh viên và học sinh khắp nơi...

Hành động quyết liệt nhất của các báo là tổng đình bản 3 ngày liền (ngày 2, 3 và 4-3) Tất cả các nhà báo đều tuân hành lệnh tổng đình bản. Các nhà phát hành và trẻ em bán báo cũng ủng hộ cuộc tranh đấu, hứa sẽ không bán các tờ báo xé rào.

Đây là những ngày đẹp nhất của làng báo VN. Các tòa soạn đều im lìm đóng cửa, căng biểu ngữ đã đảo ông Phạm kim Ngọc.

Ngày 5-3 các báo tục bản, cho biết cuộc tranh đấu vẫn chưa có kết quả, Chánh phủ không chịu nói chuyện với ủy ban do ông Tôn thất Đính làm chủ tịch. Một phái đoàn do nhà báo kỳ cựu Trần tấn Quốc đi điều đình cũng không đạt được kết quả. Trong khi đó các nghiệp đoàn, các khối sinh viên học sinh vẫn tiếp tục gia tăng ủng hộ làng báo.

Chiều 5-3, đại hội kỳ 3 của làng báo đã quyết định tẩy chay chánh phủ: Không dự các cuộc họp báo, không trường thuật các cuộc kinh lý v.v.

Ngày 8-3 Ủy Ban tranh đấu yêu cầu các báo tổng đình bản ngày 10-3 và yêu cầu quần chúng ủng hộ đình công, bãi khóa.

Buổi trưa ngày 9-3, thủ tướng ra thông cáo đã thỏa thuận và nhượng bộ báo chí.

Ai thắng ai bại?

Cuộc thỏa thuận giữa nhà nước và nhà báo đã đi đến giải pháp:

— Miễn thuế cho 8000 đến 10.000 tấn giấy mỗi năm, để làng báo chia nhau.

— Sau này, nếu có báo mới ra thêm, bộ kinh tế xét đề miễn thuế thêm.

— Sẽ trợ cấp cho cả giấy in sách giáo khoa.

Ủy Ban Tranh đấu đã bằng lòng các nhượng bộ trên, và ngưng tranh đấu, các nghiệp đoàn và sinh viên học sinh được yêu cầu ngưng đình công bãi khóa.

Nhưng ngay sau khi Ủy Ban Tranh đấu tuyên bố sự thắng lợi của mình, đã có nhiều báo lên tiếng phản đối.

Phản đối thứ nhất là 1 thông cáo không thể hủy bỏ được 1 nghị định. Sự nhượng bộ chưa có căn bản pháp lý.

Thứ hai là chế độ miễn thuế là một đặc ân, cũng giống chế độ cấp bổng giấy năm 1966-67. Chỉ khác là bây giờ làng báo tự chia nhau số giấy có bổng. Nhưng chia làm sao cho công bằng? Có thể xảy ra sự chia rẽ, hục hặc trong làng báo không?

Thứ ba, sự miễn thuế cho giấy in sách giáo khoa làm cách nào để thi hành. Ai sẽ cứu xét sách nào là giáo khoa sách nào không? Sẽ có mấy tầng kiểm duyệt sách (bộ Thông Tin, bộ Giáo dục và Bộ Kinh tế nữa)?

—Cuối cùng, các văn nghệ phẩm, khác cũng cần thiết như báo chí tại sao lại không được mua giấy rẻ.

Nhiều người bàn rằng làng báo đã đại dốt chấp nhận chế độ trợ cấp, đặc ân; lại bỏ rơi các khối quần chúng ủng hộ, và chỉ nghĩ đến quyền lợi nhỏ nhoi trước mắt,

Nhưng Ủy Ban Tranh Đấu vẫn bằng lòng tự mãn và ngưng các cuộc tranh đấu.

Một lý do để giải thích sự kiện này là Ủy Ban không dám cưỡi lên lưng con cọp. Nếu cuộc tranh đấu tiếp tục sẽ xảy ra đình công, bãi khóa v.v. Khi đó biến động sẽ lan ra và vượt khỏi quyền kiểm soát của làng báo. Trong lúc có nhiều tin đồn về sự thay đổi chánh phủ, nhiều nhóm chánh trị đang muốn lợi dụng thời cơ, các nhà báo không muốn bị lôi kéo theo.

Đó là tổng kết một cuộc tranh đấu mà có người ca tụng là đáng ghi trong lịch sử báo chí, có người chê là đầu voi đuôi chuột.

Chúng tôi thấy có một con đường để giúp chúng ta tiếp tục cuộc tranh đấu chung kể trên, một cách ôn hòa và hợp pháp. Đó là việc bầu cử Hội Đồng Báo Chí mà qui chế báo chí đã dự liệu. Trong lúc làng báo còn đang phấn khởi với cái đà của cuộc tranh đấu, phải tiến tới ngay việc thành lập Hội Đồng Báo Chí trên.

Chương V của qui chế báo chí có 3 điều đề nói về Hội Đồng Báo Chí

Hội đồng này có tư cách pháp nhân, đại diện cho báo giới để liên lạc với chánh quyền. Hội đồng cũng chấp hành các qui ước nội bộ của báo chí (trong đó, bây giờ có cả qui ước về vụ chia giấy).

Hội Đồng Báo chí sẽ do đại hội bầu ra. Đại Hội gồm có các chủ báo, ký giả (mỗi báo một người) và đại diện các đoàn thể báo chí. Theo qui chế thì đại hội đầu tiên phải họp nội tháng 3 này. Trước khi thể của làng báo, và trong khi các báo thân chánh quyền chưa xuất hiện đầy đủ, không biết đại hội có được triệu tập đúng kỳ hạn mà ông Giám Đốc báo chí đã ấn định chăng?

Tuy nhiên, nếu các chủ báo và ký giả vẫn tiếp tục được tinh thần tranh đấu hăng hái, tinh thần đoàn kết và kỷ luật, và ý thức mạnh mẽ về quyền hạn cùng trách nhiệm của họ đối với nghề nghiệp, thì chúng tôi tin rằng chúng ta sẽ có 1 hội đồng báo chí xứng đáng. Hội đồng này khi đó sẽ tiếp tục cuộc tranh đấu, hợp pháp và hợp lý, để bỏ tước các kết quả tạm thời của cuộc tranh đấu vừa qua. VHB



ĐẬP CHÉN

— Đập chén đi không thèm uống nữa,
Say nửa đời sầu chữa được nguôi!
Càng say càng thấy tê môi,
Càng say càng thấy bời bời ruột gan!
—Mượn lửa rượu đốt tan CẨM PHẤN,
PHẤN vẫn còn, CẨM vẫn cắn cắn!
Vợ con níu chặt lấy chân,
Không thì cửa Phật nương thân lâu rồi,
— Tôi bản tính yêu Người yêu Chó,
Chó yêu tôi, Người có yêu đâu!
Người đầu ý hiệp tâm đầu?
Người đầu nói được một câu tâm tình?
— Toàn những chuyện mưu sinh rắc rối,
Tôi nghe mà mệt mỏi làm sao!
Làm sao chức trọng quyền cao?
Làm sao cho cái hầu bao đầy vàng?
— Những bản mặt khoe khoang tự phụ!
Những bộ lòng đã thú yêu ma!
Ông nào cũng lớn cái TA,
Cái TA lấy gắm lấy hoa dây vào!
— Nghìn nghìn ông, ông nào cũng khiếp,
Toàn vĩ nhân hào kiệt cỡ to!
Than ôi! tôi đứa khù khờ,
Làm sao rửa sạch óc bô tôi nghe?
— Thân cô đơn thôi về cô quạnh
Đường hoang liêu bóng lạnh xiêu xiêu,
Buồn tênh tay trắng xé chiều,
Cổ say đề giết muôn điều đắng cay!
— Mà mắt còn gai gai xót xót!
Mà tai còn buốt buốt đau đau!
Chợt nghe mấy tiếng — « Gấu, gấu, »
Bao nhiêu nỗi hận nỗi sầu tiêu tan.

TRẠNG DỚP



KHOÁI

Ông ơi lạc thú là chi
Ta rằng lạc thú là đi mần tình
Người ta khoái chuyện dao binh
Riêng ta vừa khoái vừa khinh đàn bà.
Ở đời thứ nhất là đa
Thứ nhì tu đạo, thứ ba đạo ù!

Lưng trời tiêng sáo vi vu
Hỏi cô vấy ngấn cô tu đạo nào
Trông cô xinh sảo làm sao!
Đùi non da trắng nôm nao cả lòng!
Người ta khoái súng thần công
Khoái nhìn máu chảy thành sông đỏ lôm
Tàu bay nó khoái thả bom
AK khoái nổ tặc bôm giết nhau
Riêng ta từ trước đến sau
Khoái yêu, yêu đến bạc đầu chưa thôi
Phù du ta sống ở đời
Hơi đầu đội đá vá trời hơi ai
Trăm năm một giấc mộng dài
« Make Love » kéo phí hoài tuổi xuân

Nhìn em da ngọc trắng ngần
Trăm chiều hấp dẫn muôn phần đáng yêu
Ở đời sống được bao nhiêu
Em ơi đem cái « mỹ miều » chơi chung.

TÚ KẾU



KHA TRẦN ÁC

Làm thế nào để bán một Tổng Thống

Trong cuốn «Người ta bán Tổng Thống 1968 ra sao» tác giả Joe McGinniss chứng minh rằng sở dĩ Richard Nixon trúng cử Tổng thống là nhờ biết xử dụng Tivi. Và chính Herbert Humphrey, kẻ thất cử cũng phải thú nhận: «Lỗi lầm lớn nhất trong đời chính trị của tôi là không học cách xử dụng VTTH». Thì ra ở thời đại này, Ti-vi có thể sáng tạo sản xuất nhào nặn bày đặt ra bất cứ thứ hàng gì, bất cứ nhân vật nào, để bán cho khán giả, bất khán giả phải mua, kể từ món hàng nịt vú, đến món hàng Tổng Thống Nixon là người rất ghét Tivi rất ghét họ, thuyết phục họ bằng cảm giác.

Ta cũng nhận thấy trong những lần xuất hiện trước Ti-vi, Tổng Thống nhà ta lý luận nhiều hơn là gây cảm giác, cảm tưởng, nên ít lời cuốn được lòng người. Đầu Gối không nói phét, nhưng nếu Đầu Gối được làm Tổng thống một ngày, và được xuất hiện đọc thông điệp trước Ti Vi, Đầu Gối cam đoan sẽ làm đồng bào khóc hết nước mắt, hoặc tin tưởng đến cuồng nhiệt. Bất cứ ông Tổng Thống nào cũng có những chuyên viên soạn diễn văn cho ông đọc. Đầu Gối rất tiếc không được Tổng Thống nhà ta với soạn diễn văn chữ Đầu Gối soạn diễn văn thì số rách: Nói vậy để bán tiếng với những ai sắp ra tranh cử nghị sĩ tháng tám sắp tới, hoặc những ai sắp rập tâm tranh cử Tổng Thống nhiệm kỳ II này, rằng nhóm Đồi lúc nào hơi đội, sẵn sàng viết thuê đánh mướn cho bất cứ lực lượng nào, cá nhân đó; Tivi con «bán» được Tổng Thống

cho người ta mua, thì ngồi bút đầu có chịu lép, định «bán» ông Tổng Thống nào, ông nghị sĩ nào thì nhất định có người mua.

Thieu est trop cher

Tuần báo Paris Match trong mục Telex, loan một tin ngắn nguyên văn như sau:

Washington. Thieu est trop cher. Nguyễn văn Thiệu, président du Sud-Vietnam demande à Washington plus de six cents millions de dollars d'équipement militaires. C'est le double de ce que les USA sont prêts à payer, lui a répondu le secrétaire d'Etat à la défense, Mais Thieu est décidé à insister, même au prix d'une divergence publique avec Nixon. Dịch: «Tổng thống Nam Việt Nam Nguyễn văn Thiệu đòi Mỹ giúp 600 triệu đôla để trang bị về quốc phòng. Ông Bộ Trưởng Laird trả lời số tiền này gấp đôi số tiền Mỹ sẵn sàng trả. Nhưng ông Thiệu cương quyết giữ vững lập trường dù có phải công khai bất đồng ý kiến với ông Nixon».

Cũng trong tuần báo Paris Match tuần trước, ở mục Telex báo này loan tin rằng một phái đoàn chuyên viên Bắc Việt đang ở Pháp thăm các xưởng kỹ nghệ Pháp, và đã đưa ra một dự án thiết lập một nhà máy xi măng ở BV hết với số tiền viện trợ của Mỹ. Bắc Việt đòi Pháp viện trợ 400 triệu quan, nhưng Pompidou chỉ bằng lòng viện trợ 200 triệu.

Đọc hai cái tin trên, các bạn nghĩ thế nào? Một bên là tiền Pháp, một bên là tiền Mỹ. Chắc chắn những đồng bào của ta ngoài Bắc cũng như trong Nam, đã chết vì

«đại nghĩa» đều ngậm cười dưới suối vàng khi được đọc hai tin này.

Lạc quan bi thảm

Tuần rồi có hai biến cố, một thật lạc quan, một thật bi thảm. Biến cố lạc quan là vụ dân chúng Cao Miên biểu tình đập phá sứ quán Cộng Sản tại Nam Vang ngày 11-3. Dĩ nhiên không phải vì nổi hứng, vì bốc đồng mà Cao Miên trở cờ như vậy. Ông hoàng Sihanouk vốn là một tay lỏm khôn vặt và đón gió, rất thính mũi khi nhận định chiều hướng của tình hình, và tình hình chung phải bất lợi rõ rệt cho Cộng sản nên Cao Miên mới trở cờ như rứa. Từ trước tới nay, Cao Miên vẫn lăm ngơ, để Cộng sản sử dụng đất Miên, lấy đất Miên làm sào huyệt, làm căn cứ địa để thôn tính miền Nam. Nay nhất đán, sào huyệt bị phá vỡ, sự thảm bại của Việt Cộng chỉ còn là vấn đề ngày giờ...

Biến cố bi thảm là vụ xung đột đẫm máu giữa một số anh em vợ con thương binh, và nhân viên Cảnh Sát có được lệnh đến phá bỏ những căn nhà trước viện Quốc Gia Phục Hồi, do anh em dựng lên để gia đình có chỗ chui rúc. Cuộc nổi loạn «bỏ túi» này do một thương binh mù chỉ huy, và anh em thương binh cùng vợ con đã lẫn sả vào cuộc ẩu nhào với tinh thần «chết bỏ» của những kẻ cùng đường. Cuộc nổi loạn này tuy thuộc loại bỏ túi những mang một ý nghĩa bi thảm trọng đại. Nó nói lên sự lăm lăm của chính quyền trong chính sách đãi ngộ các công dân. Nếu chính quyền không sửa chữa kịp thời, những cuộc nổi loạn bỏ túi này sẽ thành cuộc nổi loạn thực sự làm sụp đổ chế độ.

Trong lúc đó, thì các báo tung tin các vị lãnh đạo từ Tổng thống đến Phó Tổng thống, Thủ tướng, Tổng trưởng đã tự ý tăng lương lên hàng trăm ngàn. Đó là một tin thuộc loại... khủng khiếp. Đầu Gối hỏi một vị Tổng trưởng tin này có đúng không thì vị T. trưởng chỉ cười khi. Cười khìthi có nhẽ tin này không phải tin vịt. Nhưng dù là tin vịt là hay tin xác thực, Chính phủ cũng nên nói rõ cho quốc dân biết. Có gì đáng xấu hổ mà phải dấu diếm. Vừa rồi,

Tổng Thống Pompidou sang viếng thăm nước Mỹ, có mang vợ đi theo. Bà Claude Pompidou có mang theo 7 cái nón và 23 bộ đồ y phục, để mỗi ngày thay đổi y phục ba lần. Khiến dân Mỹ lác mắt, đua nhau viết bài bình luận về cái «mốt» áo dài phủ quá đầu gối, do bà Pompidou tung ra. Bà Claude Pompidou sợ người Pháp hiểu lầm, kết tội Tổng Thống sài tiền công quỹ để may áo đẹp cho vợ, bà bèn giải thích rõ rệt cho các ký giả hiểu rằng những bộ đồ đó là do bà mượn tạm của các nhà may lớn ở Pháp để đi Mỹ, khi trở về bà phải cởi đồ trả lại đồ cho các tiệm đó. Nghĩa là bà chỉ đóng vai manequin, vai người mẫu không công cho các tiệm may. Các bạn coi, ở một nước dân chủ, người cầm quyền và vợ con người cầm quyền sợ dư luận như thế đó. Chả bù với ở nước mình, không những người cầm quyền ngồi xồm lên dư luận, vợ con người cầm quyền còn ẻ lên dư luận, chứ cha dư luận là đảng khác. Đây là Đầu Gối nói chung, không ám chỉ một bà lớn nào. Xin các bà đừng nổi cơn tam bành, khiến Đồi chết yểu vì các bà.

Chủ nghĩa cơm no bò cưỡi.

Mới đây cơ quan SOFRES có mở một cuộc thăm dò ý kiến lớp người trẻ ở nước Pháp, xem họ ra sao, nghĩ gì, muốn gì. Kết quả hơi bất ngờ cho ta thấy lớp người trẻ của nước Pháp, không những ít mơ mộng hảo huyền, mà còn rất thực tế, đứng đắn, nhẩn nhục là đảng khác, Chẳng hạn về câu hỏi:

«Trong những luồng tư tưởng lớn dưới đây, anh thấy gần gũi ra chuộng luồng tư tưởng nào». Các thanh niên đã trả lời theo tỷ lệ như sau:

1o) Chủ nghĩa Mao trạch Đổng, chủ nghĩa đệ tứ quốc tế của Trotsky và mọi khuynh hướng cực tả: 4o/o

2o) Cộng Sản 7o/o

3o) Chủ nghĩa xã hội 15o/o

4o) Dân chủ Thiên chúa giáo 10o/o

Phát triển kinh tế 20o/o

Tự do chủ nghĩa 17o/o

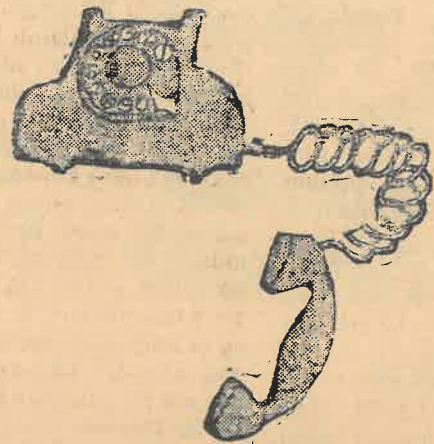
Quốc gia chủ nghĩa 8o/o

Liên bang Âu Châu 9o/o

Không có ý kiến 26o/o

Nếu đem câu trên đây hỏi các

thanh niên VN, Đầu Gối cam đoan bằng phân loại các câu trả lời của thanh niên VN sẽ giống như bằng phân loại của thanh niên Pháp. Về chính trị, thanh niên thời nay không còn cay cú, không muốn cãi vã suông về những danh từ «giết người» như «quốc gia» như «cộng sản» Họ phóng khoáng hơn, dạt hơn, không cố chấp, không cuồng tín, họ chỉ muốn được tự do, khỏi phải lo lắng về sinh kế được cơm no bò cưỡi, thế là khoái rồi. Trào lưu thế giới là như rứa. Cay cú về chủ nghĩa lúc này là chuyện què mùa, lạc hậu. Đổng Đức lúc này chỉ thi đua phát triển» về kinh tế với Tây Đức, Đổng Đức cũng đã mời Thủ tướng Tây Đức sang thăm Đổng Đức để tình chuyện sống chung, chuyện thống nhất đất nước. Nhưng xem chừng ông CSVN thì vẫn còn cay cú lam. Phải thú nhận Cộng sản Việt Nam là thứ Cộng sản «quê» lắm, nên cay cú nhất thế giới, «giác điều» nhất thế giới, bề ngoài ông ấy tuyên bố sẵn sàng sống chung, nhưng bên trong thì khó ai sống chung nổi với các ông. Cầu trời khẩn phạt cho Cộng sản Việt Nam bớt cay cú thì thật là cái phúc cho đất nước.



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 23)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của Phạm Văn Bình tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn Hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Cái chết của Khải Hưng, tiểu «Mạnh thường Quân»:

Những người đọc Nửa Chừng Xuân, Gia Đình, Thừa Tự, Thoát Ly, có lẽ hình dung ra một nhà văn, vào trạc trung niên, nét mặt đậm chiều, nhìn đời bằng con mắt lạnh lùng và nụ cười châm biếm.

Sự thực khác hẳn.

Khải Hưng là một nhà văn vui vẻ, yêu đời, ưa nói chuyện, và khi bắt đầu nói thì thao thao bất tuyệt, cỏi mở, hân thật, gần như ngây thơ. Trong Tự Lực Văn Đoàn, Khải Hưng là linh hồn của nhóm Lương Sơn Bạc đường Quan Thánh, là sợi giây nối chặt tình bằng hữu giữa bọn chống đối «Triều Đình Thực Dân Pháp», là tượng trưng của lá cờ khởi nghĩa treo trong đầu óc mọi người. Khải Hưng được hết thầy anh em nhóm Phong Hóa—Ngày Nay mến yêu, trọng vọng.

Trong phòng riêng của Khải Hưng, lúc nào cũng có sẵn nhiều thứ trà thơm, cà phê ngon để đãi khách. Khách đây là nhân viên tòa soạn, mỗi ngày gặp nhau một lần để trao đổi ý kiến, đề thảo luận về tương lai, sửa sang về nội bộ.

Khải Hưng có một đặc tính: chỉ sung sướng khi nào thấy người chung quanh mình sung sướng. Cái tính kỳ dị này, Khải Hưng đã bộc lộ khi tả Hạc và Bào, cặp vợ chồng trẻ lý tưởng tìm thấy lẽ sống ở sự xây dựng hạnh phúc cho người nghèo.

Thực ra, trước khi thành một nhà văn nổi tiếng, Khải Hưng đã được các bạn hữu xa gần coi như một «tiểu Mạnh thường Quân».

Khải Hưng, tức Trần Khánh Dư, là con thứ hai một vị Tổng Đốc, quê ở làng Cổ Am, tỉnh Hải Dương, một làng nổi tiếng ở Bắc Việt về văn hóa cũng như về cách mạng.

Khi Việt Nam Quốc Dân Đảng khởi nghĩa ở Yên Bái, có đảng trưởng Nguyễn Thái Học rút đầu trên mây chém của Thực Dân Pháp, viết một trang sử oanh liệt, làng Cổ Am cũng góp một phần xương máu và bị máy bay quân đội Pháp oanh tạc một cách tàn bạo dã man. Hình ảnh đàn bà trẻ con trong thôn xóm bị tan tành nát xác dưới làn bom đạn làm cho Khải Hưng uất hận và từ đó mỗi thủ thực dân mỗi ngày một gia tăng.

Sau khi đỗ tú tài ban triết học

ở trường Trung Học Sarraut, Trần Khánh Dư lui về buôn bán ở phủ lý Ninh Giang và làm đại lý cho một hãng dầu sắn. Tuy nhiên lối buôn bán của Khải Hưng là một lối buôn bán tài tử. Với bao nhiêu vốn lãi, Khải Hưng mang ra tiêu sài, thù tiếp anh em, giúp đỡ bạn bè không tiếc tay.

Khải Hưng là một người rất hâm mộ thể thao, nhất là môn quần vợt. Thấy tôi (em rể Khải Hưng) vừa đoạt chức vô địch miền Bắc với Trần Văn Dương, Khải Hưng tổ chức một ngày đại hội thể thao ở Ninh Giang và mời tất cả những cây vợt có tiếng hồi đó về biểu diễn, mục đích để khao chúng tôi một bữa tiệc linh đình, giữa một thịnh hội long trọng.

Một cái sân quần, vào khoảng năm 1927, xây lên tốn chừng năm, sáu ngàn bạc. Lúc đó môn tiền này có thể coi như một môn tiền rất lớn. Khải Hưng, không kèn không trống bỏ tiền túi ra xây một cái sân riêng ở cạnh nhà và mời anh em hâm mộ quần vợt Ninh Giang đến chơi, khỏi đóng tiền nguyệt liêm, khỏi bỏ tiền mua banh. Cứ chỉ đó khiến các bạn hữu xa gần tặng Khải Hưng huý hiệu «tiểu Mạnh thường Quân».

Mấy năm sau, vì buồn thua bán lỗ, tiêu sài quá mức, Khải Hưng đẹp nghề thương mại, trở lại thủ đồ, làm nghề gõ đầu trẻ và bắt đầu viết báo Phong Hóa do Phạm hữu Ninh làm chủ nhiệm. Từ đây bắt đầu một cuộc đời hoàn toàn thuộc về địa hạt văn hóa, với sự gặp gỡ Nhất Linh lại trường tư thực Thăng Long,

Lúc đầu, có lẽ Khải Hưng không ngờ mình có thể làm rung động hàng trăm, hàng ngàn trái tim độc giả với mỗi tình thanh cao trong sáng của Lan và Ngọc trong truyện Hồn Bướm Mơ Tiên.

Có lẽ Khải Hưng cũng chưa nhận thấy mình là một nhà văn cách mạng, xã hội, chống đối mãnh liệt những sự bất công để mang lại ánh sáng tự do cho một thế hệ mới.

Dù sao, sau khi gặp gỡ Nhất Linh trên địa hạt văn nghệ, sau khi nhận lời Nhất Linh cộng tác trong nhóm Phong Hóa—Ngày Nay, Khải Hưng đã chọn một con đường duy nhất: cải tạo xã hội bằng văn hóa. Con đường ấy, Khải Hưng đã mạnh dạn, can đảm dẫn bước, không chán nản, không than trách, không khuất phục bất cứ trước một bạo lực nào. Khải Hưng đã tiếp tục cuộc hành cho đến hơi thở cuối cùng.

Lúc bị thực dân Pháp bắt đi an trí ở Vụ Bản, cùng một lượt với Hoàng Đạo và Nguyễn gia Trí, Khải Hưng thân nhiên coi sự tù đày như một cuộc thử thách, phiêu lưu.

Giữa khi tiếng súng bùng nổ ở Hanoi, đêm hôm 19-12-46, Việt Minh khởi sự tấn công quân đội Pháp, có nhiều người khuyên Khải Hưng không nên rút lui về những vùng Việt Minh kháng chiến vì ở đó không có gì bảo đảm an ninh và tự do cho những người quốc gia đối lập với chính phủ Hồ Chí Minh.

Khải Hưng cương quyết chối từ mọi sự giúp đỡ của những bạn muốn lưu Khải Hưng ở lại Hanoi.

«Tôi là người quốc gia. Từ thừa nhỏ, lúc cấp sách đi học, tôi đã chống thực dân Pháp. Ngày nay tôi không thể để Việt Minh ngoan cố có quyền nói chỉ Việt Minh mới chống Pháp và đánh Pháp. Tôi sẽ ra khỏi Hanoi và tôi thừa biết sẽ gặp nhiều hiểm họa. Nhưng tôi cứ đi, để Việt Minh biết một người quốc gia chỉ biết có chính nghĩa và không bao giờ cúi mình trước một bạo lực, bất kể từ đâu đến».

Không ngờ những lời Khải Hưng nói với bạn trên đây giữa đêm 19-12-1946, lại là lời tuyên bố cuối cùng và cũng là di ngôn của Khải Hưng để lại cho anh em trong nhóm Tự Lực Văn Đoàn, trước khi bước chân về bên kia thế giới.

Cái chết bi thảm của Khải Hưng, một ngày âm đạm năm 1947 tại một vùng quê tỉnh Nam Định tới nay vẫn còn mờ mịt trong bóng tối của bí mật.

Hồi đó, tôi đi ngang qua làng Hành Thiện (Nam Định) bỗng có một đồng chí Việt Quốc mặt báo cho biết Khải Hưng vừa bị một ủy ban kháng chiến Việt Minh xử tử và thủ tiêu. Đến phút cuối cùng Khải Hưng vẫn thân nhiên, bình tĩnh, không tỏ vẻ sợ hãi hay khuất phục.

Được tin, tôi thấy tinh thần bàng hoàng và tâm hồn trống rỗng. Tôi có cảm tưởng đời sống và tự do của một người dân Việt không còn giá trị gì nữa. Đứng trước một con trâu đang cày dưới ruộng để chờ ngày mang đến lò sát sinh, tôi nhận thấy đời mình còn thiếu bảo đảm, thiếu tự do hơn đời con trâu đang cày đó. Cái chết u ất của Khải Hưng ám ảnh đầu óc tôi hàng mấy chục năm. Đến bây giờ tôi vẫn tự hỏi: một

người trong sạch như Khải Hưng, một nhà văn suốt đời tranh đấu cho chánh nghĩa, cho tự do cho dân chủ, một người có lòng vị tha như Khải Hưng, đến lúc chết cũng không được hưởng một cái chết êm đềm, minh bạch, giữa tình thương nỗi nhớ của gia đình bạn hữu, như thế chúng ta có thể tin có thiên công, có đạo lý nữa không?

Nhắc lại cái chết bi bất của Khải Hưng, tôi liền tưởng đến cái chết không kém phần bi đát của của Nhất Linh.

Trong tình bè bạn, trải bao biến cố, tôi chưa từng thấy hai người được số mạng ràng buộc như Khải Hưng và Nhất Linh.

Tri âm, tri kỷ, những danh từ của cổ nhân chưa đủ diễn tả mối thông cảm mật thiết của hai nhà văn Tự Lực Văn Đoàn.

Trong thời kỳ chung sống ở trụ sở 80 đường Quan Thánh, tôi có cảm tưởng Khải Hưng và Nhất Linh sống lẫn cho nhau. Thiếu một người, vũ trụ không còn là vũ trụ. Mất một người, nguồn cảm hứng dường như cạn hẳn và văn của người kia viết ra sợ không còn ai thưởng thức.

Tôi thường ví Khải Hưng, Nhất Linh với hai tay danh cầm thời cổ: Bá Nha và Tử Kỳ,

Tiếc thay, tiếng đàn muôn thuở, cũng như lời văn trong sáng của «Tiếng Suối Reo» đã dần dần chìm trong thời gian và kỷ ức mọi người.

Phải chăng Khải Hưng và Nhất Linh, hai nhà văn lỗi lạc cùng nối tiếp một thời và cùng chung một số phận đau thương, đã không tránh khỏi định lệ tự ngàn xưa: người Tài Hoa thường bị Tạo Hóa ghen ghét?

→

SỐ MỘT BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

TRỊ BÌNH TỬ CUNG VÀ BẠCH ĐÁI HẠ

VÕ VĂN VÂN ĐƯỢC HÀNG

62, Lý Thường Kiệt – BÌNH DƯƠNG HỎI các tiệm thuốc Việt – Hoa

KN Số 1041-I-12-64

Hoàng Đạo, nhà văn tranh đấu

Trước khi lấy bút hiệu là Hoàng Đạo, Nguyễn tường Long đã từng ký tên Tư Ly trên báo Phong Hóa và được coi là một cây bút trào phúng sắc sảo, sâu cay nhất của Tự Lực Văn Đoàn.

Nguyễn tường Long chuyên giữ mục Người và Việc, một mục chú trọng về tình hình chánh trị, và phê bình thời sự với một giọng văn chất chứa, nảy lửa.

Chính vì một bài của Nguyễn tường Long viết về quan trường Việt Nam, mà chính quyền Pháp thu hồi giấy phép của báo Phong Hóa và liệt nhóm Tự Lực Văn Đoàn vào nhóm phản đối nước Pháp.

Sự thực, tòa soạn Phong Hóa—Ngày Nay lúc đó gồm có mấy cây viết chính: Nhất Linh, Khái Hưng và Hoàng Đạo, chuyên về chánh trị.

Ba nhà văn này có tư tưởng giống nhau: đã đảo ký được những trở lực làm cho dân tộc Việt Nam chậm tiến và thay thế vào đấy một đời sống mới, với những tư tưởng tự do, dân chủ.

Trong bộ ba đó, người hăng say nhất, nhiệt thành nhất, bao giờ cũng là Hoàng Đạo.

Khi bước chân vào nghề làm báo Nguyễn tường Long là một công chức ngạch Tư Pháp. Đổ ở trường Pháp chính ra, Nguyễn tường Long đã có lần được người Pháp bổ dụng làm tri huyện. Nhưng Nguyễn tường Long đã cương quyết từ chối. Chỉ chỉ đó làm sôi động dư luận. Trong thời Pháp thuộc, một số đồng thanh niên ước ao được bổ tri huyện sau khi đỗ trường luật. Họ cho đó là bước đầu chắc chắn của chiếc thang danh lợi.

Trong khi còn làm tham tá lục sự tại tòa án Hanoi, Nguyễn tường Long vừa là biên tập viên cho Phong Hóa—Ngày Nay, vừa làm cố vấn pháp luật cho Tự Lực Văn Đoàn và được Nguyễn tường Tam giao cho trách nhiệm giữ nền tài chánh cho nhà xuất bản Đời Nay.

Nguyễn tường Long tỏ ra một người thông minh xuất chúng, đầy nghị lực, sáng suốt và được toàn thể anh em cộng sự tín nhiệm và kính mến.

Tuy là lãnh tụ của nhóm Tự Lực Văn Đoàn, trước khi làm việc gì, Nguyễn tường Tam cũng hỏi ý kiến Nguyễn tường Long.

Ngay đến Khái Hưng là một người vì niên kỷ, vì tư cách, được trọng vọng hơn cả, cũng kiêng nể Nguyễn tường Long và hết sức dè dặt, kín đáo mỗi khi có việc cần tiếp xúc với Nguyễn tường Long.

Riêng tôi, lúc nào tôi cũng có một cảm tình đặc biệt đối với Hoàng Đạo.

Tôi nhận thấy Hoàng Đạo có đủ khả năng, đủ thủ đoạn, đủ cương quyết để khi cần đến, điều binh khiển tướng, đối phó với thời cuộc.

Hồi 1945, lúc Nhật sắp đầu hàng, tôi có dịp đề cử Nguyễn tường Long làm Khâm sai Bắc Việt thay Phan kế Toại từ chức.

Vua Bảo Đại ưng thuận, nhưng tiếc thay, khi chỉ dụ cử Nguyễn tường Long làm Khâm sai ra tới Hanoi thì Nguyễn tường Long đang bị đau nặng (sốt rét thương hàn) và đang nằm điều trị tại bệnh viện Phan huy Quát, không thể nào nhận chức được.

Tình hình mỗi lúc một khẩn trương, Phan kế Toại kêu Nguyễn xuân Chữ vào phủ khâm sai để bàn giao chức vụ thì ngoài nhà hát lớn, Việt Minh, mới mấy khẩu súng già, đã cướp xong chính quyền.

Trên giường bệnh, Nguyễn tường Long đành chờ bộ ba Ng. hải Thần, Nguyễn tường Tam, Vũ hồng Khanh (lúc đó còn ở Côn Minh) về tới thủ đô để bàn tính một chương trình đối phó.

Sau này, lúc Hồ chí Minh thành lập chánh phủ liên hiệp, ngoài việc mời Nguyễn tường Tam giữ bộ ngoại giao, còn mời thêm Nguyễn tường Long giữ bộ kinh tế.

Có người nói những bộ quan trọng như nội vụ, quốc phòng, thông tin tuyên truyền, Việt Minh đều nắm cả, còn những bộ không quan trọng Hồ chí Minh mới giao cho các đảng phái quốc gia.

Lời phê bình này rất đúng. Nhưng trong nhóm Phong Hóa, Ngày Nay có tới hai nhà văn là Nhất Linh và Hoàng Đạo tham dự chính quyền, tường cũng là một vinh dự đặc biệt nhất là người tha thiết mời tham dự chính quyền lại là Hồ chí Minh, một người là việc gì cũng đo lường thận trọng.

Lần sau cùng, tôi gặp Hoàng Đạo trên nội địa nước Tàu.

Lúc ấy tôi đang làm bí thư cho Cựu Hoàng Bảo Đại ở Hongkong.

Nguyễn tường Tam gửi thư mời tôi vào Quảng Châu để nói chuyện.

Lâu ngày mới gặp nhau, sau bao nhiêu biến cố, tôi vô cùng cảm động.

Hoàng Đạo siết mạnh tay tôi, nói «Hăng hái lên anh Văn Bình! Sao lại ủy mị như đàn bà thế kia? Đã đành chúng ta đã thua một trận. Nhưng binh gia thắng bại là thường!

Tôi thăm phục lòng nhẩn nại và chỉ kiên trinh của Hoàng Đạo,

Nguyễn tường Tam ghé tai tôi nói:

«Bây giờ thì đúng là: anh đi đường anh, tôi đi đường tôi!

Tôi chúc anh thành công vì nếu thành công ít ra cũng có anh trong đó.»

Tôi vừa thuật lại câu chuyện ngắn ngủi giữa Nhất Linh, Hoàng Đạo và tôi, vào một buổi trưa hè, năm 1947, tại thành phố Quảng Châu.

Câu chuyện đó còn văng vẳng bên tai tôi đến tận ngày nay. Câu chuyện đó là câu chuyện vĩnh biệt, câu chuyện cuối cùng giữa ba chúng tôi.

Cách đó chẳng bao lâu, Hoàng Đạo đau tim rồi mất tại Quảng Châu, đem theo một hoài bão lớn lao, một tinh thần bất khuất bất cứ trước tình thế nào.

Lúc đó, Hoàng Đạo mới 41 tuổi.



ĐÈN VÀNG

hém tối ngậm đèn vàng
phổ khuya cùng cơn say
những bước chân rời
ôi lênh đênh

trắng sao đây mắt tối
những giọt mưa
nhitem màu thay hàng lệ
tôi — trái tim cảm
buồn một đời góa bụa

lá vầy hoài thân chết
đêm ơi.

HỒ ĐĂNG HẢI

GIỮA CHỢ ĐỜI

Chợ đời nhộn nhịp bán buôn
Tôi vào ngơ ngác như tường đang nai
Đem chi lòng rộng tình dài
Vào đây mới biết đã hoài công mang
Chỉ cần chuốt vỏ cho sang
Chua ngoa miệng lưỡi là ăn bát đời
Giữa dòng thác lũ cuồng người
Tôi trơ hồn lạnh, bày phôi xác nghèo
Người ta mua sớm cười reo
Tôi còn rảo khắp chợ chiều tay không.

BUỒN

Tôi buồn mang nặng kiếp người
Nhốt trong ngày tháng làm mồi tử vong
Quần quanh tâm mức đạn đồng
Xác thân bé mọn muối mòng phù du

ĐIỀN-NGUYỄN

ĐIỆP KHÚC

Anh vẫn buồn như buổi mưa đêm
Buồn theo nước chảy đọng bên thềm
Vòng tay ôm kín niềm tâm sự
Và một lần anh cố lặng im
Và một lần mưa ướt đường trơn
Đèn khuya phố vắng dây cây buồn
Anh nghe một nửa bài ca «Thúy»
Rồi bước dần vào vũng cô đơn
Anh vẫn buồn như áng mây trôi
Buồn theo mây phủ nặng khung trời
Bước chân đuổi bắt từng dư ảnh
Đề một lần anh thấy xa xôi
Đề một lần trời khép hoàng hôn
Anh nghe xa thẳm điệu ru buồn
Âm thanh của những ngày thơ dại
Rồi cũng như dòng nước xuôi nguồn
Xin một lần cho giấc ngủ yên
Rồi ngày mai mình thôi đi tìm
Rồi ngày mai mình quên ước hẹn
Đem mây chiều gửi trả tóc em
Rồi ngày mai trời dẫu còn mưa
Dấu tưởng còn em còn đón đưa
Dấu còn khoe mắt hờn nũng nịu
Anh vẫn buồn như vẫn say sưa,

SONG NHỊ

MÀU ÁO

khởi núi chấp chùng
sương giăng mấy bờ lau sậy
trong cây tiếng hát sâu đây
mùa xuân chờ buồn vào đây
anh đi tìm hoa cải vàng
như con bướm tình lang thang
buổi sáng sắc hương nguyên vẹn
vườn nao nở nụ hoa vàng
đêm ấy mưa buồn ngất phố
anh đếm thời gian chưa sang
áo em vẫn mang nhưng nhớ
tìm đâu sắc áo đêm tàn
lặng lẽ quay về kỷ ức
chiều dâng khói núi chấp chùng
niềm vui nào vừa qua mất
buồn nào vừa đến bàng hoàng
anh vẫn yêu màu áo ấy
như hoa cải vẫn hương vàng.

QUỲNH HƯƠNG

TRÊN ĐỒI BUPRANG

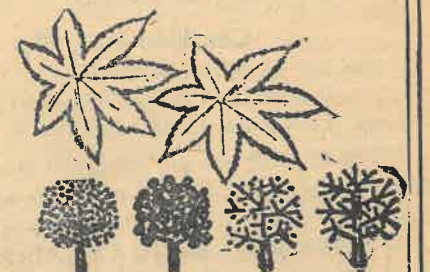
Ngồi đây — ngồi đây
Ta thềm điệu thuốc
Ta nhìn xuống đất
Đất hằn vết bom
Ta nghe giữa hồn
Tiếng con chim hát
Điệu buồn tan tác
Như kèn đám ma
Ta nhìn xa xa
Nắng vàng địa ngục
Tiếng ai vừa thét
Trên đỉnh kinh hoàng
Hoàng hôn! hoàng hôn!
Nhìn lên trời buồn
Vàng màu da thịt
Pháo kích! Pháo kích!
Ta cười như điên

Ta nhìn trăm miền
Thấy đời bon chen
Thấy em góa phụ
Ta nghe gió hú
Nhìn giữa hồn mình
Thấy con chim xanh
Gãy đôi cánh mọn
Đôi mắt trĩu xuống
Mù từ sơ sinh
Không có bình minh
Mặt trời đã chết

Làm sao kể hết
Những chiều BUPRANG
Gió MIỀN cảm cảm
Nét mặt ăn năn
Một loài thú dữ.

(tháng 11-69)

NHẬT ĐÀN



THUỐC MỜI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÙM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub TÂN-TRÍ

MÃI hay MẠI

Tuần báo Đời dành số này cho vấn đề tập trung gái mãi dâm. Đây là điều rất kệt cho Bàn đạo, vì Bàn đạo không thuộc vào giới « có thẩm quyền » đối với vấn đề này. Tất cả những hiểu biết của Bàn đạo về vấn đề này đều có tánh cách hoàn toàn lý thuyết, học qua sách vở mà bộ Thông Tin của chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa đã cho phép ẩn hành, vậy thôi. Còn về thực hành thì Bàn đạo mù tịt. Cái đó họa chăng Tú Kieu và Tê Đê mới tường tận được.

Vậy thì Bàn đạo chỉ phô bày ở đây những hiểu biết thuần lý thuyết. Bắt đầu là cái từ ngữ Mãi Dâm.

Tại sao người ta gọi các nữ lưu hành nghề đó là gái mãi dâm, còn các đấng mày râu tới mua vui ở đó thì lại gọi là khách mua dâm ?

Trước hết Bàn đạo phải giả thiết là quý vị độc giả của hần báo, khi đã đọc thông thạo chữ quốc ngữ là đã biết chữ dâm nghĩa là gì rồi. Nhưng còn chữ Mãi ? Theo nghĩa chữ Hán thì MÃI là mua, còn MẠI là bán. Chữ MẠI và chữ MÃI cùng thuộc bộ BỐI, thuộc về tiền bạc. Chữ MẠI hơn chữ MÃI ba nét, nên con nhà nho khi học, tập nhớ bằng câu « thừa bán, thiếu mua ».

Nếu MÃI nghĩa là mua, thì các cô gái mãi dâm là người đi mua dâm sao ? Điều đó Bàn đạo lấy làm nghi lắm. Vì theo phong tục, khi mua phải trả tiền. Mà các cô thì không những không trả, lại còn đòi tiền nữa ! Vậy là các cô MẠI chứ không có MÃI tý nào hết.

Vậy thì phải gọi các cô là gái « Mại dâm », vì lý do các cô có bán, có đòi tiền.

Nói vậy tức là các ông mới chính thị là đồ « Mãi dâm », tức là mua dâm. Nhưng quả thực các ông có mua chẳng ? Về hình thức, thì các ông có trả tiền, nghĩa là mua ! Nhưng còn nội dung ?

Theo sách vở do bộ Thông Tin nước Việt Nam Cộng Hòa cho phép ẩn hành thì thường thường sau cái vụ mua bán đó, các ông « sụ lơ » nghĩa là không còn tý dâm nào động trong huyết quản nữa. Lúc trước đó thì có dâm. Mua xong rồi thì mất hết dâm.

Vậy quân ta đã mua cái gì ? Khó thật. Dùng chữ như vậy là sai hết cả nghĩa lý. Các thi sĩ bảo ngôn ngữ đang bị khủng hoảng, có lý thật.

Vậy Bàn đạo thỉnh cầu các vị học giả như ông Đỗ Đình Quý, các nhà văn hóa như ông Giáp Văn Thạch, giáo sư Nguyễn Văn Tụ vì tiền đồ tổ quốc mà cứu xét lại cái án quốc học này.

Các kiểu Mãi, Mại

Sau khi đã chính danh cho cái chữ Mại Dâm rồi, Bàn đạo xin khai triển những loại Mại Dâm thông thường. Trước hết là đồ sách thánh hiền ra đọc.

Thánh hiền bao giờ cũng nói tiếng các chú cả. Mà trong tiếng các chú có nhiều từ ngữ mà Tây nó chỉ dịch ra được có 1 tiếng là « Se prostituer » mà thôi.

Thứ nhất là chữ Mại Kiềm, dịch lại tiếng ta là « Bán Má ». Không giải nghĩa kỹ lưỡng người ta lại tưởng mang bà già, bà mẹ, bà má để ra mình đi bán.



ÔNG ĐẠO CÂY

Con nít lại hiểu lầm là cắt miếng thịt ở má đi bán. Chữ Mại Kiềm cũng dịch ra là « Se prostituer ». Các cô P... ngày xưa làm ăn coi bộ không vất vả chi lắm.

Thứ hai là chữ Mại Thân. Nghĩa là bán mình. Giai nhân muôn thuở của chúng ta là nàng Thúy Kiều đã tuyên bố : « Rẽ ra cho thiếp bán mình chuộc cha ». Thiên hạ đọc đến đây cứ tưởng là em Kiều định hy sinh đi làm tỳ, làm thiếp thiên hạ để lấy tiền cứu bố ! Nhưng không ai ngờ rằng cụ Nguyễn Du đã tẩm tẩm cười khi viết cái câu đó. Vì chữ bán mình lo do chữ Mại Thân, mà Tây nó cũng dịch là Se prostituer nữa ! Tức là em Thúy Kiều đã có chí hướng vào Casino ngay từ thuở nhỏ lặn !

Sau đó đến chữ Mại Tiểu, nghĩa là bán tiếng cười, Tây cũng phải dịch là Se prostituer. Nếu dịch sát nghĩa như vậy thì Bàn đạo đây, và các đồng nghiệp Kha Trấn Ác, Tú Kieu, Sức Mấy, Trạng Đốp, Hà Thượng Nhân, Thương Sinh, Ngọa Long v.v... làm nghề viết báo cười, bán báo cười tựu trung là mại tiểu, cũng đều là P... cả ! Các cụ nhà nho thật là quá đạo mạo nghiêm túc.

Rồi đến chữ MẠI Xuân, là đem cái xuân của mình bán cho người chơi, các ông Tây cũng dịch là Se prostituer.

Thưa quý vị tất cả những chữ trên đây, được dịch ra tiếng Tây là bởi tay của nhà soạn tự điển Đào Duy Anh dịch. Nếu dịch sai thì Bàn đạo không có lãnh trách nhiệm. Tất cả các tiếng Mại Kiềm, Mại Thân, Mại Tiểu, Mại Xuân, cụ Đào đều chú thích là Se prostituer cả. May mắn thay có chữ Mại nhân nghĩa là « con gái lấy mĩt liếc cho người ta để mê, kiếm tiền » là cụ Đào không chú thích tiếng Tây là Se prostituer. Cho nên các cô ca sĩ như Kim Loan, Yến Dung, Phương Hoài Tâm v.v... vẫn liếc mắt cười tình với cái ống kính Tivi sẽ không được xếp vào loại đồng nghiệp với bọn mại tiểu như Đạo Cây.

Đó là xét trong sách vở thánh hiền thôi. Còn các sách Âu Mỹ thì lại khác nữa.

Phát triển Mãi, Mại

Cái công tác mà các cụ đồ ta gọi là Mãi Mại Tinh Giao đó, Tây nó gọi là Prostitution đã được phát triển ra nhiều ngành vô cùng phong phú.

Trước đây ít năm cụ Thủ Tướng Trần Văn Hương và ông Tổng giáo dục Nguyễn Văn Thờ đã đi vào lịch sử bằng cửa chính khi cụ Hương phê bình việc thi cử là bị prostitué mà ông Tổng Thờ dịch ra tiếng ta là « đi điểm hóa ». Vậy ra không phải chỉ có con người, mà cái bằng cấp bằng giấy cũng có thể làm Đ... được. Hành động này phải xếp vào loại mại kiềm vì bằng cấp nào cũng có cái dấu đỏ như cái má hồng.

Trong khi giới mô phạm chấm thi có thể làm nghề chứa thổ, cho bằng cấp đi làm Đ... được thì giới cầm bút, văn nhân, ký giả tự mình có thể dịch thân đi làm Đ...

Trong giới cầm bút, anh nào chuyên vùng vãi giấy mực để ca ngợi các ông lớn, vuốt ve các bà lớn, hồng được các quý quan ông. quan bà chiếu cố ban ân phát huệ, các nhà cầm bút đó có thể được mô tả như là làm Đ... bằng ngòi bút. Chế độ càng độc tài, nhà cầm quyền càng độc tôn bao nhiêu thì bọn cầm bút làm Đ... càng xum xuê nảy nở. Chúng ta đã chứng kiến cảnh đó dưới thời Ngô Tổng Thống anh minh, cảnh đó thường xuyên ở dưới chế độ Cộng sản.

Nhưng công tác thông tin quảng bá bây giờ không phải chỉ có báo chí. Còn có đài phát thanh, truyền hình nữa. Ngoài cái văn viết bây giờ có văn nói. Những nhà văn nói của chúng ta mỗi tuần bận đồ lớn lên Tivi hành nghề xưng tụng công đức các ông to bà lớn xin cũng xếp vào loại làm Đ... nữa. Có điều họ không dùng cây viết, mà dùng lưỡi để nói, cho nên xin xếp vào loại làm Đ... bằng lưỡi.

Bây giờ ta cứu xét đến bọn làm Đ... trong chánh giới, mà t ình hành nhất là giới các ông dân biểu và nghị sĩ, các nhà chánh trị đó được dân ủy nhiệm ra tranh đấu cho quyền lợi của dân của nước. Nhưng tranh đấu, lâu lâu cứ phải chống nhà nước, thì nghèo thấy mẹ. Cho nên có các ông (thiếu số thôi, không phải đa số đâu, làm gì có vài trăm vị) đã phải làm cái nghề gặt và lác đúng lúc đúng chỗ để lãnh trợ cấp. Mỗi một phát gặt đầu hay lác đầu theo ý thần chủ có thể lãnh 1 cái « phắc tuya » trăm ngàn tới triệu bạc. Cần biểu quyết chấp thuận ngân sách ư ? Gặt. Cần ký 1 bản kiến nghị ư ? Gặt. Cần chống lại một quyết nghị phản đối ư ? Lác. Những hành động đó được mô tả như là làm Đ... Và ở đây ta gọi là làm Đ... bằng đầu. Nhờ làm Đ... bằng đầu nên nhiều chánh trị gia có ngoài số lương chánh thức có thể lãnh thêm các món lương phụ. Có khi số lương được lãnh lên tới hàng trăm món, chữ Hán các thầy đồ ta gọi là « bá lương ».

Hiện nay quan Tổng Xã Phiêu của chúng ta chủ

trương tập trung các gái làm Đê lại để tẩy rửa cho xã hội. Đạo Cây đề nghị ngài Tổng Phiêu nên tập trung luôn giúp các nhà giáo làm Đê, các cây bút làm Đê các chánh trị gia làm Đê luôn thề. Bởi vì làm Đ bằng má (mại kiềm) mắt (mại nhãn) thân (mại thân) miệng (mại tiểu)..., có khác chi làm Đ bằng bút (mại bút) bằng lưỡi (mại thiệt) bằng đầu (mại thủ). Trên thân thể người ta, bộ phận nào cũng phải coi trọng như nhau cả, thế mới là bình đẳng tự do, ngược lại là « vi hiến ». Đạo Cây sẽ xin xung phong đứng ra thành lập 1 Casino của các nhà mại bút, mại thiệt, mại thủ v.v. nếu ông Tổng Phiêu cho phép.

Casino

Bạn của ta là ông đạo Ủ Ủ một hôm từ Mỹ tho lên chơi Saigon. Vốn nghe nói về chương trình lập Casino của ông tổng Phiêu, rất lấy làm hám mộ. Ông đạo Ủ Ủ đi đường thấy 1 căn nhà đồ sộ đề chữ Casino thì ngỡ là nó. Bèn bỏ tiền mua giấy vô cửa. Vô cửa rồi, thấy tối om om, càng ngỡ là nó. Bèn lần mò bước tới. Đi tới đầu cũng đụng toàn các đấng nam thanh nữ tú du dương vẫn nghĩ là nó. Ngài bèn hớn hở cởi áo, dù rằng thời tiết rất lạnh, Ngài nhìn phía trước mặt thấy mấy nhân vật to lớn đang cởi quần áo, lại có tiếng nhạc ồn ào làm nhịp, thì ngài càng đinh ninh là nó. Ngài bèn cứ thế sốt sáng cởi nốt. Nhưng tiếc thay, ngài vừa cởi xong thì đèn bật sáng. Nhiều người đứng dậy đi ra thấy ngài rất lấy làm ngạc nhiên.

Vì thế ông đạo Ủ Ủ oán ông Tổng Phiêu. Về ba chữ CASINO. lắm. Ông bèn phát minh ra cái thuyết chính danh. Danh có chính thì mấy thứ đó mới thuận, ông bảo thế.

Vậy Casino là cái gì ?

Nhìn cái chữ này các ngài cũng đoán được đây là một chữ Ý đại Ly. Trong tiếng Ý, Casino có nghĩa là 1 căn nhà ở vùng quê, Thật là hiền khô.

Nhưng về sau, chữ Casino bị quốc tế hóa, và người ta hiểu nó là « căn nhà cung cấp các thứ lạc thú ». Tất nhiên đó là các thứ lạc thú rất trần tục. Người ta trốn tránh những cái quá trần tục, nên mới coi nó chỉ là cái « sông bạc » mà thôi.

Ông Tổng Phiêu khi tuyên bố lập Casino là ông muốn nói tới cái sông bạc. Còn các thứ phở sản của sông bạc thì ông biết thế tất sẽ sinh ra, nhưng ông không trách nhiệm. Những phở sản của sông bạc là gì ? Thưa tất nhiên là có món cầm đồ. Đánh bạc thua nhiều người phải cầm đồ. Thưa, còn có món rượu. Thưa hay được cũng khoái uống 1 chút lấy hào hứng. Và cuối cùng còn có món gái. Ông Tổng Phiêu bảo rằng sông bạc quốc tế nào cũng có món đó cả. Ông không chủ trương nhưng nếu vụ đó xảy ra thì không ngoài mức tiền liệu !

(XEM TIẾP TRANG 44)



LẠC TRONG THẾ GIỚI PHÁ THAI CỦA CÁC THiếu NỮ NAI TƠ... CÁC BÀ TRƯỞNG GIẢ DƯ TIỀN, ĐA TÌNH

• NHẬT CHI

Hàng năm, có bao nhiêu triệu bào thai bị bọn «phủ thủy sát nhân» tiêu-hủy? Có ai nghe thấy những tiếng rên than, thồn thức của các oan hồn hài nhi chưa được mang «tiếng khóc bưng đầu»... mà ra dưới ánh mặt trời.... và đã bị bóp tan sự sống ngay từ cục máu!

Tôi đã may mắn được đọc cuốn «La Vérité sur l' avortement»—Sự thật về nạn phá thai— của nữ luật sư Annie Marie Dourlen Rollier. Nạn phá thai ở nước Pháp. Sự rùng rợn, ghê tởm đối với xã hội văn minh cơ kỷ hủy hoại nếp sống tinh thần phụ nữ, cho tới giờ đây, ngồi nhắc lại tên cuối sách vẫn còn đang nung nấu tâm hồn tôi.

Tôi mừng thầm xã hội Việt Nam, hay hơn nữa, phụ nữ Việt Nam chưa đến nỗi bằng hoại, phá sản quá đáng trong vấn đề hoang thai, phá thai. Nhưng, những năm vừa qua đã làm cho tôi thất vọng. Họa phá thai đang lan tràn trên đất nước và đang công phá những di sản tinh thần đạo lý cổ truyền của giống giống Rồng Tiên.

Những ai còn 1 chút, vâng, chỉ 1 chút thôi với tiền đồ dân tộc, chắc chắn không thể nào lòng không se lại khi nghĩ đến những mai đầu

xanh vô tội bị bóp chết, bóp nghẹt ngay từ khi mới thành cục máu để nảy nở được làm người!

Trước một thảm họa ghê gớm đó của xã hội VN, chúng tôi trộm nghĩ, muốn cảnh tỉnh những linh hồn sa đọa, không gì bằng ghi lại đây những hiện tượng bi thương, tàn khốc về nạn phá thai trên thế giới, nạn phá thai đang tiêu hủy tiềm lực tinh thần và vật chất các nước văn minh Âu Mỹ trong chu-kỳ hỏa tiễn, vệ tinh, phi thuyền, nguyên tử!

xxX

Tài liệu cuốn «Sự thật về nạn phá thai» cho biết hàng năm, riêng nước Pháp, có trung bình tới 400.000 vụ phá thai, nghĩa là 400.000 vụ sát hại hài nhi vừa thành hình trong bụng người mẹ!

Nhưng đây mới chỉ là con số thống kê ước lượng về những vụ phá thai lên lút!

Là vì, nếu có một sự điều tra để kê khai nghiêm chỉnh thì có thể cả triệu vụ phá thai trong 1 năm.

Bác sĩ Jean Sutter, giám đốc Viện Quốc gia Dân số ở Ba lê, chuyên viên về khoa sanh sản, trong một tài liệu đã tính vào khoảng cứ 100 vụ sanh đẻ thì có tới 25 vụ cố ý phá thai nghĩa là 1/4, hay là cứ 4 sản-phụ lâm bồn thì có 1 sản phụ phá thai như vậy hàng năm có tới 200.000 vụ phá thai tính theo trên giấy tờ.

Cũng vẫn những tài liệu thống kê đó, ví dụ như năm 1961 được lấy làm năm dẫn chứng, có 379 vụ sản phụ bị chết trong khi sanh nở thì trong số, tới 48 vụ sản phụ đã chết vì... phá thai!

Những năm sau này, theo những hiện tượng sa-đọa của xã hội Âu Mỹ thì từ 1961 đến 1969, chắc con số nạn nhân như kể trên chỉ có phần tăng lên chứ khó có thể thuyên giảm.

Năm 1963, một nữ Kỹ giả thuật lại tại Pháp quốc, có hàng triệu phụ nữ phá thai do những tay lang băm, những mụ «phủ thủy giết người» âm thầm trong bóng tối. Dưới ánh đèn màu của xứ phồn hoa, giữa kinh thành ánh sáng, cả một «cái bang» riêng của bọn thầy thuốc, y tá chuyên nghề phá thai lên lút, luôn luôn đầy sự sinh hoạt rất thịnh vượng tuy âm thầm.

Một thiếu nữ, cô P. 16 tuổi, làm công tại xí nghiệp nọ ngụ ở ngoại ô thủ đô Ba Lê. Vừa ở trên xe métro bước xuống. Nét mặt nàng mệt nhọc, bơ phờ, da xanh mét không còn hạt máu? Nàng vừa ở một trụ sở « phá thai » đi về.

Trước khi dẫn thân vào «cái bang phá thai» nàng đã thử dùng đủ các thứ thuốc hườn mới sáng chế của các hãng sản xuất Âu được danh tiếng. Nhưng thuốc hườn đủ loại mà cũng không đủ hiệu lực để ngăn chặn cái bào thai 2 tháng cứ tiếp tục thành hình theo ngày tháng trôi qua. Nàng âm thầm sống trong đau khổ. Thân hình mỗi ngày mỗi khác. Những biến chứng của một người con gái mang thai cứ xuất hiện lần lần, nào muốn ngủ, hay ăn trái chua, nào nôn ọ, bần thần!...

Rồi việc phải đến đã đến. Nàng không thể chậm trễ hơn nữa. Cái bụng thon thon với lưng eo nổi tiếng sinh sinh của cô gái tuổi trăng tròn đầu còn nữa. Bụng càng mẩy mẩy thì lưng càng cứng, đi càng thẳng, dáng điệu yêu kiều nhường chỗ cho đôi nhũ hoa căng thẳng, điệu bộ (tức hai bên mông thiếu nữ) càng thêm phát triển to ra.

P. quyết định dẫn thân đi nhờ y-sĩ bí mật gỡ rối cho nàng. Các bạn gái nói « mau lắm, chỉ một giờ đồng hồ là nhiều lắm, cô sẽ trở lại như người thiếu nữ nguyên trinh! »

Giờ phút ghê gớm nhất trong đời đã qua! Từ thuở sanh làm người, thuở tuổi trẻ ngây thơ, hồn nhiên đến giờ chưa lần nào, nàng qua những phút giây kinh hoàng, đau đớn đến như thế. Đầu choáng váng, tinh thần giao động. P. bước lên métro về nhà. Nàng cư ngụ cùng người yêu chưa cưới ở trong một căn phòng nhỏ. Nàng vội bước lên giường nằm lần ra nghỉ ngơi. Nhưng mệt quá, mệt lắm, một muốn dứt hơi.

Rồi cứ thế, nàng tắt thở đột nhiên. P. vĩnh biệt cuộc đời trong thăm lặng, không có cả lấy bàn tay âu yếm của người tình vuốt yêu mái tóc xanh lúc hơi thở cuối cùng!

Trên đây mới chỉ là một vụ phá thai lên lút điển hình. Còn cả trăm ngàn vụ khác! Thiếu phụ S. không muốn có con thêm vì sinh kế không đủ ăn. Nàng phá thai do một «trụ sở» ở ngoại ô. Ông thầy lấy cái «cặp» cho vào tử cung nàng. Một lần, hai lần, 3 lần, cái bào thai hơi lớn quá, không lòi ra được. Một lần nữa... ông thầy thuốc cố «cặp» thật mạnh. Nàng đau thét lớn như một con thú bị thọc huyết! Thôi đành chịu đau một lần thôi! Nhưng buổi chiều, sau khi nàng về nhà, nàng vẫn còn ra huyết, ra nhiều quá. Nàng vẫn còn đau ở tử cung, ở cơ quan sản dục.

Và nguy hiểm hơn nữa, đầu lên cơn nóng sốt tới gần 40 độ! Thân nhân vội vực nàng lên xe đi bệnh viện cấp cứu. Nàng chỉ còn thoi thóp thở. Bác sĩ chuyên khoa vội chụp thuốc mê, giải phẫu nàng ngay tức thì. Công việc nạo những miếng vụn nhau thừa còn sót lại khiến cho nàng tưởng chừng chết tức tưởi trên bàn giải phẫu. Nhưng cơn nguy hiểm đã qua nhờ sự tận tâm chăm sóc của vị bác sĩ có lương tâm. Tuy nhiên, nàng không bao giờ con sanh nở được nữa. Tử cung đã bị hỏng rồi không thể còn thụ thai!

Mặc dầu y học Tây phương tới tân hơn ở các nước nhỏ nhưng những vụ phá thai vẫn xảy ra chết người như bốn cột. Vì trong lúc phá thai sanh mạng người sản phụ chỉ như treo trên sợi tóc! Các sản phụ phần nhiều bị sợ hãi và đa số bị băng huyết phải tiếp máu rất nhiều. Một phần đáng kể các thiếu nữ phá thai hay bị «lâm lạnh», nghĩa là máu mất hết, hơi thở kém dần, sức yếu dần, chân tay, mặt mũi cứ lạnh dần rồi lạnh toát như người ngâm nước đá! Sản phụ phá thai một khi bị «lâm lạnh» tức là chỉ còn thoi thóp thở và nằm chờ giây phút vĩnh biệt cuộc đời! Thầy thuốc luôn luôn nhờ đến ống dưỡng khí tiếp hơi của cho bệnh nhân nhưng nhiều khi con bệnh mang thai đã quá nhiều ngày tháng (3, 4, 5 tháng không chừng!) rồi dù có

đùng «ống hút thai» rất tinh vi, cái bào thai vẫn khó chui ra. Công cuộc lấy thai đã thành hình hài nhi như vậy rất khó khăn và dễ nguy hiểm đến tánh mạng người mẹ và thầy thuốc phải dầy công phu lấy thai như trong một vụ đỡ đẻ thật cho một sản phụ mang bầu đủ 9 tháng 10 ngày!

Hai phương pháp phá thai

Trên đây, mới chỉ là thuật đại cương sơ lược công việc phá thai của một số thiếu nữ điển hình!

Thực ra, các «trụ sở phá thai lên lút» thường áp dụng 2 phương pháp phá thai, một bằng máy móc đỡ đẻ, thứ nữa là phương pháp dùng phương tiện hóa học.

Những vụ phá thai công khai theo đúng phương pháp khoa học chỉ được phép trong trường hợp các sản phụ cần chữa bệnh hoặc vì lý do sức khỏe. Ví dụ, một sản phụ đã sanh nhiều con, sức quá yếu hoặc một bà mẹ có bệnh truyền nhiễm, bị đau nặng nếu chữa để có thể nguy đến tánh mạng hoặc chết... đều do Hội đồng bác sĩ khám nghiệm rồi cho phép « ngưng đẻ » tùy theo trường hợp. Họ có thể được bác sĩ cột, cắt buồng trứng, uống thuốc thụ thai hoặc chích đứt đường dây sanh dục của chồng cho yếu kém đi không thể làm chợp vợ thọ thai được nữa... Thường thì bác sĩ dùng một dụng cụ y khoa kêu là «cathéter»

Trong những vụ phá thai tại ngay các nước văn minh tân tiến, với dụng cụ tối hảo, vẫn luôn luôn xảy ra các chuyện chết người, phần thì vì sản phụ bị khủng-hoảng tinh thần đã dùng nhiều thứ thuốc lãng nhăng để phá thai, phần thì những thầy phá thai thuộc loại «lang băm» không học thuốc hoặc dở dang, kém cỏi về nghề thuốc nên mới xoay qua bộ môn «bất lương», đi phá thai để hốt bạc các!...

Tuy nhiên, theo một số người có đức tin thì trong việc phá thai, là một hành động phi nhân, phạm tội cả về luật pháp lẫn về phương diện thiêng liêng, huyền bí của khoa học siêu hình, cho nên mới xảy ra ra những sản phụ chết bất đắc kỳ tử. Số sản phụ nạn nhân này bị

→



CÓ PHẢI LÀ TA ?

Cầm trong tay vũ khí
Ta là kẻ giết người
Ta là tên khốn kiếp
Ta giết người và người giết ta.

O O O
Cầm trên tay chai rượu
Ta là con thú điên cuồng
Bỏ rừng sâu ngênh ngang về thành phố
Đứng nhìn mặt trời và thù hận không đầu
Ta gào thét và đập tan trí nhớ

O O O
Đêm chụp xuống đầu bùng bít
Mắt không thấy gì
Tai không nghe gì
Ta mù ta điếc hay đêm hoang vu

Ta phẫn nộ mặt trời sao không đến
Ôi đêm mù lòa
Ôi đêm lặng câm

O O O
Ngậm trên môi những tiếng khóc
Tiếng khóc của người
Tiếng khóc của ta
Tiếng khóc của em đêm hết thời con gái
Tiếng khóc của Cha của Mẹ chúng mình
Ngày đưa con lên đường nhập cuộc
Ngày đưa con xa những thân tình

O O O
Ngậm trên môi những buồn phiền đã chín
Những đớn đau quần quai một đời
Những đam mê của thời niên thiếu
Ta chửi ta thề mất quê hương
Ta thương ta những lần say khướt

O O O
Ngậm trên môi những gì không nói được
Những bình minh những hy vọng đã tàn
Tuyệt sức với tháng ngày vô vọng
Ô bây giờ ta có phải là ta

TỔ-NHƯƠC-CHÂU

coi như những bà mẹ can tội giết con thơ và những thầy lang, bà lang vườn kia là bọn sát hại hài nhi trong trắng !

Thực ra, bọn lang vườn Tây phương cũng làm ầu chằng khác gì mấy ông, bà « lang băm », thầy ngải ở xứ nhà ! Họ cho vào tử cung sản phụ một dụng cụ kêu là cái « móc kẹp » hình như cái chuỗi dù (ô) hoặc một vật cứng như cây kim đan bị ép đẩy cái bào thai trẻ con ra ngoài mới thành hình trẻ do tinh trùng của đàn ông cấu hợp thành. Bác sĩ Jean Couffy, trong tài liệu viết về : « NHỮNG VỤ PHÁ THAI GIẾT NGƯỜI » — tội phạm như tội đại hình — đã phải than lớn rằng, nếu kể ra số những dụng cụ (đồ dùng) để phá thai lên lút thì nghe mà phát ghê lởm, kinh sợ, hãi hùng cho bất cứ ai ! Huống chi những bác sĩ chuyên khoa sản dục được biết những « món đồ nghề sát sanh » kia thì làm gì mà chẳng... ớn xương sống bọn những người không ở trong nghề ! Một cây sắt thường dùng làm nẹp máy tẩm rèm cửa, một chiếc que băng gô (cây) như hình chiếc xương chân gà... thôi thì bất cứ cái gì có thể « chọc, cắm xâu, ngoáy, kẹp, móc kéo » vào trong tử cung sản phụ đều được tụi « bà thầy, y sĩ » sử dụng rất ư bừa bãi !

Họ quan niệm một cách rất ngây thơ, nghe đại rằng bào thai mới

thành hình một, hai tháng chẳng qua chỉ như 1 hòn thịt, 1 cục máu lầy nhầy như trái cau tươi, lớn hơn trứng loại chim cú thì sự lấy « cái đó » ra dễ ợt như cho tay vào túi lấy món đồ ! Tử cung sản phụ được họ nhìn như là một cái túi bằng thịt, không hơn, không kém !

Ngoài những đồ nghề có tính cách gọi là « máy móc, kỹ thuật » như kể trên, các « đấng » lang băm của « cái bang » phá thai còn sử dụng phương pháp « hóa học » cũng bảnh, cũng chiến như các bác sĩ y khoa trừ danh, chứ có kém gì ai ? Chẳng thế mà họ tự hào là có thể « hốt bạc » nhiều nhiều của các nạn nhân sản phụ thường bị phải cảnh - ngộ ... tiền mất mà « toi » luôn chứ đừng nói là « tiền mất, tật mang » như ngạn ngữ Giao chỉ châm biếm !

Nói cho đúng ra, những thứ mệnh danh là « thuốc hóa - học » để phá thai của họ chỉ là một thứ thuốc tẩy - uế, sát trùng cực mạnh. Và chính vì vậy, sản phụ luôn luôn bị băng - huyết, băng ngay hoặc băng chậm chậm sau khi thuốc ngấm ... để đến lúc hơi thở cuối cùng của nạn nhân trút ra ngoài bụng phôi, thế là xong một cuộc phá thai giết chu đáo cả ... mẹ lẫn con !!

Nếu có cứu khỏi cái họa băng huyết đi nữa thì sản phụ cũng khó lòng tránh khỏi bị thương

tích, vết tích như bỏng cháy ở phía trong cơ quan âm đạo nối liền với cổ tử - cung, (thường các bà bảo sanh kêu là nơi cái « còn » kề cận ngay với đầu buồng trứng (noãn sào) nơi cái bào thai thành hình trẻ. Trong trường hợp dùng thuốc đèo thêm danh từ « Thuốc hóa học phá thai » cho le, rất ít khi sản - phụ tự « cho ra » cái bào thai sơ - thành (như trái cau tươi) được và kết quả, tuy đi phá thai, tuy bị bao nhiêu đau - đớn, chịu đựng ê chề mà vẫn tiếp tục mang bầu, bụng mỗi ngày một lớn... hơn cả lúc trước khi đi... phá thai !!

Chị em chúng ta ở xứ nhà nên tự hào là chúng ta không có quá nhiều bạn gái trẻ tuổi « khôn ba năm, đại một giờ » để đến nỗi vì còn kém kiến thức, ý thức do tuổi đời chưa mấy nổi, đi nhờ người phá thai một cách quá ư cầu thả, bừa bãi !

Chính đó là trường hợp đa số các thiếu nữ Âu Mỹ lứa tuổi « con nai vàng ngơ ngác » còn ngây thơ, ngờ nghệch về chuyện thai nghén, sanh đẻ, một khi « chót lờ » bụng mang, dạ chứa, đường kinh nguyệt vừa tắt là vội nổi điên, nổi nóng lên đi kiếm nơi, kiếm chốn nhờ bọn « ma giáo » phá thai dùm ! Bọn lang y ma giáo đây, dù ở ngay Âu Mỹ, thường cũng vẫn chỉ là bọn vô học hoặc có biết chút đỉnh thuốc men như châm chích, mách

thuốc. Do sự biết chút đỉnh đó mà bà con lối xóm, bạn hữu quen biết cứ đồn đại ồm tỏi lên như ông thầy thuốc chánh nhãn hiệu con nai ! Các cô, các bà muốn phá thai cứ yên trí coi những « đấng y sĩ » có một dùm kiến thức y lý đó như những vị bác sĩ, lương y cứu tinh nên họ tới năn nỉ, ý eo nhờ phá thai dùm vì còn thể giữ « bẻm » được trước dư luận !

Ví dụ, người ta thấy các đấng đó như là một chị gác phòng ở nhà bảo sanh, một cô lao công của một bệnh viện, hay vài bà, cô được làm đại lý y dược lẻ tẻ ở các nơi hay một cô khán hộ xã hội đã giải nghệ...thời thì đủ thứ giai tầng xã hội đa số họ trở nên các « bà thầy phá thai » bất đắc dĩ vì cứ lế gập cơ hội trường hợp thuận tiện được người ta tới nhờ « phá thai » là bat tay hành nghề liền ngay một cách rất ư tự nhiên làm y như ta đây thành thạo lắm lắm, lâu đời lắm, nhiều kinh nghiệm rồi !

Những món thù lao khổng lồ !

Trung bình một vụ phá thai ở Pháp quốc (xin đừng quên là phá thai... lậu thuế, lậu giấy phép) sản phụ phải trả 1.000 quan, nếu là một bà, cô bị loại tiểu tư sản hoặc có tý máu mặt, xe hơi, nhà lầu thì bị « chém » tới 1.500. quan, hay hơn nữa. Nghĩa là cũng có những mưu mô híp bợm « coi mặt sang thichhoang bằng thích, gặp nhà giàu thì nich cho cang ». Ngược lại, nếu gặp loại sản phụ đến phá thai thuộc giới bình dân, « ma rì sến » ca ve, chiều đãi, hay gái què « bỏ lạc » bị cái bụng « ênh ương » thì cũng đành « liệu chiều » che gió, phất cờ... » để « náng nhặt chắt bị » nghĩa là các nàng « Bầy Dê » cho 200 quan, 250 quan và mặt rệp lấm lấm thì 100 quan cũng « xa xá cả mềm » — Sà va quand même ! Buổi đời làm ăn khó khăn, tuy là lang băm hành nghề mà cũng có sự cạnh tranh đến vỡ mặt ! Đồng y sĩ phá thai nào khôn ngoan, lâu lĩnh thì vẫn cứ đất « khừa » cứ sống phây phây như một bác sĩ tiếng tăm mở phòng mạch, bệnh-xá đẳng hoàng từ lâu năm rồi vậy. !...

Dù sao cũng phải nhận rằng xã hội có người xấu, kẻ tốt, nếu nhiều kẻ xấu thì cũng một ít

người tốt ! Không lẽ thế gian này chỉ thấy toàn đầu trâu, mặt ngựa, quỷ xù, yêu tinh tôn thờ chủ nghĩa « Tenisme » — tiền trên hết — chứ chẳng « facisme » (phát xít), Communisme » Cộng sản hay « capitalisme » (tư bản) gì ráo trọi !! Cho nên, trong số quý lang băm, đôi khi cũng xuất hiện một hai nhân vật chuyên phá thai với cả một tấm lòng vị tha, một lương tâm con người. Họ không lấy tiền của các cô, các bà đến nhờ phá thai vì chủ trương của mấy nhân vật hiếm hoi như sao Bắc Đẩu này nhận phá thai giúp là do lòng thương xót các thiếu nữ lỡ lầm nên cứu vớt để cho các cô làm lại cuộc đời xây dựng lại hạnh phúc ! Có thể thôi ! Những người này chủ trương nên cho phép phá thai để hạn chế sản dục và đồng thời cứu giúp những nai tơ con nhà lãnh nếu gặp chàng họ Sở, có cơ hội hồi-đầu đi vào con đường trong sạch.

Trong bài này chúng tôi không bàn về vấn đề phá thai với vấn đề hạn chế sản dục, xin hạn dục đón coi số sau.

Tuy nhiên trên phương diện pháp lý, hiện nay nhiều quốc gia trên thế giới vẫn chưa dám « can đởm » cho phép phá thai tự do nên « nghề phá thai » cho đến giờ, vẫn là nghề bất hợp pháp, kẻ hành nghề bị nghiêm phạt nặng nề, kể cả những xứ quá ư tự do như Mỹ quốc.

Tại Pháp quốc, kể nào phá thai bị chịu một án phạt tù 1 năm đến 5 năm và một khoản tiền phạt từ 1.800 đến 36.000 quan. Nếu đấng lang băm hay bà thầy vốn là một « anh hùng phá thai » nổi danh cao thủ trong chốn võ lâm hảo hớn thì có thể được « ân huệ » những 10 năm tù có lẽ với 72.000 đồng quan tiền phạt.

Con về phần các sản phụ phá

thai tự ý hoặc nhờ các « đấng » hành nghề cũng bị phạt hẳn hơi chứ không phải là được phây phây sống ngoài vòng pháp luật. Các sản phụ này nếu sau khi dẫn thân « Tiểu ngoa giang hồ » có tang chứng hẳn hơi thì thường được ban phước lãnh từ 6 tháng đến 2 năm « ti » với khoản tiền phạt từ 360 đến 7.200 đồng quan !

Nên nhớ rằng dù có cao trào « tự do ái tình lấm cầm, tự do sinh lý yêu đương » để dẫn thân phá thai lên lút, tại các nước, nhà chức trách vẫn luôn luôn cố gắng bài trừ nạn phá thai dưới mọi chiều bài ! Những đấng phá thai hành nghề lên lút phải thường xuyên trốn tránh để khỏi bị sự nhòm ngó bất bở quả tang của mấy ông cô khó tánh. Có một điều mấy ông cô nhiều tai mắt, lắm kinh nghiệm vẫn rất ư khó khăn mới khám phá ra một trụ sở hành nghề phá thai. Bởi lẽ dễ hiểu, đấng lang y phá thai với nàng thiếu nữ trẻ đẹp nào đó đến nhờ phá thai là 2 người cùng toa rập, ăn ý với nhau để cùng bảo vệ công việc làm giữa 2 người, công việc phá thai, thì thử hỏi, sức mỷ mà quý ông cô giàu kinh nghiệm, lam tài năng có thể khám phá thấy được trụ sở bí mật của « đấng ta » !

Cho nên nạn phá thai vẫn tiếp tục hoành hành, nghề phá thai lên lút vẫn tồn tại, hơn nữa còn bành trướng thêm ! Chẳng nào những thiếu nữ nai tơ còn lao đầu vào cuộc sống hiện sinh, thêm tình tiền, khát khao dục lạc thì vẫn còn những vụ mang bầu không tác giả. Dĩ nhiên, như vậy nghề phá thai trong bóng tối xã hội vẫn còn có đồng khách hàng sẵn sàng tìm đến để đếm bạc trả cho họ không tiếc tay. Đó là 2 khía cạnh của một vấn đề xã hội !...



một vòng mại dâm từ ngoại quốc về Việt Nam

Lưu
Dân



Không ai biết đích xác mại dâm xuất hiện vào ngày nào, nhưng chắc chắn ngày nay mại dâm là 1 sự kiện hiển nhiên trong các quốc gia dù được công nhận hay không, dúp dưới hình thức này hay hình thức khác.

Mại dâm qua các nước

Cho đến nay mặc dù đã có một quy ước quốc tế ngày 2-12-1949 do nhiều quốc gia ký kết cấm hành nghề mại dâm dưới mọi hình thức : buôn đàn bà trong một quốc gia hay nhiều quốc gia, mở cửa các nhà thổ hay làm mại dâm cá nhân ; vẫn còn nhiều chính phủ minh thị chấp nhận hay không đã động gì đến vấn đề mại dâm cả.

Hình luật Cambodge, năm 1950, điều 425 định nghĩa chủ chứa như sau :

« Được gọi là chủ nhân các nhà thổ, những người thường tiếp nhận ở nhà họ một hay nhiều gái điếm để làm nghề buôn bán của họ. Cũng gọi là chủ chứa, những người thu một món tiền vào cửa của khách tìm gái điếm hay những người có chia phần trong món lời thu của mại dâm »,.

Như vậy, mại dâm ở Cambodge được minh thị chấp thuận qua việc định nghĩa chủ chứa, gái điếm...

Tại Thái Lan, không có luật nào cấm mại dâm. Nhà chứa bắt buộc phải khai báo địa chỉ rõ ràng, gái điếm muốn hành nghề phải xin giấy và đóng

tiền. Chính phủ thu thuế của các nhà thổ. Hiện nay Thái đang nghiên cứu đề nghị của Quy Ước Quốc Tế cấm hành nghề mại dâm để tiến tới việc cấm chỉ.

Áo quốc và Thổ Nhĩ Kỳ coi mại dâm là hợp pháp, trong khi các quốc gia Âu Châu đều cấm.

Tại Trung Đông, Ai Cập được coi là quốc gia có nhiều gái mại dâm nhưng nay cũng bị cấm. Tại các nhà chứa ở Syrie, người ta thấy có trẻ em từ 7 tuổi đến 10 tuổi hiện diện để tập sự dâm.

Tại Ấn Độ, luật cấm mại dâm đã được ban hành ngày 30-12-1956.

Tân gia Ba ban đầu khuyến khích mại dâm nhưng sau cũng cấm.

Tại Hoa Kỳ, nạn mại dâm không trầm trọng nhưng vẫn có nhất là tại các tiểu bang Arizona và Nevada.

Nam Mỹ là vùng được giới mại dâm chú ý. Trong quyển «Mại dâm tại Á Căn Đình», ông Also-garay, nguyên Giám đốc cảnh sát Buenos-Aires cho biết năm 1930, có 449 người buôn đàn bà họp nhau thành công ty Zwý Migdal, có trụ sở đường hoàng, lại có cả tư cách pháp nhân. Công ty này cung cấp gái cho 1.000 nhà chứa, mỗi năm lời được 40 tỷ bạc.

Công ty Asquanasum, một tổ chức tương tự, với số vốn 2 tỷ 3 mỗi năm lời 90 tỷ, theo lời khai của họ.

Khi xét nhà anh chàng Caro, một trong các lâu đài của công ty Zwý Migdal, người ta thấy ông ta có:

— Đồ đạc trị giá 8 triệu

— Chứng khoán : 7 triệu rưỡi

— Đồ trang sức : 1 triệu 2

Chưa kể số tiền mặt đã giấu đi.

Tại Nhật Bản, luật cấm mại dâm ban hành ngày 15-01-47 và sau đó lại có luật 24-5-1956 trừ liệu hình phạt đối với khách tìm hoa. Con số thống kê cho biết Nhật có độ 500.000 gái điếm trong năm 1953. Người ta nhận thấy mại dâm có liên hệ mật thiết đến kỹ nghệ du lịch của Nhật. Chính sự mại dâm dễ dàng và có nghệ thuật là một trong những yếu tố quyến rũ du khách.

Từ năm 1617, nạn mại dâm lan tràn khắp nước Nhật. Sau khi Tokyo được kiến thiết thành thủ đô thì giới chủ chứa ở Nhật cũng tập hợp thành những nghiệp đoàn giàu có. Sau đó do sự vận động của Jingenmon, chánh quyền dành cho giới bán tròn nuôi miệng một khu đất khá rộng với điều kiện là nghiệp đoàn các chủ chứa phải :

— Bảo đảm không có gái điếm lang thang đón khách ngoài đường phố.

— Chịu mọi phí tổn cho việc xây cất.

Khu giải trí được dựng trên cánh đồng có tên là Yoshiwara (cánh đồng hoa hồng). Hàng chục ngàn «cánh hoa biết nói» ở trong những cơ sở huy hoàng bên ngoài bao bọc bởi những hàng rào đầy hầm hố.

Bên trong giới chủ chứa phối hợp với chánh quyền giữ gìn trật tự vệ sinh. Khu giải trí có đủ mọi hình thức, từ các trà thất có những màn rất ư là văn nghệ do các nàng geisha đảm trách đến các màn ly kỳ theo sở thích của khách tìm hoa giàu có.

Lại còn có một tổ chức gọi là hiệp hội zogens gồm các «mẹ mìn» chuyên bắt cóc trẻ con hoặc mua con cái những người nghèo khổ, đem về huấn luyện trong khu giải trí để tập sự dâm.

Tại Việt Nam, ngày xưa hình thức của nạn mại dâm có lẽ là cô đầu hát và cô đầu rượu. Trong những năm 1945-1956, để giải sầu cho người lính viễn chinh các B.M.C và Buvette được dựng lên.

Đến thời Đế Nhất Cộng Hòa, dụ số 64 ngày 17-10-1955 đã minh thị cấm hành nghề mại dâm.

Từ khi quân đội Hoa Kỳ và các Quốc Gia khác sang Việt Nam với tổng số trên 500.000 thì các quán rượu loè loẹt có đèn màu gọi là Snack-bar du nhập từ Okinawa mọc lên như nấm. Các Snack-bar này về phương diện pháp lý bị chi phối bởi nghị định 1509/PKTXH ngày 9-10-58 của Bộ Nội Vụ và nghị định 3/KH ngày 5-10-66 của Đô trưởng Saigon.

Một con số mới nhất do Hội Đồng các Tôn Giáo trụ sở ở Genève công bố thì ở VN hiện nay có từ 100.000 đến 300.000 gái điếm, chiền đãi viên hoặc vợ hờ của các chàng lính viễn chinh.

Mại dâm tại VN, vấn đề tập trung và khu giải trí

Gần đây báo chí lại xôn xao về «dự định của Bộ Xã Hội tập trung gái mại dâm và việc thành lập các khu giải trí. «Nhưng thực ra không ai biết rõ Bộ Xã Hội dự định giải quyết vấn đề này như thế nào vì chưa thấy công bố chương trình kế hoạch chi cả, và theo lời ông phát ngôn viên của Bộ thì «mọi sự vẫn còn trong vòng nghiên cứu».

Trước đây, trong phiên họp của Hội Đồng Liên Bộ ngày 15-6-1964, nguyên Tổng Trưởng Xã Hội Trần quang Thuận đã đệ trình một dự án gồm những điểm chính như sau :

— Không bãi bỏ việc bài trừ mại dâm.

— Giáo dục gái lỡ lằm, nhất là gái vị thành niên.

— Trừng trị các chủ chứa,

— Phải lập phiếu điều trị để ngăn ngừa bệnh hoa liễu.

Vì sự thay đổi chánh phủ nên dự án trên bị xếp xó.

Ngày 22-8-1966, Luật sư Trần ngọc Liễn, Tổng trưởng Xã hội thời bấy giờ trong diễn văn đọc trước Lions Saigon đã trình bày quan điểm của ông về vấn đề mại dâm như sau :

— Thiết lập các khu giải trí gồm cả vũ trường Snack bar, nhà chứa tại các địa phương có nhu cầu.

— Xúc tiến chương trình huấn nghệ cho các gái điếm hoàn lương.

— Cấm mại dâm ngoài khu giải trí.

— Thực hiện các chương trình giáo dục, y tế... song song.

Khu dưỡng quân ở Pleiku là một trong những kết quả của quan điểm này.

Sau đó, Bà Luật sư Nguyễn thị Vui trong phiên họp ngày 26-9-66 của Hội Đồng Dân Quân đã đưa ra một dự án nhằm bảo vệ nhân phẩm và lành mạnh hóa xã hội. Dự án có những điểm chính như sau :

— Tập trung gái mại dâm trong phạm vi nhỏ.

— Cấm hành nghề mại dâm ngoài khu giải trí

— Kiểm soát các Snack-bar

— Huấn nghệ dành cho gái hoàn lương.

Hội Đồng Quân Dân đã thảo luận và đề nghị sáu điểm.

— Tu chỉnh dụ số 64 ngày 17-10-55 về việc tập trung và truy tố mại dâm có căn bản pháp lý.

— Tập trung ngay tại khu An Khánh (bên kia sông Saigon)

— Lành mạnh hóa sinh hoạt các Snack bar.

— Giao dục phụ nữ, gây ý thức về tai hại của bệnh hoa liễu.

— Thực hiện chương trình điều trị bệnh hoa liễu tại các địa phương.

— Huấn nghệ cho phụ nữ.

(XEM TIẾP TRANG 43)

Những dấu hiệu từ Saigon.

Tình thế càng đen tối, con người càng mong mỗi tìm thấy những dấu hiệu hòa bình. Hiện nay tình thế miền Nam đang ở chỗ đen tối nhất! một tạ gạo giá gấp đôi số lương lính, tiền thuê nhà chiếm gần 1 phần nửa lợi tức một công chức chính ngạch, chỉ mua một bó rau muống, bà nội trợ phải đếm 15 hay 20 đồng bạc, trẻ con xin tiền quà sáng không thêm cầm 5 đồng, hành khất ném 1 đồng vào mặt người cho.

Đó là cái đen tối của kinh tế, còn nhìn vào chính trị, thì xem chừng cái đen tối còn dày đặc hơn, dày đặc đến cái độ không thấy gì cả, không thấy người, không thấy lãnh tụ, không thấy anh hùng, không thấy tội nhân, không thấy chính sách, không thấy chiến lược. Không thấy gì hết chỉ thấy đen tối.

Và nhìn vào khía cạnh xã hội, sự đen tối cũng nặng nề lắm, rất may là ở đây sự đen tối có thể nhìn thấy được nhờ luật tương phản, bởi vì nó chỉ đen tối cho một phía, còn thì rất sáng sủa cho phía kia. Cái phía sáng trong bóng đen, hiện nay là khoảng 97 phần trong số 97 phần 100 dân số vùng quốc gia được TT Thiệu kiểm soát, đó là những công chức cán bộ lương thiện, thanh liêm trong sạch; đó là những quân nhân bất cứ cấp bậc cao thấp nào, nhưng không có tài ăn cướp, bóc lột dân chúng; đó là đa số dân chúng VN không thể làm đi điếm, buôn lậu, bồi bếp. Cái phía 97 phần 100 trong số 97 phần 100 dân của TT Thiệu này có lợi tức trung bình chỉ hơn giá một tạ gạo chút xíu thôi, theo bản thống kê quốc tế, thì lợi tức hàng tháng của một người Việt Nam được đầu khoảng 40 Mỹ Kim, tức là nếu theo hối xuất chính thức thì được 4720 đồng, nhưng nếu theo hối xuất chợ đen của đồng đỏ là đỏ thì với giá 170 đồng 1 đô là đỏ hiện nay, sẽ được 6800 đồng; nhưng nếu tính theo giá chợ đen đồng đỏ là xanh thì nhân cho 350 ta sẽ có: 14.000 đồng.

Trong lúc đó, ở phía sáng sủa tức là phía những người có cơ hội, tài năng tìm đâu cũng thấy tiền, chữ ký nào cũng thành tiền, thì không dám biết đến lợi tức hàng

nguyễn hữ đông



những viên ảnh hòa bình mới

tháng hàng năm của họ, chỉ dám biết số tiền chi tiêu của họ mà thôi, cũng phải khiếp rồi. Số tiền chi tiêu của họ 1 ngày bằng vài lần, hay vài chục lần lương tháng 1 binh sĩ, một công chức. 1 khẩu phần ăn ở nhà hàng ca nhạc Maxim tối thiểu 10.000 đồng, vậy mà có người thường trực ở đó và cũng thường trực dành trước một bàn 4 khẩu phần, vậy mà nhà hàng này không bao giờ ế khách. Nhà hàng này chỉ là một trong số những nhà hàng khác dành cho những người thuộc phía sáng sủa ném bớt tiền ra khỏi túi sắt. Ở Cholon có hai cái nhà hàng không tên tuổi, một cái được gọi là Lầu Đỏ, một cái được gọi là Lầu Xanh; nhưng thường được gọi bằng tiếng Mỹ là «The Red, The Blue». Ở đó có tiền chưa chắc chắn đã được quyền bước chân vào, mà còn phải có thêm quyền thế. Ở đó có đủ tất cả những mục nào mà con người ham thích ra chuộng nhất. Ở đó tồn phí hai mươi bốn giờ đồng hồ có nói đến số ngàn, vạn, mà phải bắt đầu từ 100.000 đồng đến vài triệu đồng.

Vì sự tương phản giữa 2 phía nó như thế, nó hết cách chỉ nói đến, hết cách chỉ so sánh được, cho nên chắc chắn là tình trạng xã hội này không thể tồn tại được, mà phải thay đổi.

Phải có những thay đổi ở mọi địa hạt chính trị, kinh tế, xã hội và từ cái chỗ đen tối cùng cực này thì sự thay đổi nào cũng chỉ có giá trị làm cho bớt đen tối đôi chút mà thôi. Tình trạng chiến tranh thì ừ li, chẳng ai thắng, chẳng ai bại, vậy cũng phải thay đổi, và thay đổi nào thì cũng giúp chiến tranh thoát khỏi tình trạng ừ li, bất biến đó, để mà biến, để thắng cho bên này, bại cho bên kia hay ngược lại, nhưng bất cứ thay đổi nào trong tình trạng chiến tranh thì cũng làm cho chiến tranh chóng có cơ kết thúc hơn.

Đó là những dấu hiệu tốt từ Saigon, những dấu hiệu thay đổi từ chỗ đen tối cùng cực, đến chỗ bớt đen tối, dấu hiệu thay đổi đó cũng là dấu hiệu thắng lợi, dấu hiệu hòa bình: bây giờ trong lúc Miền Nam đang ở trong tình trạng đen tối

cùng cực như vậy mà chẳng thua phe cộng sản do BV xúi bẩy, thì một khi thay đổi, trở nên bớt đen tối đôi chút, chắc chắn là sẽ thắng cộng sản, và cộng sản thấy thua thì phải chịu hòa bình.

Những dấu hiệu từ Hà Nội.

Từ Hà Nội cũng có những dấu báo trước những viên ảnh hòa bình. Vợ chồng ký giả Mỹ của hãng AP, Daniel và Alma Deluce, sau 18 ngày thăm viếng BV, đã mang về vài dấu hiệu kiểu đó: BV không đòi quân Mỹ phải rút trong một thời hạn nhất định nào, cũng không đòi Mỹ rút quân hết trước rồi mới chịu thương thuyết hòa bình sau, mà chỉ cần Mỹ hứa chắc sẽ rút là đủ để ngưng bắn và trong khi ngưng bắn nói tiếp chuyện hòa bình. Mặt trận hòa bình mới đã được mở ra, từ Hà Nội cùng lúc với mặt trận hòa bình từ Lào. Mỹ không thể không trả lời.

Mỹ phải trả lời, phải xông vào mặt trận hòa bình mới này, và có hai lối để nhảy vào: không thêm nhảy vào, nghĩa là không cần biết chi đến bất cứ một đề nghị hòa bình mới nào của đối phương; cách thứ hai là vin ngay vào đề nghị của đối phương, đưa ra những đề nghị bành hơn đối phương nữa kia. Đối phương chỉ cần Mỹ hứa rút quân, thì Mỹ sẽ hứa rút có thời hạn đồng thời vừa hứa vừa rút, và đã rút trước khi hứa nữa kia. Có một điều có thể thấy được, là Mỹ không đáp ứng ngay, cũng không từ chối ngay, mà cứ cưa thêm một thời gian nữa, cho đến lúc gặp cơ hội tốt nhất, đúng nhất, vừa ý nhất. Cái lúc đúng nhất cũng đã gần đến: gần cái ngày bầu cử 1/3 Thượng Viện và toàn phần Hạ Viện Mỹ tháng 11 năm nay. Làm cách nào để giữa lúc cuộc vận động tuyên cử diễn ra ở chỗ sôi nổi nhất, các đối thủ đảng Dân Chủ tung ra những đòn ác liệt nhất, hạ gục TT Nixon, lãnh tụ Cộng Hòa tuyên bố ở VN đã có ngưng bắn, ở Trung Đông tình hình đã khả quan, những cuộc thương thuyết đã bắt đầu, hội nghị Salt (hạn chế vũ khí chiến lược) ở Helsinki và Vienne đã đến một thỏa ước sơ bộ vv. Lúc đó chắc chắn các ứng cử viên Dân

Chủ sẽ ngã ngửa ra hết cách gì chỉ trích Chánh Phủ Nixon để kiểm phiếu, mà cũng không còn thì giờ để xây dựng chiến lược mới, tìm đối tượng đả kích mới, và thế là mất phiếu, đảng Cộng hòa sẽ đa số lớn tại Thượng Viện và Hạ Viện.

Cũng như trong đề nghị ngưng bắn, trung lập hóa Lào, do Pathet Lào đưa ra, Mỹ cũng chưa vội nhảy vào, bởi vì bây giờ chỉ mới tháng 3, mãi tháng 11 mới có tuyên cử quốc hội, Mỹ trả lời sớm phi đi, mà lại có thể gặp phản ứng ngược bất lợi, giả sử vào tháng tư hay tháng năm có ngưng bắn và trung lập ở Lào, nhưng từ đó đến tháng 11 tình hình Lào trở lại đen tối, thỏa ước ngưng bắn không được tôn trọng, tình trạng trung lập không thanh thản, thì cử tri sẽ có cơ chỉ trích chính phủ Nixon, cả phe điều hâu cũng như bỏ câu đều có cơ chỉ trích. Nhưng nếu tháng 11 bầu cử, mà khoảng tháng 9 có biến chuyển tốt ở VN, ở Lào, thì cử tri Mỹ chỉ biết hân hoan nhìn biến chuyển tốt mà chưa kịp chỉ trích, thế là đảng Cộng Hòa ăn chắc.

Cho nên Mỹ chưa vội nhìn thấy những dấu hiệu hòa bình từ Hà Nội, dù những dấu hiệu đó do tỷ phú Cyrus Eaton, hay do Daniel Deluce mang về. Mỹ cứ giả vờ không biết, giả vờ ngẩn ngơ, lảng tai, chờ đến lúc thích hợp mới thú nhận đã nghe, và sẽ có trả lời.

Mỹ đã làm được một việc quan trọng nhất: nắm lại thế chủ động trong mặt trận hòa bình mới. Bây giờ đúng như BV nói, muốn có hòa bình, hay chiến tranh đều do Mỹ. chủ động mặt trận hòa bình, chẳng những ở VN, mà cả ở Lào, đó là một điều mà BV không hề muốn. Lúc hòa đàm Ba Lê mới bắt đầu, Mỹ thì đòi đem toàn bộ vấn đề Đông Dương vào bàn họp, BV, VC nhất định không chịu, nay bỗng đứng chính BV, VC lại nêu vấn đề Lào lên trong phòng họp, và cứ đòi Mỹ phải thảo luận cho kỹ được, nhưng lúc này Mỹ làm cao, chỉ đòi thảo luận vấn đề tù binh mà thôi. Những biến cố mới nhất ở Nam Vang, những cuộc biểu tình chống VC, BV ở Nam Vang, cũng là một dấu hiệu rất tốt: vấn đề Cam Bốt sẽ trở thành đề tài đương nhiên tại các cuộc thương thuyết hòa bình về VN

dù ở Ba Lê hay Genève, cũng đúng như Mỹ đòi hỏi trong các phiên họp đầu. Những vận động và chuẩn bị của Mỹ từ hai năm nay, như vậy là đã thành công quá mức mong muốn, bây giờ chỉ còn chờ kéo màn nửa thôi.

Thời trời đã cho phép?

Người VN không còn khả năng quyết định bất cứ việc gì cho đất nước mình. Quyền tự quyết hiện nay chỉ đang ở giai đoạn đi tìm kiếm, đi dò hỏi, được hứa hẹn sẽ ban bố cho. Vì vậy muốn biết VN có hy vọng hòa bình, và bao giờ thì hòa bình, thì phải bắc thang mà hỏi ông trời. Nhưng mà trong cuộc chiến tranh này, hai phe chủ động, là cộng sản và tư bản quốc tế, không nhận có trời, vậy thì trời là họ rồi đó. Trời ở Hoa Thịnh Đốn, Mạc Tư Khoa, và không chừng có một chút ông trời con ở Bắc Kinh nữa. Những ông trời đó mà muốn thì VN có hòa bình ngay.

Những ông trời đó hiện đang nói chuyện với nhau: hai ông trời Nga-Mỹ nói chuyện ở Vienne, Helsinki về chuyện giới hạn vũ khí chiến lược. Hai ông trời Nga Trung cộng nói chuyện ở biên giới Bắc Kinh. Hai ông trời Mỹ Trung Cộng nói chuyện lung tung ở Varsovie. Chỉ cần sao cho ba ông trời này ngồi lại một bàn thì chiến tranh VN chấm dứt được liền. Cũng không nhất thiết cần cả ba ông trời này ngồi lại một bàn, chỉ cần cả ba, trong những cuộc nói chuyện tay đôi, cùng đồng ý được với nhau về vài căn bản cho vấn đề Việt Nam. Cái khó nhất là các ông trời gặp nhau, nay đã gặp nhau được, thì chuyện dần dà tìm được điểm đồng nhất về một vấn đề không đến nỗi quá khó.

Như vậy VN có nhiều hy vọng hòa bình lắm, và hy vọng hòa bình không còn quá xa vời. Nhưng hòa bình như thế nào thì chưa thể biết được, và thật là may mắn, cái đó nằm trong tay người VN một phần.

Có hai thứ hòa bình: hòa bình búa liềm, hòa bình sọc và sao, và một thứ hòa bình tạp pín lù thứ ba nữa. Xem chừng thì VN có nhiều hy vọng được hưởng cái món hòa bình tạp pín lù này lắm, và món đó nói cách trịnh

→

trọng thì gọi là liên hiệp trung lập, độc lập hòa bình. Mỹ chúng xem như chúng chịu cái món hòa bình này lắm rồi, chỉ còn có điểm tranh chấp nhỏ: nhào trộn các món chính trước khi nghiền cứu xong công thức, hay là nghiền cứu cho ra công thức rồi nhào trộn sau? Nói cách khác liên hiệp trước khi có tuyên cử, hay chờ kết quả tuyên cử rồi mới dựa theo công thức tuyên cử mà lập chính phủ liên hiệp. Sự bất đồng ở đây cũng không lớn lắm và có vẻ Mỹ cũng đã chịu nhượng bộ, dung hòa: Mỹ đã chẳng thường khuyến khích quyền Saigon né nói rộng chính phủ, nên nói rằng cần bản chánh trị vân vân đó sao?

Mấy hôm nay TT Thiệu có vẻ được ông Bunker, Berger và Hetz chiều có hơi kỹ. Chẳng lẽ lại nói chuyện bên Léo ở dinh Độc lập? Vậy thì chắc là nói chuyện ở VN rồi, và là cái chuyện nói rộng đó thôi, nói rộng sơ sơ trước để thăm dò, để dọn đường, để mở cửa, để lương bay. Trong lúc đó thì phe Cộng sản bỗng lật tẩy: chịu liên niệp với Phật giáo (lời phát ngôn nhân bộ ngoại giao BV với ký giả AP Daniel Deluce), chịu thương thuyết với một chính phủ do Đại Tướng Dương văn Minh cầm đầu. Thôi thế xong, bây giờ chỉ còn lại một việc: kéo dài. Khi màn được kéo ra thì sẽ thấy một hội nghị quốc tế long trọng, rình rang, có Nga, Tàu Anh, Pháp, Ấn Độ, Ba Lan, Gia Nã Đại ngồi quanh bàn tròn ở hàng đầu: VNCH, BV, VC, Mỹ ngồi bàn vuông ở hàng sau, và đứng châu rìa sẽ có Lào và Cao Miên. Chạy mệu thì sẽ có Úc, Tân tây Lan, Đại Hàn, Thái Lan. Nhưng mà anh vớ bở nhất, đưa cả hai tay hứng hết mọi kết quả lại là Nhật Bản. Có tin Nhật Bản đang chuẩn bị đón tiếp hầu hết các lãnh tụ thế giới nhân dịp hội chợ quốc tế Osaka sang viếng thăm Nhật nội trong năm 1970, khoảng giữa năm nay thôi. Cũng còn có tin Nhật đã thành lập nhiều phái đoàn nghiên cứu một chiến lược tái lập khối tiền phong không phải là quân đội Nhật, mà là những anh mại bản Nhật đi chào hàng.

Cái nóng hực mùi cát biển cộng thêm với cái không khí «chị em ta» làm sự chờ đợi càng thêm nôn nao, úc tức. Mọi kẻ, từ đáng quan quyền tai to mặt bự đến anh cu-xê cảnh bóng, cho đến những ký giả kỹ thiệp đực, cái đều ngهن cò cò ngóng «Ngài chủ tọa».

Tôi nhất anh thôi kèn đồng trong ban nhạc. Người anh nhỏ như con nhái bèn lại mang chiếc kèn đồng tổ bố cuộn quanh người. Mặt anh méo xệch, mồ hôi nhễ nhại như vừa bước ra khỏi phòng tắm hơi.

Các quan khách cùng bọn ký giả ngồi trên một cái bục hình chiếc lá đa, phía trên là một cái dù hồng loe như một chiếc hoa lộn ngược. Chẳng hiểu vì sao mà các ngài bỗng nhiên ăn mặc lả lướt, bay bướm hẳn. Ngài nào cũng mặc đồ lớn màu nhạt kiểu ăn chơi gồ ghề đếch chịu được! Đặc biệt là đa số các ngài đều mang kính đen sì, ý hẳn để để bẻ quan sát chị em ta mà vẫn giữ được vẻ trang trọng uy nghi của kẻ nắm cổ dân ngu cu đen!

Trong khi chờ đợi, các em thuộc «Bộ Xả Hoi» thơm như mít đi phát quạt một Hồ xuân Hương đủ màu cho quan khách, cả Mít lẫn ngoại quốc. Thế là bèn có một màn biểu diễn quạt «chồng chành ba góc méo» phành phạch cho đỡ bức sốt, bán mót. Mấy quan quyền Đồng Minh chưa quen mùi quạt giấy Giao chỉ thỉnh thoảng lại hít hà hà rồi nhăn mặt mỉm cười cho đúng tác phong ngoại giao.

Số tôi sáng ra ngỡ gặp gái bị ngồi ngay cạnh một em ký giả Mèo. Em thật bỗ nhưng tôi chỉ ngại một điều là Anh Văn của tôi thuộc loại ăn đông lỗ em xi xô hỏi han một phát thì rắc rối cuộc đời. Nhưng tránh không khỏi số trời và giờ lén tôi đã đến khi chợt nàng gấp chiếc quạt lại quay sang tôi mỉm cười cầu tài. Tôi cười đáp lễ thế là bị nàng lôi ngay vào vòng khờ ái. Nàng lấy ngón tay chỉ về phía tấm bảng-đỏ-rón treo ngay ngoài cổng với hàng chữ Viva Lada đỏ lòm mà hồi tôi về ý nghĩa. Tôi bấn tứ túc, bần vận đực, vốn liếng English for tonight. Bỏ ra mà giải thích mí em. Tôi cười ra đều bí mặt rồi nói:

You know. Jack is a boy.

Jane is a girl. (Cô biết đấy. Jack là con trai. Jane là con gái)

Nàng mở tròn đôi mắt bí ve ra chang hiểu tôi định nói ki gì. Tôi bồi thêm:

— Jack has a cigar. Jane has a leaf. La Da means leaf

(Jack có điếu xì gà. Jane có cái lá đa. La Da nghĩa là cái lá).

Đến đây có lẽ nàng tưởng tôi khùng, mắt nàng lại bự hơn.

Tôi cố can đảm giải thích tiếp:

— Cigar has small size, middle size, and king size

(Điếu xì-gà có loại nhỏ, loại trung và loại bự)

— Cigar and leaf same same.

(Xì gà và lá cũng có cùng kích thước như nhau).

Nhưng cuối cùng thì tôi vẫn phải dùng cái ngôn ngữ quốc tế. Tôi bèn lấy điếu thuốc lá đề vào lòng bàn tay rồi... nhúc nhích thế là nàng hiểu, thế là nàng cười, thế là nàng lại mở chiếc quạt ra quạt phành phạch trông thật hấp dẫn. Tôi nghĩ tới cái quạt của nàng và cảm thấy khô cổ!

Đấy, muốn giải thích câu «Lá Đa muôn năm» nó phải cà kê dè ngóng như vậy đấy.

Bây giờ thì có tiếng còi hú. Tôi đoán có lẽ «Ngài chủ tọa» đến. Ban nhạc đã chỉnh đốn lại hàng ngũ. Mấy anh Cu-xê và Cảnh bóng rơi mặc nghềch chị em ta vào vị trí của. Nhà xướng ngôn viên nổi tiếng Văn Giả của xứ An Nam bèn cầm chiếc micro ở vị thế sẵn sàng «mở khẩu» Tiếng còi hú tắt lịm và một lát sau «Ngài chủ tọa» xuất hiện ở cổng theo sau là đoàn tùy tùng hết xì quách, xôn xôn, hồi xuân, choai choai đủ tuổi, đủ kiểu mặc, kiểu đi, xướng ngôn Văn Giả bèn hét «Ông chủ tọa tới!» Thế đã là dàn nhạc bật lên khúc nhạc chào đón. Đây không phải là bản «Việt Nam Việt Nam» của Phạm Duy mà là bản «Tình Yêu là một vật đẹp muôn màu» của ngoại quốc! Thế là các quan khách cùng mọi người nhắc bản tọa đứng ngóng lên nghênh đón Ngài Chủ tọa. Tôi và em ký giả Mèo cũng làm một phát nhắc dit đón Ngài.

Sau khi Ngài chủ tọa cùng đoàn tháp tùng ngồi yên vị trên những chiếc ghế nhung trắng phau có viền

phóng sự đứng đắn

Lễ Khánh thành «Trung Tâm Khoái Tỉ» tại Vũng Tiều

TÊ ĐÊ



tua đen làm theo hình tam giác; nhà xướng ngôn Văn Giả nói to to trong micro, «xin quý vị an tọa». Thế là bèn có một sự đặt móng xuống ghế cả làng. Tiếng quạt lại phành phạch, tiếng xì xào cười nói lại phụt lên.

Tiếp theo đó xứ Văn Giả lại móc micro «Diễn văn của ông chủ tọa!» Văn cô tiếng bản tán. Xứ Văn Giả mặt hầm hầm «xin quý vị im lặng nhờ một tí». Em Mai Loang bèn dịch như gió sang tiếng Hồng mao: «Ladies and Gentlemen. Keep silent. please!»

Ông Chủ tọa, tay run run nắm lại nút cà vạt rồi hắng giọng trước khi phóng ra bài diễn văn «tức cảnh sinh lời». Trước mặt «Chị em ta» ông nói rất lả lướt, uớt át bay bướm và nhất là rất lưu loát mặc dầu hơi run run vì Ngài chưa từng đọc diễn văn trước một thành phần hấp dẫn như thế! Tôi mãi nhìn chị em ta nên chỉ nghe lộp độp và chỉ nhớ những đoạn đứt quãng như: «Ngần ngừa, cô lập nó để nó không

lan tràn và làm cho mức độ giảm lần, theo móa, là biện pháp mắng-dè-mo nhất... kiểm soát y tế... loại bỏ giới ma cô, tù bà, mamasan học lột chị em ta... chúng ta phải bắt buộc chị em ta đóng vào quỹ tiết kiệm để có vốn liếng sinh sống về sau... dạy các chị em nghề tự túc... Giáo dục chị em để sớm hoàn lương... Móa cũng thành thật cảm ơn hết mình các nước bạn Đồng Minh đã đóng góp tối đa cho trung tâm này, như nước Cờ sao sọc đã tặng tạp chí Playboy, giấy vệ sinh Kleenex băng vệ sinh Tampax, nước Hồng Mao đã tặng váy mi-ni, nước Phú Lăng Xa đã tặng sú chiêng, xì-líp hiệu Lou, nước Sâm cao ly đã tặng cả «cảnh sâm lẫn củ sâm», nước Nhật bản tặng xà bông kiểu mới và sô-cô-la giút gân, nước Úc đại lì tặng những tấm khăn trải giường bằng lông kang gu ru, nước Phi tặng thuốc trừ hôi nách, nước Thái Lan tặng bùa yêu Rắn Trắng, Rít đen cho chị em ta, nước Trung hoa Tự do tặng thuốc bổ thận cho ban

Quản đốc Trung Tâm v.v... Sau hết, móa cầu chúc chị em thừa sức khỏe và hứng tình để phục vụ đất nước nói chung và liên Ông nói riêng. Công đức của chị em sẽ được ghi tạc lên đài kỷ niệm sẽ dựng tại Ngã Ba Chứa Ấa trong một tương lai gần đây...»

Khi Ông Chủ tọa vừa dứt lời, tiếng vỗ tay nổi dậy lộp độp tiếng cười nói lại tuôn ra xối xả.

Bây giờ thì cái phút mọi người chờ đợi đã tới khi xứ Văn Giả màn mề chiếc micro hình một trái chuối đưa lên miệng. Nói «Sau đây là lễ mở miệng suối phun nước của Công Viên Trung Tâm» ông Giám đốc Trung Tâm, mập như một con heo nọc, hướng dẫn Ngài chủ tọa, đoàn tùy tùng cùng quan khách ra bồn nước phun. Bồn nước làm theo hình meo méo, chân là ba lực sĩ liên ông cỡi trần trùng trục quì xuống nàng bồn nước! Một em chừng 18 xuân xanh cầm chiếc đĩa mạ vàng trên đé sẵn một cái dùi

bằng thép. Khi Ngài Chủ Tọa bước đúng đến vị trí, em bèn nâng đĩa trước mặt Ngài. Ngài Chủ Tọa dơ chiếc dùi lên trình trọng như lực sĩ chằm đuốc thiêng thế vận hội Mexico rồi ngài đâm phập một cái xuống màng Plastic bọc lấy lỗ phun nước, thế là những tia nước pha thuốc hóa học màu tía phọt lên cao và tỏa ra đẹp hơn cả cái bồn nước phun lung tung xoè ra ở trước Tòa Đô Chánh! Những tràng pháo tay lại lớp lớp. Mọi người ngóc đầu lên ngắm những tia nước hấp dẫn đó đến nỗi mặt thộn ra mồm há hốc, mắt cóc thêm chớp.

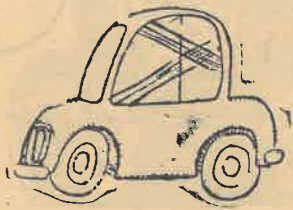
Sau lễ khánh thành buổi phun nước các quan khách được ông Quản đốc mời giải khát. Mọi người đều ngạc nhiên đến thích thú khi được hướng dẫn tới một phòng đặt toàn các em, choai choai đủ quốc tịch chỉ mặc si lip nhỏ như cái lưỡi mèo. Em nào cũng có những bộ ngực bầu bĩnh như của Marilyn Menroe. Bàn tay các em để sẵn vào ngực. Tôi gần chỉ là những hình nhân làm bằng chất dẻo đặc biệt của chánh phủ Thụy Điển tặng. Ông Quản đốc làm mẫu sử dụng «máy giải khát mê ly» này. Ông đề miêng vào đầu ngực một em bé tóc vàng rồi lấy tay ấn ấn bóp bóp, thế là những tia sữa tươi rớt lạnh phọt ra... Các quan khách đổ mắt lúng túng làm theo ông. Có một số quan khách vờ từ chối không khát. Chỉ có anh em kỹ giả Giao Chỉ là nhiệt tình. Có anh bóp lấy bóp để uống sữa các em mặt khờ ra vì khoái!

Tôi cũng làm một tí cho biết mùi đời. Chỉ tội nghiệp em kỹ giả Mỹ. Vì chẳng lẽ liền bà lại uống sữa liền bà! Tôi phải xoay sở làm mới moi cho nàng được một chai Coca để nàng tu.

Trong cái màn giải khát khoái tử này, các kỹ giả được yêu cầu chụp hình nhất là chụp hình các quan khách! Đếch anh nào dám nháy bậy vì nháy bậy là bị tịch thu đồ nghề luôn tại chỗ! Tiếp theo đó là đến lễ khánh thành khu «đánh đấm». Lại khánh thành! Lần này thì Ngài chủ tọa vất vả hơn nhưng cũng hồi hộp khoái tử hơn. trước sự tỏ chức chu đáo và lạ đời của nhà Quản đốc là lượt đó!

Chúng tôi đứng trước một cái cửa tò vò, cửa được bịt kín bằng một tấm giấy mỏng. Bây giờ thì mọi người nín thở chờ đợi ông chủ tọa khánh thành. Mặt ông biến sắc như một con kỳ nhông nhưng cuối cùng ông cũng thu hết can đảm chui qua. Tấm giấy rách toạc và có những bông hồng Brigitte Dalat rơi tơi tả xuống lối đi. Kế ngài Chủ tọa là đến đoàn tùy tùng và các quan khách cuối cùng là đám nôi niều soong chảo báo chí An Nam và ngoại quốc bước qua... Tiếng nói cười đến giai đoạn này thì buột tung như anh nhện đá lâu được trút bầu. Chỉ có quan khách là cố giữ vẻ quan quyền ngoại giao mà thôi.

Chúng tôi được ông Quản đốc hướng dẫn đến phòng chỉ dẫn để nghe thuyết trình. Thật là rắc rối cuộc đời, Ở Ngã Ba khoai lạc đâu có khó khăn như vậy!



Khi mọi người yên vị, một em bé thật thơm bước ra trước micro, phía sau là những giã đồ. Tay em bé cầm một que chỉ bằng rồi với giọng nói gọi cảm em giải thích cách du hí tại Trung Tâm:

«Thưa quý vị trước hết quý vị sẽ vào phòng số 1. Ở đây quý vị sẽ lựa chọn một kiểu mặt nạ mà quý vị thích. Có đủ kiểu mặt nạ của các lãnh tụ cổ kim như Napoléon, Thành Cát Tư Hãn, Fidel Eastro v.v... sự đeo mặt nạ có tính cách bắt buộc vì Trung tâm chúng tôi muốn bảo vệ an ninh cho quý vị, sợ có những cuộc đánh ghen, hoặc cha con đụng độ v.v...»

Kế đến quý vị đến phòng số hai để gửi quần áo. Quý vị có thể mặc si lip hay không tùy ý, bởi bây giờ quý vị không còn sợ ai nhận diện nữa.

Kế đến quý vị sang «phòng khám chim» để bác sĩ quyết định xem quý vị có đủ điều kiện về vệ sinh không.

Kế đến quý vị sang phòng số 4 phòng này rất quan trọng và khá rắc rối. Phòng này có một cái máy lựa chọn như một cái jukebox. Máy này gồm có một màn vô tuyến truyền hình và những nút chọn. Hiện nay máy của chúng tôi có từ nút số 18 đến 30.

Hệ thống dọc, quý vị có hàng số từ 18 đến 30 nghĩa là tuổi của các em ở đây chỉ có từ 18 đến 30. Dưới 18 sợ phạm luật Lao Động! Hệ thống ngang, quý vị thấy có những tên ngoại quốc đây là tên hiệu của mấy em lấy theo giới chị em ta ở Hy Lạp như Phryne, Léontion, Thais, Thargélie v.v... đã nổi tiếng ở Athènes... Khi quý vị ấn nút hàng 18, rồi ấn nút Léontion chẳng hạn thế là em bé sẽ xuất hiện trên màn bạc và tùy theo sở thích quý vị có thể ấn tất cả hàng nút để lựa chọn.

Kế đến quý vị sang phòng số 5, ở đây quý vị sẽ có nữ hướng dẫn viên dẫn qua những mê lộ ngoằn ngoèo với ánh sáng Psychedelic lân tân để vào đúng phòng của người đẹp.

Quý vị có thể ở trong phòng bao lâu tùy ý. Cứ 10 phút là 1000 đồng. Ở trong phòng có đặt đồng hồ tính tiền. Khi quý vị xong xuôi quý vị sẽ ấn nút xanh ở đầu giường là có hướng dẫn viên dẫn quý vị ra an toàn, và cuối cùng sau khi rời phòng quần áo, trả lại mặt nạ quý vị sang phòng tính tiền.

Đến đây có quý vị nào thắc mắc điều gì không ạ? Một anh kỹ giả đưa tay lên hỏi:

— Ở đây có in mặt nạ ông Tổng Tàng Giá không ạ?

Cả bọn cười ồ... Cô thuyết trình viên trả lời theo kiểu phá ngang:

— Dạ rất tiếc chưa có ạ...

Một kỹ giả khác vén môi hỏi tò:

— Hồi nãy tôi có nghe Ngài chủ tọa nói đến xà phòng tối tân của Nhật Bản, thưa cô xà phòng í nó như thế nào ạ?

Cô thuyết trình viên mỉm cười tinh quái:

— «Dạ, đó là thứ xà-bông sexy mới có ở Nhật và lần đầu tiên tại Giao Chỉ. Thứ xà-bông này có bốn lớp, lớp ngoài cùng là người đẹp có đủ quần áo, sát đến lớp thứ

hai thì hình người đẹp chỉ còn xi-líp và xù chiêng, cứ như thế đến lớp cuối cùng thì chẳng còn gì trên thân mình cô ta cả. Dùng xà-bông loại này rất chóng hết, chắc quý vị cũng thừa biết tại sao!

Cả bọn lại cười hích hích lấy làm một sự khoái trá vô cùng.

Đến đây thì có một số kỹ giả ngoại quốc yêu cầu cô ta giải thích bằng tiếng Anh vì đếch biết tại sao đám kỹ giả Giao Chỉ nó lại cười một cách khoái tử đến như vậy! Cô thuyết trình viên lại phải khốn khổ dùng tiếng Anh Cát Lị!

Câu hỏi chốt là của anh kỹ giả tay chơi Phong Ngựa:

— Thưa cô hôm nay du hí có mất đôn không ạ...

Đến đây cô thuyết trình viên mỉm cười hướng về phía ngài Quản Đốc:

— Tôi xin ông Quản đốc giải đáp câu hỏi này ạ. Ông Quản Đốc iạch lên micro nở một nụ cười hip mat rồi tuyên bố zui zẻ.

— Để đáp lại sự hiện diện đông đủ của quý vị quan khách nhất là anh chị em, xin lỗi quên, anh em kỹ giả. Chúng tôi xin ủng hộ anh em một châu không tính tiền, nhưng chỉ yêu cầu anh em đừng ở quá lâu sợ «kẹt máy» vì hôm nay quá đông quan khách... Mong anh em thông cảm.

Đám kỹ giả nhao nhao bàn thảo:

— Đa tạ, đa tạ thế là quý hóa lắm rồi, thế là nhất ông Quản đốc rồi!

Đến đây thì mọi người lấy làm hoan hỉ, hàng hải ra phòng lựa mặt nạ. Đa số chọn mặt nạ của những lãnh tụ thời bi giờ, Tôi chọn Napoléon vì anh chàng này xưa rất là lướt. Chỉ tiếc một điều chưa có mặt nạ ông Tổng Kiệm! Tôi bèn theo đúng thủ tục của Trung tâm để vào đến phòng của Léontion Giao Chỉ kể cả màn để bác sỹ

ngắm chim. Tôi có hẹn với em kỹ giả Mèo sau khi xong chuyện vớ vẩn sẽ rủ em đi tham các phòng hấp dẫn khác của Trung Tâm Là Đa này.

Hai mươi phút sau thì tôi gặp lại em Mèo ở một Cafeteria. Nàng hơi ngượng khi trông thấy vẻ «phờ rầu cá» của tôi. Tôi bèn mở máy đề phá không khí bẽ bàng nửa chừng xuân đó.

Thế nào bây giờ chúng ta đi xem «uỳnh cờ người» đi chứ!

Nàng gật đầu O.K rồi trả tiền đi cạnh tôi như một người tình thật. Cờ chỉ của nàng bây giờ khác hẳn trước khi tôi chui vào mê lộ. Thật kỳ lạ — Đàn bà khó hiểu! Một sự tranh giành ảnh hưởng? Tôi tự hỏi.

Tôi xem bảng chỉ dẫn, rồi dắt nàng vào một tiệm nhỏ bán thuốc lá và kẹo cao su. Ở đây người tabán kẹo cao su tầm rợ nhỏ, Champagne Whisky, Vodka... đặc biệt là si gà Hòa Lan, thứ xì gà cuốn bằng hình các lãnh tụ thế giới để người hút đốt cho bỏ ghét. Tôi mua một hộp để hút xả tức. Tôi khoác vai nàng kỹ giả Mèo, đốt bản mặt một lãnh tụ thâm phục về óc tưởng tượng của các nhà thương mại Nhật Bản và Hòa Lan!

Tôi và nàng mò đúng đường ra sân cờ tướng, lúc mà cuộc cờ đang hồi gây căng giữa hai cao thủ Giao Chỉ và Chợ Lớn, Bàn cờ là một sân cỏ lùn phủ xanh mượt dài đến 50 thước. Đường bàn cờ bằng đá cẩm thạch mua từ Ý Đại Lợi. Bàn cờ là các em phây phây tuổi khoảng 16,17 mặc 2 mảnh, một phe mặc màu đen một phe mặc màu đỏ. Tay chơi cờ điều khiển các em bằng micro, lần ăn quân các em phải ra khỏi sân cỏ và vào một cái phòng nhỏ của bên thắng. Hai tay chơi cờ ngồi trên hai cái ghế cao có bàn đựng cam lên nhô tảo và rượu... Thật tuyệt! Tôi cố gắng dùng «Anh văn kiem ước» để giải thích cho Betsy

về lối chơi «cờ Hồ xuân Hương» đó và hẹn nàng khi nàng khá cờ tôi và nàng sẽ trở lại trung tâm đấu cờ! Tôi nói đùa Betsy trên đường rời trung tâm. Hôm nào đấu cờ, nếu anh «chiếu tướng» em, em thua, anh có quyền bế em về phòng nhé... Betsy bấu môi cong hồng của nàng:

— Thế nếu em thắng anh thì sao?

Tôi mỉm cười nắm chặt lấy bàn tay tàn nhang nhưng mượt mịn của Betsy và nói:

— Thì theo đúng luật chơi cờ tướng Giao Chỉ em có quyền bắt anh về phòng em.

Betsy giật mạnh tay tôi cười mắt có đuôi:



— Anh thật terrible!

Trong khi ra tôi và Betsy gặp lại nhiều đồng quan quyền nhưng về mặt tiêu điều, hốc hác, phờ phạc ngằn ngoằn kể cả những đồng quan quyền ngoại quốc to lớn như khi đột cũng chung số phận!

Tôi nói với Betsy:

— Thế mà tiếng Mèo lại gọi liền bà là phái mềm (Soft Sex)!

Betsy cười thật tuyệt. Tôi thấy rõ vết son phớt hồng dính trên rang cửa của nàng.

Betsy lái chiếc Mini Jeep màu trắng ra biển trước khi nàng cùng tôi trở lại Saigon. Trong đầu tôi đã sẵn những chiếc hôn môi Betsy trên bãi cát...

THUỐC MỚI

VIÊN BỌC ĐƯỜNG

KN 962 BYT/QCĐP

mido

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức

NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG

CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB. TÂN-TRÍ



Mặt Trận Chính Trị Quốc Tế mới tại Cầm Bốt

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Sau những thoả hiệp ngầm của các thế lực to đầu quốc tế về vấn đề VN, chiến trận tại Lào quốc bùng nổ lên quyết liệt, tiếp đến là Cầm bốt, xứ trung lập mở các đợt nhân dân chống quân Cộng sản Việt, hiện đang trú ngụ trên đất họ. Những sự kiện đó cho thấy tình thế tại Đông dương và toàn vùng Đông Nam Á đang chuyển vào một giai đoạn mới.

Theo TT Mỹ, ông Nixon, tại Ai Lao hiện có mặt của 67.000 lính BV lưu trú. Và Quốc trưởng Cầm bốt Sihanouk thì cho rằng tại nước ông hiện có khoảng 40.000 quân Cộng sản Việt Nam trú đóng. Nhưng theo dân biểu Miên ông Traluch thì có những 60.000 quân Cộng sản Việt chứ không phải là 40.000. Con số ước lượng trên đây cho thấy trên một nửa quân số của Bắc Việt trước kia xử dụng tại chiến trường Nam Việt Nam nay đã tản ra hai quốc gia này.

Với số quân đó nếu được sử dụng tại chiến trường Việt nam thì chẳng có nghĩa gì. vì rằng với số quân quá lớn của Việt Nam Cộng Hòa và đồng minh, thêm với Việt Nam đã thường xuyên bị đặt trong vòng chiến tranh, nhưng nếu được xử dụng tại Lào và Miên thì lực lượng đó quả nhiên đáng kể.

Ở Lào thì Bắc Việt không thể dấu diếm gì về sự có mặt quân đội của họ, và mức quân đội đó trước nay thường xuyên thay đổi, vì họ chỉ dùng Ai Lao như một đường xâm nhập vào Nam Việt mà thôi. Còn tại Cầm Bốt thì từ khi cuộc chiến tranh của VN nổ ra, Sihanouk vẫn chối là không có quân BV đồn trú trên đất của ông. Mãi cho tới năm gần đây, sau khi tướng De Gaulle qua đời, ông bị lung lay, ông mới chịu thừa nhận là Cộng sản có sử dụng đất Miên làm nơi trú đóng an toàn.

Rồi giờ đây, Sihanouk mới thấy mối nguy của sự cho «cộng sử dụng nhà của mình rình hàng xóm» Cộng quân đi tới đâu chiến tranh theo tới đó. Cộng sản xuất hiện tại đâu thì Mỹ xuất hiện tại đó. Cộng sản luôn luôn là cây cầu cho Mỹ nhảy vào những nơi Mỹ cần phải đến.

Bắc Việt và Cộng sản Lào mở cuộc tấn công Cánh đồng Chum lập tức phi pháo của Mỹ nhào tới can thiệp. Chiến tranh ở Lào tuy không ác liệt như ở Việt, nhưng nó cũng là biểu hiệu cho sự có mặt của Mỹ tại đó. Giờ đây Miên phát động phong trào nhân dân đấu tranh trục xuất cộng quân ra khỏi lãnh thổ của họ, cũng là bước mở đầu cho ông Hoàng Sihanouk nhờ tới sự can thiệp của Mỹ. Chính ông Sihanouk đã công khai tuyên bố: sẵn sàng nhận vũ khí của Mỹ nếu bị tấn công. Câu nói gở đó có lẽ một ngày đẹp trời nào đó cũng sẽ thành sự thật.

Khôn ngoan vẫn thua trường vốn

Nếu không có đất Lào bỏ trống, nếu không có đất Miên che chở cho Cộng sản thì chiến tranh VN đã không kéo dài tới ngày nay. Chắc chắn số phận của Cộng quân Việt Nam cũng đã bị thảm bại như quân Cộng sản tại Phi luật Tân và Mã Lai rồi.

Nếu không có những âm mưu muốn duy trì Đông Dương cho người Pháp của tướng De Gaulle, thì chiến tranh VN đã không được đất phát triển, và giờ đây cả Lào lẫn Miên đều bị chiến tranh xâm lăng của Cộng Sản đe dọa. Vậy câu nói của ông Sihanouk cho rằng nước ông bị «vạ lây» thật tình không đúng. Mà đích ra ông phải nhận một phần lớn trách nhiệm về cuộc chiến tranh Việt Nam, và sự gọi là Việt hóa đất Miên của «Việt đỏ» mà cuộc biểu tình mới đây của Miên nêu ra.

Chính Sihanouk biết rõ hơn ai hết, là cửa bể Sihanoukville đã được tụi «Việt đỏ» và Quốc tế Cộng sản sử dụng để tiếp liệu cho chiến trường Việt nam. Trong suốt cuộc chiến tranh Việt nam, Sihanouk đã không còn giữ đúng lập trường Trung lập đứng đắn mà ông đã hầu như nhường đất Cao Mên lại cho Cộng sản xử dụng. Giờ đây thì cộng sản Bắc Việt đã ngang nhiên chiếm ngụ đất Miên một cách công khai làm căn cứ buôn lậu hàng hóa và ngoại tệ.

Nhưng xét cho cùng thì, quả tình ông Sihanouk và nước Cao miên đã là nạn nhân của âm mưu do quan thầy Pháp của họ bày đặt khimất ảnh hưởng tại Việt nam, Lào bị chia ba ngoe trong thế Trung lập chơi với bởi hiệp định Genève 1962, thì vai trò của

Pháp hoàn toàn bị lu mờ tại Việt và Lào. Người Pháp đã tận dụng ưu thế của họ tại Cao Miên để làm bàn đạp soay lại cuộc cờ.

Không chối được rằng cuộc chiến Việt nam này phần lớn có bàn tay của Pháp nhúng vào nuôi dưỡng. Tất cả những giới am hiểu chính trị quốc tế đều phải nhận rằng: người Pháp đã thành công trong mưu định của họ là đem được hội nghị hòa đàm về VN tới Paris. Đó là cơ hội để cho Pháp «ăn cỏ» tại Việt nam. Nhưng chung cuộc Pháp vẫn bị hút căng như thường. Đau đớn hơn nữa là Pháp còn bị hất cẳng tại Lào và tại Cầm bốt nữa.

Từ ngày tướng De Gaulle bị về vườn, nước Pháp lại tiếp tục phải đi trong quỹ đạo của đồng Mỹ kim. Số phận của xứ Chùa Tháp hiện nay đang vượt khỏi tầm tay người Pháp và rơi vào tay Mỹ. Câu tuyên bố đầy ý nghĩa của Sihanouk tại Pháp mới đây rằng: «Các nhà lãnh đạo Nga đã ghen tức vì mối bang giao tốt đẹp giữa tôi và Pháp. Họ nói tôi không nên chỉ thân thiện với Pháp». Mượn lời giới lãnh đạo Nga để nói lên như vậy hẳn nhiên Sihanouk đã có tâm trạng gì rồi.

Những gì sẽ phải tới với Đông Dương

Hành động của nhân dân Miên nổi lên chống đối và đuổi «Việt đỏ» ra khỏi nước của họ cho thấy, trứ khu an toàn của Cộng sản Việt Nam đang bị phá vỡ. Nếu cứ đà đó mà tới thì: 1) — Cộng sản Việt phải bỏ đất Cam Bốt rút về Lào. 2) Nếu cố thủ thì phải dùng bạo lực để đánh lại Cầm Bốt. Đánh lại Cầm Bốt thì đó là một hành động xâm lăng của người ngoại quốc đối với một quốc gia khác. Không còn thứ danh nghĩa chiến tranh nhân dân như ở Việt Nam nữa. Lúc đó Cam Bốt sẽ kêu gọi Liên hiệp quốc can thiệp.

Xét về trường hợp 1 nêu trên. Nếu đây không phải là một thỏa hiệp ngầm giữa Nga Mỹ để cho quân đội viễn chinh Bắc Việt rút về chiếm đóng một phần đất Lào, mà chỉ là những hành động bức bách của Miên không thôi, thì đó là một điều Bắc Việt khó có thể chấp nhận được.

Vì rằng, nếu Bắc Việt chịu âm thầm rút quân về Lào, thì chiến trường tại Việt nam mất điemia tựa. Cuộc chiến tranh này sẽ kết thúc và phần bại sẽ về họ. Vậy chỉ có thể cho rằng: Họ rút êm đi tức là đã có một thỏa ước nào đó về việc chấm dứt chiến cuộc Việt nam giữa các thế lực quốc tế.

Sở dĩ còn có hành động vận dụng nhân dân Miên nổi lên chống đối là vì trò chơi độc đối với những kẻ ưa lật lọng. Thêm vào đó biến dân chúng Miên từ thế thụ động tiếp tay cho Cộng, trở thành những người tích cực chống cộng. Mà đã

đi vào đường lối chống Cộng thì dù trên danh nghĩa có là Trung lập hay gì đi nữa, thì vẫn phải nhờ tới sự trợ giúp của Mỹ.

Xét về trường hợp hai nêu trên. Nếu không có một thỏa hiệp nào giữa các thế lực quốc tế về việc Quân đội «Việt đỏ» rút khỏi Cầm bốt, thì chắc chắn không thể tránh được những vụ đụng độ về quân sự giữa Linh Miên và Linh Việt đỏ. Chiến tranh phải xảy ra. Chắc chắn, đến như vậy thì Miên phải nhờ tới sự can thiệp của cảnh vệ Liên hiệp Quốc. Mỹ sẽ vào đất Miên bằng danh nghĩa đó, như trước đây đã từng vào Đại hàn.

Chiến tranh nổ ra, hay quân đội Việt đỏ chịu rút êm khỏi Cam bốt, tất cả đều có lợi cho VNCH và nhất là Hoa kỳ. Thất bại hiển nhiên về phía BV, Nga, Trung cộng và cả Pháp nữa. Toàn thể cuộc cờ ở vùng Đông Nam Á đã được bày lại, và kẻ chủ động bây giờ mới chính là HK. Nhưng nếu HK vẫn áp dụng chính sách như đã áp dụng ở Việt nam trước nay, thì chúng ta còn chịu nhiều thảm khổ, mà HK cũng vẫn là gánh nặng của chính họ và của chúng ta.

SỬA ● TELEVISION
● AMPLIFIER
● TAPEREORDER
● CAR STEREO

Đề yên tâm và không mất thì giờ xin liên lạc với:

GỬU LONG TV - RADIO

534, Trương Minh Giảng SAIGON — Đ.T. 41.435

- SỬA CHỮA BẰNG MÁY ĐIỆN TỬ TỐI TÂN NHẤT
- CÁC CHUYÊN VIÊN LỖI LẠC
- CÔNG VIỆC CHÍNH XÁC NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM
- TỔ CHỨC ĐỨNG ĐẮN VÀ QUY MÔ
- CÓ XE HƠI NHẬN VÀ TRẢ MÁY TẠI NHÀ
- * GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

mido

trị các chứng đái tháo
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

PHU. TAN. TRU

ĐỜI



Cuộc vượt ngục cuối cùng của Papillon

L.T.S Trong số trước, Đời đã giới thiệu cuốn Papillon, một cuốn bán chạy nhất nước Pháp hiện nay, 1 triệu cuốn trong vòng mấy tháng—do một người tù bị án chung thân biệt xứ là Charriere—hỗn danh là Papillon kể lại những cuộc vượt ngục kỳ kỳ trong hơn 10 năm tù đầy... Điểm đặc biệt là trong cuộc vượt ngục cuối cùng, Papillon vượt ngục cùng một người Việt Nam mà Papillon gọi là Cuic Cuic. Tên thực người đó là Quý sinh quán ở Sơn Tây, đồng hương với Kha Trấn Ac, bị lưu đầy đảo Guyane vì tham gia cuộc khởi nghĩa Yên Bái năm 1930 của Việt Nam Quốc Dân Đảng. Dưới đây là câu chuyện vượt ngục rất có màu sắc « Việt Nam » của Papillon và Cuic-Cuic.

oOo

Sau non ba giờ băng bụi, bọn tôi đến trước một ao bùn. Nhiều hoa củ súng có tàng lá xanh to phủ trên ao. Bọn tôi men theo bìa giải bùn.

Thấy tôi chập choạng, Văn Huê cảnh cáo liền :

— Coi chừng trượt chân nghe. Hễ trượt là hết mong leo lên đó,

— Đi đi mày, tao đi theo sát và cẩn thận mà.

Đứng trước là một hòn đảo con, cách chừng năm mươi thước. Khỏi bốc lên chính giữa đảo. Chắc đó là mấy cái lò than. Tôi nhận ra một con cá sấu trong giải bùn, chỉ lộ lên cặp mắt sáng. Nó ăn cái gì mà sống trong giải bùn này, cái con cá sấu đó ?

Sau khi đi hơn một cây số men theo ven cái hồ bùn này, Văn Huê ngừng lại và hát nghêu ngao mấy tiếng. Một thằng cha hiện ra ven bờ đảo. Thằng cha nhỏ con và mặc mỗi cái quần « sọt ». Hai tên Á đồng nói với nhau. Tụi nó nói dài dòng và khi tôi bắt đầu sốt ruột thì tụi nó ngừng lại và Văn Huê bảo tôi :

— Đừng đi lối này.

Bọn tôi trở lại lối cũ và tôi đi theo hần.

— Tốt, tất cả ngon lành rồi. Thằng đó là bạn thằng Cuic-Cuic. Thằng Cuic - Cuic còn đi săn, sắp trở về, mình đợi nó ở đây.

Bọn tôi ngồi xuống chờ. Cả giờ sau, Cuic - Cuic đến. Thằng này nhỏ con mà khỏe, da vàng, người Việt Nam răng đen bóng, cặp mắt thông minh nhìn chòng chọc.

Nó hỏi tôi :

— Anh là bạn anh Chang tao phải không ?

— Đúng

— Tốt. Còn Văn Huê mày có thể về.

— Cảm ơn nghe mày.

— Đây cầm lấy con gà tồ này về đi.

— Thôi khỏi, cảm ơn.

Văn Huê bắt tay tôi rồi đi thẳng.

Cuic-Cuic dẫn tôi đi theo một con heo đi trước nó. Nó lần theo con heo bước một.

— Coi chừng nghe Papillon. Trên cái bãi này, bước lộn một

bước là tiêu. Không ai cứu được ai vì sẽ chết luôn hai đứa. Con đường băng qua bãi này thay đổi luôn vì bùn không ở yên một chỗ, nhưng con heo bao giờ cũng tìm ra một lối qua. Có lần tao phải chờ cả hai ngày mới qua được.

Quả vậy, con heo vừa ngừng lại vừa đi từ từ vào bãi bùn. Thằng Á đồng nói với con heo và tôi ngạc nhiên thấy con heo có vẻ nghe lệnh nó, Con heo đi vòng vòng men ngoài bãi bùn mà chưa nhúng hần chân vào. Thằng bạn mới của tôi này vọt theo nó vừa nói :

— Bước theo dấu chân tao. Mau lên không có mấy cái lỗ chân con heo ỉb xóa đi.

Và cứ vậy bọn tôi băng qua bãi, không lúc nào chân lún quá mắt cá. Con heo đi vòng tới hai tua lớn nên bọn tôi cũng phải nhón chân đi vọt tới hơn hai trăm thước. Mồ hôi ròng ròng khắp người tôi. Không thể nói tôi sợ, thật ra tôi hoảng kinh hoàn toàn.

Thoạt đầu tôi nhớ lại cảnh thằng Sylvain cùng đi trốn với tôi từ Đảo Quỷ đang từ từ chìm xuống một bãi bùn giống như vậy trong khi tụi tôi băng qua vùng lau sậy ngày hôm qua để tới đây. Tôi thấy lại dáng nó lúc sắp chìm hẳn xuống và mặc dù đang tỉnh táo, tôi cũng tưởng như trông thấy đúng là dáng nó mà cái mặt thì là mặt tôi. Làm sao tôi quên được đoạn đường này !

— Đưa tay đây. Vừa nói, thằng Cuic - Cuic gầy nhom vừa kéo tôi lên bờ đảo.

— Ê này bồ, ở đây tụi săn người không tới được chứ ?

— À, cái đó, yên trí mà.

Chúng tôi đi vào đảo. Một mùi thán khí chui vào cổ họng. Tôi ho lên. Đó là khói hai lò than. Vậy là tôi khỏi sợ muỗi ở đây. Dưới ngọn gió phủ khói, một cái chòi con lợp lá vách cũng bằng lá đan lại. Một cửa, và trước đó, là thằng Đồng dương nhỏ con mà tôi thấy lúc nãy.

Nhìn tôi từ đầu tới chân, có vẻ hài lòng, nó dơ tay ra vừa cười :

— Vô đi, ngồi xuống đây.

Cái bếp duy nhất có vẻ sạch. Có cái gì đang chín trong cái nồi to. Có mỗi một cái giường làm bằng cành cây, cao chừng một thước.

— Giúp tao làm một cái giường cho nó ngủ đêm nay.

— Được rồi, Cuic - Cuic.

Chừng nửa giờ, xong cái giường con của tôi. Hai thằng Á đồng dọn bàn và chúng tôi ăn một món canh ngọt ngào với cơm trắng và thịt có hành tây.

Thằng nhỏ, bạn Cuic - Cuic chính là thằng bán thang củi nó không ở trên đảo, cho nên đêm đó, chỉ còn lại hai đứa tôi. Ngọn lửa nhỏ soi sáng mặt hai đứa ngồi đối diện. Bọn tôi dò xét nhau bằng cách vừa nói chuyện vừa tìm hiểu nhau.

Mặt Cuic-Cuic không còn vàng nữa. Vì nắng màu vàng trở thành màu đồng. Mắt hơi nhắm, đen sáng và nhìn thẳng khi nói chuyện. Nó hút những điếu thuốc dài vắn lấy bằng lá thuốc đen.

Tôi vẫn còn hút những điếu thuốc vắn trong giấy gạo trắng mua từ Đảo Quỷ.

— Tôi trộm hết mấy con vịt của chúa trại tù nên mới chạy qua đây đó chứ. Vì nó muốn giết tôi mà. Chuyện đó ba tháng rồi. Không may là tôi thua hết cả tiền vịt lẫn tiền than hai cái lò này.

— Mày chơi ở đâu ?

— Trong bãi lau. Đêm nào cũng có mấy thằng Á đồng từ trại tù Inini và mấy thằng khác đã được thả ra ở Cascade tới đó đánh.

— Thế mày có định vượt biển ?

— Tao chỉ nghĩ tới chuyện đó và khi tao bán than là tao tính chuyện mua một cái thuyền, tìm một thằng lối hiết lái và muốn đông với tao. Bây giờ thì ba tuần nữa, tao đủ tiền bán than để mua thuyền đông vì có mày biết lái rồi.

— Tao có sẵn tiền rồi Cuic-Cuic. Không phải chờ bán than đâu.

— À vậy thì ngon rồi. Đang có một cái xà-lúp lối một ngàn rưỡi quan. Của một thằng Da đen đồn củi bán.

— Tốt, mày thấy thuyền chưa ?

— Rồi

— Nhưng tao muốn thấy nó.

— Để mai tao đi gặp thằng Xô-cô-la, tao gọi tên nó vậy mà. Bây giờ mày kể tao nghe chuyện « đông » của mày đi, Papillon. Làm sao mày dợt khỏi cái đảo Quỷ

được ? Sao anh Chang tao không đi với mày ?

Tôi kể lại nó nghe cuộc vượt ngục của tôi và cuộc chạy đua trốn bắt qua bãi lau sậy hoang vu và cái chết của thằng bạn đường Sylvain.

— Tao hiểu rồi, Chang không muốn theo mày vì nguy hiểm lắm. Mày có số may lớn cho nên mới sống sót tới đây được. Tốt lắm.

Bọn tôi nói chuyện cả ba giờ đồng hồ nhưng ngủ sớm vì nó phải dậy sớm đi gặp thằng Xô-cô-la. Khỏi làm tôi ho nhưng nhờ đó không có con muỗi nào. Tôi ngủ và mê thấy trời đẹp và con thuyền tụi tôi băng băng trên sóng trên đường tìm về tự do.

Buổi sáng lửa vẫn còn cháy, có tiếng gà ó nhưng không có tiếng chim hót nào. Khỏi lò than đã nguội chúng đi xa cả. Tôi uống trà và ngậm cái đùi gà của Cuic - Cuic trao cho, và giữ thêm hai cái cho cả ngày nữa, Con heo nằm trên giường Cuic-Cuic và chắc là nó lười lắm vì đến lúc đó nó vẫn còn ngủ.

— Tao đi đây, mày theo tao. Có ai kêu hay thối sáo, đừng trả lời. Đừng lo, không ai nhập vào đây nổi đâu. Nhưng nếu mày lộ ra trên bãi tụi nó có thể hạ mày một phát thôi.

Con heo dậy theo tiếng gọi chủ nó. Nó ăn, uống rồi đi ra và tụi tôi theo. Nó đi thẳng ra bãi. Đến một chỗ khá xa chỗ hôm qua, nó dẫn vào bãi bùn. Đi độ chục thước, nó trở lại. Nó không thích lối này. Ba lần trở lại như vậy nó mới đi thẳng một lèo. Cuic-Cuic bám sát nó, không chần chừ, cho đến khi lên tới đất cứng.

Tôi ở nhà cả ngày, ăn mấy quả trứng còn lại làm quen với hơi khói than và để ngắm cảnh trong đảo. Giữa đảo có dòng suối nhỏ, bên cạnh một khu rừng bị đốt mà tôi đoán là chỗ Cuic-Cuic lấy củi về làm than. Tôi thấy cả một hầm đất sét, chắc là do Cuic-Cuic lấy bồi lên cây để đốt không bốc khói. Có mấy con gà mỗ rac bên bờ suối. 1 con chuột không lồ chạy vút qua, và cách đó mấy thước, tôi thấy một con rắn dài hai thước nằm chết. Chắc chắn là con chuột hồi nãy đã giết nó.

Cả ngày đó là một chuỗi khám phá. Tôi gặp một gia đình nhà kiến. Độ mười con khỉ con, chuyển cảnh này qua cảnh khác và la hét inh lên khi trông thấy tôi.

Chiều tối Cuic Cuic trở về.

— Tao không gặp Xô-cô-la. Chắc nó đi mua thức ăn ở làng Cascade. May ăn no không?

— No.

— Ăn nữa không?

— Thôi.

— Tao có mang về hai bao thuốc đen, chỉ có thứ đó thôi.

— Cảm ơn mày, cũng vậy mà. Khi nào thằng Xô-cô-la về?

— Hai hay ba ngày, nhưng mai tao sẽ đi và đi hằng ngày như vậy, vì mình đâu biết nó đi từ hôm nào.

Hôm sau trời đổ mưa lớn nhưng Cuic-Cuic vẫn ra đi, mình trần, quần áo bọc trong vải sơn kẹp dưới nách. Tôi không đi theo nó vì nó bảo « Tôi gì mà chịu ướt ».

Mưa ngừng, nhìn mặt trời tôi đoán chừng mười, mười một giờ. Một trong hai cái lò than, cái thứ hai, sắp dưới trần mưa như thác lũ. Tôi đến gần nhìn. Cúi vẫn còn đỏ. Khói bốc lên liên miên từ cái ống vò hình thù này. Thành linh, tôi dụi mắt trước khi nhìn kỹ lần nữa, vì tôi không tin cặp mắt mình: năm chiếc giày lộ ra trong nhà lò than. Rõ ràng là năm chiếc giày này xếp thẳng góc nhau từng đôi một và trên mỗi chiếc có một gót chân và một ống chân ở đầu.

Vậy là có ba người đang bị thiêu trong lò than. Khỏi cần phải nói là tôi ớn lạnh khắp xương sống. Cúi gần xuống lấy chân phải một ít than cháy đỏ, tôi khám phá ra cái chân thứ sáu.

Tôi chạy vội đến bờ suối ngâm mình trong nắng. Thật kỳ lạ, tôi không xuất mồ hôi, mà chỉ thấy khắp người lạnh dần, đầu óc cũng vậy. Cả giờ sau, mới có mấy giọt mồ hôi trên trán, vì tôi càng nghĩ rằng, sau khi tôi đã khoe với nó tôi còn nhiều tiền giấu trong lỗ hậu môn mà hẳn chưa giết tôi thì thật là phép lạ. Trừ khi nó để dành tôi cho một cái lò thứ ba?

Tôi nhớ lại anh Chang nó đã kể tôi nghe rằng hẳn ở tù vì tội cướp của giết người trên một chiếc

ghe. Khi bọn nó nhảy lên boong tàu để phi, chúng mất hết một gia đình, mặc dù là vì những lý do chính trị. À, đây là những tay giết người hàng loạt đã được huấn luyện. Hơn nữa tôi cũng chỉ là một thằng tù. Tình thế thật kỳ khôi.

Tôi kiểm lại tình thế. Nếu tôi giết Cuic-Cuic và bỏ vào cái lò than, không ai thấy ai biết. Nhưng con heo không tuân lệnh tôi. Vậy là tôi không có cách ra khỏi hòn đảo con. Nếu tôi không chế nó, tôi có thể buộc nó đưa tôi ra khỏi đảo rồi tôi sẽ giết nó trên đất cứng ngoài kia. Nếu tôi ném xác nó xuống bùn, nó sẽ biến mất. Nhưng chắc cũng có lý do gì nên nó mới đốt mấy thằng kia trong lò mà không ném xuống bùn.

Bần tay, tôi bất cần, nhưng nếu mấy thằng bạn Á đồng nó biết và biến thành bọn săn người đi lùng tôi, thì với sức băng bụi của chúng, tôi sẽ chỉ là miếng bánh ngon.



Cuic-Cuic có một khẩu súng một nòng, nạp đạn ở phía trên. Nó không rời cây súng một phút, dù là để làm «xúp». Nó ngủ với cây súng và mang theo cả khi nó đi ỉa, đi đái. Tôi phải giữ con dao của tôi sẵn sàng ngoài vỏ luôn luôn, thế nhưng tôi còn phải ngủ chứ. À, như vậy mà tôi lại chọn h.n làm bạn vượt ngục!

Cả ngày đó hôm không ăn. Và tôi cũng chưa biết định sao khi tôi nghe tiếng hát. Thằng Cuic-Cuic về. Núp sau lùm cây, tôi thấy nó về. Nó đội một cái thúng trên đầu, và khi nó đến gần bờ lùm tôi mới đi ra. Vừa cười, nó vừa chuyển cho tôi mang bao bột bèn hồng và đi thẳng về chòi. Tôi đi theo sau.

— Có tin mừng, Papillon ơi, thằng Xô-cô-la về rồi. Nó vẫn còn cái thuyền. Nó nói cái thuyền chịu nổi năm trăm ki. Cái bao mày ôm toàn là những bao bột mì để làm buồm đó. Ngày mai mình con lấy

thêm nữa vì mai mày đi với tao đến coi cái thuyền luôn.

Tất cả cái đó, Cuic-Cuic cắt nghĩa cho tôi mà không quay lại. Bọn tôi đi thành hàng một. Trước hết con heo, rồi nó, rồi tôi. Nó có vẻ chưa muốn nhét tôi ngay vào cái lò than vì nó còn tính đưa tôi đi coi thuyền và đã bắt đầu lo vật liệu cho chuyến vượt ngục: thì cái bao đầy bao bột này.

— Chà, một cái lò sụp rồi. Chắc là tại mưa rồi. Mưa như thác vậy sức mấy mà đứng.

Nó cũng chẳng đến coi cái lò than mà đi thẳng về chòi. Tôi không biết nói sao. Làm ra vẻ không thấy gì hết, cũng không được. Cái chòi cách cái lò có hai mươi lăm thước mà làm gì cả ngày không chạy ra coi nó sụp.

— Mày để tất lửa à?

— Ờ, tao không để ý.

— Nhưng mày không ăn sao?

— Không, tao không đói.

— Mày đau?

— Không.

— À, vậy sao mày không húp hết tô «xúp»?

— Cuic-Cuic, ngồi xuống đi, tao phải nói với mày.

— Để tao chụm lửa lên.

— Không. Tao muốn nói với mày ngay.

— Cái gì đó?

— Cái lò sụp lòi ra ba thằng mày thui trong đó. Cát nghĩa tao nghe đi.

— A, vì vậy mà tao thấy mày tức cười quá.

Và không chút xúc động, nó nhìn thẳng mặt tôi:

— Sau khi thấy vậy mày không yên bụng chứ gì. Tao hiểu lắm, tự nhiên mà. Mày mà mày không dám tao vào lùm. Ờ nghe nè Papillon, ba thằng đó là ba thằng săn người. Chứng một tuần trước đây, à mười ngày chứ, tao có bán mớ than cho Xô-cô-la. Thằng nhóc mày thấy đây hôm trước phụ tao kéo mấy cái bao ra khỏi đảo. Rie rồi lùm nghe: lấy một cái dây nối dài hơn hai trăm thước, tụi tao kéo mấy cái bao lướt trên bùn. Từ đây đến cái lạch nước nhỏ kia chỗ Xô-cô-la đậu cái thuyền nó. tụi tao để lại nhiều dấu lùm. Rồi thêm mấy cái

bao mắc dích ăn rơi rải rác mấy cục than nữa. Thế là có một thằng săn người đầu tiên đánh hơi được. Nghe mấy con thú ngoài rừng kêu, tao biết là có thằng nào đó trong bụi. Tao thấy nó mà nó không thấy tao. Tao đi ngược vòng sau lưng nó, chụp ngay được nó không khó gì. Nó chết mà không thấy mắt thằng giết nó. Vì tao biết là bùn sẽ nổi xác lên sau hai ba ngày nên tao mang nó tuốt vô đây để trong lò than.

— Còn hai thằng kia?

— Ba ngày trước khi mày đến. Đêm tối đen mà yên lăm. Hai thằng ở quanh hồ từ chập tối. Có một thằng thỉnh thoảng khói bay phía đó lại ho lên, nên tao biết. Chạng vạng sớm, tao mạo hiểm đi ngược lại phía có tiếng ho, băng qua bãi rồi vòng lại. Khỏi nói dài dòng, là thằng đầu tao cắt cổ nó. Không kêu một tiếng. Còn thằng thứ hai, có một khẩu súng săn, nó lăm mà đứng dậy để nhìn sâu vào đảo. Tao hạ nó phát một và tặng thêm một mũi dao vào tim vì nó ngắc ngoải. Papillon, đó là ba thằng mày thấy trong lò đó. Hai tên Á rập và 1 thằng Tây. Bê từng thằng băng qua bãi bùn không để nghe mày. Cuối cùng, tụi nó nằm trong lò hết.

— Có thực là câu chuyện như vậy không?

— Thực chứ, Papillon, tao thề mà.

— Sao mày không liệng tụi nó xuống bùn?

— Thì tao đã nói rồi, bùn làm nổi xác mà; Có lần mấy con nai lớn rớt xuống rồi mấy hôm sau nổi lên chính ỉnh đúng chỗ đó. Mùi hôi bốc xa, rồi mấy con kèn kèn tới. Lâu ngày lăm, rồi tiếng kêu và cảnh nó bay lượn lăm nhiều thằng tò mò tới. Papillon, với tao, mày không sợ gì hết, tao thề đó. Nè, muốn chắc, mày cầm lấy khẩu súng tao đi nếu mày muốn.

Tôi thêm muốn chết để giật lấy cây súng nhưng tôi tự kềm được và

với giọng tự nhiên nhất đời, tôi nói:

— Không, Cuic-Cuic. Nếu tao ở đây, là vì tao cảm thấy ở với một người bạn, yên thân. Mai mày phải đốt lại mấy thằng săn người đi vì mày phải biết cái gì xảy ra ở đây một khi mình đi rồi. Tao không muốn bị tổ thêm ba cái án mạng, dù là tố vắng mặt mình.

— Ờ, tao sẽ đốt tụi nó lại mai. nhưng đừng có lo, không thằng nào có thể đặt chân lên đảo này. Qua thế nào cũng chìm mà.

— Với một cái bè cao su thì sao?

— À, tao chưa nghĩ tới

— Nếu có thằng nào dẫn mấy thằng hiến binh tới đây và tụi nó có ý leo lên đảo này, mày tin tao đi, một cái bè là đủ mà, cho nên mình phải đồng cho mau mới được.

— Được rồi. Mai mình chụm lại cái lò, chưa tắt hẳn mà. Chỉ cần làm hai ống khói thôi.

— Thôi ngủ đi mày, Cuic-Cuic.

— Ờ ngủ ngon. Đừng sợ nghe Papillon, mày phải tin tao chứ.

Nằm xuống chăn ấm, tôi chăm chú thuốc. Mười phút sau, Cuic-Cuic ngáy đều. Con heo cạnh nó cũng rống ngon. Tôi nằm thoải mái, ấm áp và thiếp đi với ý nghĩ này trong óc: hoặc sớm mai tôi tỉnh dậy và mọi việc ngon lành giữa hai tuồng lăm nghề hơn là kịch sĩ Sacha Guitry và vậy là tôi hết đời vì đã lỡ biết quá nhiều về nó.

Cầm ly cà phê nhỏ trên tay, thằng chuyên viên giết người hàng loạt đánh thức tôi dậy với một nụ cười thật dễ chịu.

— Nè, uống đi và nhậu luôn cái bánh này đi.

Ăn uống xong, tôi lau nửa người trên bằng nước, trong cái thùng ton-nô lúc nào cũng đầy ắp nước.

— Mày phụ tao chứ, Papillon?

— Ờ.

Chúng tôi kéo chân mấy xác

cháy đỏ. Tôi nhận ra ngay mà không nói gì, cả ba đều bị mổ bụng. Thằng Á đồng dễ thương đã moi móc trong ruột mấy thằng này để tìm tiền giấu trong hậu môn. Có chắc là tụi này là tụi săn người? Tại sao lại không là săn bướm hay săn thú? Nó đã giết mấy thằng này để tự vệ hay để cướp. Thôi, nghĩ đủ quá rồi. Bọn tôi vui chúng xuống cái lỗ trong lò, phủ củi và đất sét lên. Dựng lại hai ống khói và cái lò cháy lại với hai nhiệm vụ: làm than củi và biến thành 100 ba cái con ma này.

— Thôi lên đường, Papillon.

Con heo con mở đường trong chốc lát. Nối đuôi nhau, bọn tôi vượt qua bãi. Tôi cứ bị ám ảnh nhào đầu xuống bùn. Cảm giác khi thấy thằng Sylvain chìm lịm trong đó quá mạnh khiến tôi không bình tĩnh đi qua bãi bùn được. Mồ hôi giọt, tôi bước dậm lên từng bước của Cuic-Cuic, nó bước là tôi bước, không biết gì hết.

Hai giờ sau bọn tôi đến chỗ thằng Xô-cô-la đón củi. Chúng tôi không gặp ai dọc đường lúc băng bụi lau nên cũng không mất thì giờ để trốn ai.

— Bông-rua, bạn

— Bông-rua, Cuic-Cuic.

— Khoẻ không?

— Khoẻ

— Chỉ cái thuyền cho bạn tao coi.

Cái thuyền chực, nặng, nhưng khỏe. Tôi cầm con dao của tôi khắp mọi nơi. Không chỗ nào sâu hơn nửa phân. Cái đáy cũng chắc. Gỗ này là thứ hạng nhất,

— Bạn bán bao nhiêu?

— Hai ngàn rưỡi quan

— Tôi trả bạn hai ngàn.

Thế là xong.

— Thuyền này không có lái, Tôi sẽ trả bạn năm trăm quan nữa bạn làm thêm một lái, một cột buồm

⇒

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH.

Pub.TÂN-TRI

và cái lườn thuyền nữa. Cái lườn, cái lái bằng gỗ cứng nghe. Cái cột buồm ba thước gỗ nhẹ và uốn cong được nghe. Bao giờ xong?

— Tám ngày.

— Đây là hai tờ giấy một ngàn và một tờ năm trăm quan. Tôi cắt đôi, tôi đưa bạn hết lúc giao thuyền. Giữ lấy 3 tờ kia ở nhà bạn nghe. Hiểu không?

— Được lắm.

— Tôi muốn có nhựa hồi, một thùng ton-nô nước, thuốc lá, hộp quẹt, đồ ăn cho bốn người trong một tháng: bột, dầu, cà-phê, đường. Mấy đồ này tôi trả tiền riêng cho bạn. Bạn sẽ giao hết cho tôi trên con sông Kourou.

— Nay bạn, tôi không theo bạn trên cửa sông được,

— Tôi không cần điều đó. Tôi chỉ cần bạn giao thuyền cho tôi trên sông, chứ không phải trong xó rừng này.

— Nè, đây là mấy bao bột mì, dây kim và chỉ.

Bạn tôi trở về nơi trú ẩn Cuic-Cuic và tôi trước khi trời tối, bình an. Trên đường về, nó đeo con heo trên cổ, vì con heo mệt.

Hôm nay tôi ngồi một mình đang lo đan cái buồm thì nghe tiếng gọi. Núp trong bụi, tôi đến gần ven bãi và nhìn qua phía bên kia: Cuic-Cuic đang cãi nhau, dơ chân dơ tay với anh chàng Á Đông trí thức cắt tay nọ mà tôi từng gặp trên đường băng qua bãi lau sậy để tới đây nhiều ngày trước. Tôi hiểu là thằng kia muốn vô đảo mà Cuic-Cuic không chịu. Mỗi đứa họ cầm một lưỡi dao hái trên tay. Thằng cắt tay có vẻ nóng nảy hơn. Miễn là nó đừng hại Cuic-Cuic của tôi. Tôi quyết định xuất hiện. Tôi huýt lên. Họ cùng quay lại phía tôi.

— Cái gì thế, Cuic-Cuic?

— Tao muốn nói chuyện với mày, Papillon.— Tên kia la lên — Thằng Cuic-Cuic không chịu cho tao qua.

Sau mười phút cãi cọ nữa, con heo mở đường và họ đi vào đảo. Ngồi trong chòi, mỗi người một cốc cà phê trên tay, tôi chờ nghe họ nói.

— Cuic-Cuic nói trước. Đây này câu chuyện như vậy. Thằng này nó muốn bằng bất kể cách nào, đi vượt ngục với mình. Tao, tao cắt nghĩa cho nó là tao không ăn thua gì trong vụ này, chính mày trả tiền và điều khiển hết. Nó không chịu tin tao.

— Papillon — tên kia nói — thằng Cuic-Cuic bắt buộc phải đem tao theo nó.

— Tại sao?

— Chính nó chặt cái tay của tao hai năm trước đây trong lúc đánh bạc. Nó bít tao thề là không được giết nó. Tao chịu thề với một điều kiện: suốt đời nó phải nuôi tao, trừ phi lúc nào tao không đòi nữa thì thôi. Vậy mà bây giờ nó đi, tao đâu gặp nó được nữa. Cho nên hoặc là nó để mày đi một mình, hoặc nó phải dẫn tao theo.

— À, cái này thì ít khi gặp ở đời lắm. Nè, nghe đây nghe, tao bằng lòng dắt mày theo. Cái thuyền lớn mà chắc dư sức chở thêm. Nếu Cuic-Cuic bằng lòng, tao dắt mày theo.

— Cảm ơn mày. Thằng cắt tay nói.

— Mày tính sao, Cuic-Cuic?

— Đồng ý nếu mày muốn.

— Còn một việc quan trọng. Mày có thể thoát khỏi trại bị cáo mất tích và bị đuổi theo mà vẫn kịp đến bờ sông trước tối không?

— Không khó gì cả. Tao ra lúc ba giờ chiều và hai giờ sau tao đã đến bờ sông rồi.

— Nay Cuic-Cuic, mày tính có tìm ngay được chỗ nó đứng để cho nó lên thuyền lúc ban đêm không?

— Chắc chắn được.

— Tuần nữa mày tới đây để biết ngày lên đường.

Thằng cắt tay trở về vui vẻ sau khi bắt tay tôi. Tôi thấy họ lúc họ rời nhau bên bờ bên kia, siết tay nhau trước khi chia tay. Tất cả trôi chảy. Khi Cuic-Cuic trở lại, tôi nhạo nó:

— Mày ký cái công-tra gì kỳ cục với kẻ thù mày vậy. Sao mày chặt tay nó?

— Cãi nhau lúc đánh bạc.

— Thà mày giết nó còn hơn,

— Không, vì nó là một thằng

bạn tốt. Ở tòa án trong tù về vụ đó, nó bênh tao hết mình, nói rằng nó tấn công tao và tao tự vệ bợp pháp. Tội tao đã thỏa thuận tự do với nhau và phải giữ cho đảng hoàng. Kẹt một cái là tao không dám nói với mày vì mày trả tiền hết cú vượt ngục này.

— Thôi được rồi khỏi nói nữa mà Cuic-Cuic. Nè lúc nhờ Trời mà tự do rồi, mày muốn làm gì thì tùy ý.

— Tao sẽ giữ lời hứa với nó.

— Vậy mày tính làm gì lúc đó?

— Mở tiệm ăn. Tao nấu bếp giỏi lắm, còn nó chuyên môn làm món mì, giống như Spaghetti vậy.

Vụ bất ngờ này làm tôi đâm vui vẻ. Câu chuyện thật tức cười làm tôi nhạo Cuic-Cuic hoài.

Xô-Cô-La giữ lời hứa: năm ngày sau mọi thứ đã xong. Đội một cơn mưa lớn, bọn tôi đi coi lại thuyền: Cột buồm, lườn, lái đã lắp xong ngon lành bằng gỗ tốt. Các thực phẩm cũng chất đầy lên đó chờ bọn tôi đầy thuyền xuống nước. Chỉ còn cần báo cho thằng cắt tay. Xô-cô-la nhận lời đi báo tin cho nó. Để tránh mối nguy phải đến sát bờ trong đón nó. Xô-cô-la dắt nó đi thang tới chỗ xuống thuyền luôn.

Cửa sông Kourou được đánh dấu bằng hai ngọn pha. Nếu trời mưa, có thể đi lọt ngay giữa sông, miễn đừng giăng buồm lên. Xô-cô-la cho tôi thêm sơn đen và cọ sơn. Bọn tôi vẽ lên buồm chữ K lớn và số 21. Số K 21 là số đăng ký của một thuyền câu vẫn thường ra khơi ban đêm. Nếu họ thấy bọn tôi giăng buồm ở ngoài cửa biển, họ sẽ làm với chiếc thuyền kia.

Chiều mai mười chín giờ, một giờ sau khi trời tối. Cuic-Cuic xác nhận với tôi là đã tìm ra đường đi từ chỗ giấu thuyền về đảo và sẽ về đón tôi đúng lúc để ra sông. Chúng tôi sẽ rời đảo lúc năm giờ chiều để có đủ một giờ đi bộ.

Chúng tôi trở về chòi vui vẻ. Không quay đầu lại, Cuic-Cuic vừa đeo con heo trên cổ vừa nói liên miên:

— Vậy là sau cùng tao có thể thoát khỏi nhà tù. Đó là nhờ mày và anh Chang tao. Có lẽ ngày nào đó, Tây bỏ xứ tao đi, tao sẽ trở về được quê hương.

Tóm lại, nó tin tưởng nơi tôi và nhận ra rằng cái thuyền làm cho tôi thích điên lên như con chim. Tôi ngủ đêm cuối trên đảo, mà tôi hy vọng là đêm cuối cùng trên đất Guyane.

Nếu tôi ra khỏi sông và vượt biển, đó là tự do, chắc chắn. Nguy hiểm duy nhất là đắm thuyền, vì từ hồi có chiến tranh (bấy giờ là năm 1943) không xứ nào dẫn tôi vượt ngục nữa. Như vậy ít nhất chiến tranh cũng giúp được bọn tôi chút đỉnh. Nếu bị chìm, là chết, đúng vậy, nhưng phải biết ngừng lại chứ. Tôi nghĩ tới Sylvain: đáng lẽ nó ở đó với tôi, bên cạnh tôi chứ, nếu không có sự bất cẩn nọ. Tôi ngủ thiếp đi trong khi tưởng tôi một cái điện tín:

«Ông Chương Lý Pradel.

«Cuối cùng, tôi đã thắng được con đường hủy hoại mà ông đã nhất định ném tôi vào, Dù sao tôi cũng mất chín năm»,

(Đây là người đã buộc tội tôi khốc liệt nhất tại Tòa án hình 9 năm trước khi người ta chỉ dựa vào lời trối duy nhất của nạn nhân: «Papillon giết tôi» để kết án tôi chung thân khổ sai trong khi có tới mười mấy người cùng tên Papillon ở vùng đó và trong khi tôi chẳng hề quen biết gặp gỡ nạn nhân bao giờ cả.)

Mặt trời đã lên cao khi Cuic-Cuic đánh thức tôi dậy.

Trà và bánh. Chung quanh tôi đầy hộp là hộp. Cả hai cái chuồng bằng dây mây.

— Mày dùng cái chuồng này làm gì?

— Tao để mấy con gà đẻ ăn đường.

— Mày ngốc quá, Cuic-Cuic! Không mang gà đâu.

— Mang chớ, tao muốn mà.

— Mày đau à? Lỡ mình đi chậm mấy con gà nó gáy hú sáng sớm trên sông, thì có nguy không?

— Tao, tao không bỏ gà đâu.

— Vậy mày quay nó và phết mỡ và dầu vô. Đủ ăn được trong ba ngày.

Sau khi đã chắc được, Cuic-Cuic chạy ra tìm bắt mấy con gà, nhưng tiếng hét của bốn con đầu tiên nó bắt được đã báo động các con khác, và sau đó nó không thể chụp thêm con nào vì chúng lẫn vào trong bụi hết. Thật là bi ẩn: không biết vì sao mà các con vật linh cảm được mối nguy hiểm của chúng.

Đeo nặng như những con lừa, chúng tôi băng qua bãi bùn sau đuôi con heo. Nó yêu cầu tôi cho mang theo con heo.

— Mày hứa nó không la hét chứ?

— Tao thề là không. Nó im khi tao ra lệnh im. Mấy lần bị cộp đuôi bất ngờ, nó cũng không la. Mặc dù lông nó dựng đứng lên cả.

Tui chắc nơi lời Cuic-Cuic, tôi bằng lòng đem con heo cưng của nó theo. Khi đến chỗ giấu thuyền, trời đã tối. Xô-cô-la đã sẵn đó với thằng cắt tay. Hai cái đèn pile giúp tôi kiểm điểm lại hết. Mọi thứ có đủ: buồm lái đã trơn tru. Tôi chỉ cho Cuic-Cuic thử vài lần cho quen. Nó quen việc khá mau. Tôi trả đủ tiền cho thằng Da đen đúng hẹn. Nó khá ngây thơ đến nỗi mang theo cả giấy dán và mấy mảnh nữa giấy bạc. Nó đòi tôi dán lại cho nó. Không lúc nào, nó nghĩ tôi có thể quyết tiền của nó. Những người không nghĩ xấu cho người khác thì chính họ phải là người tốt. Xô-cô-la là một người ngay thẳng, tốt. Sau khi từng trông thấy người ta đối đãi thế nào đối với những tù khổ sai, nó đã không ân hận gì khi giúp ba đứa tôi trốn thoát địa ngục.

— Vĩnh biệt, Xô-cô-la.

— Chúc bạn và cả nhà mạnh giỏi nghe

— Cảm ơn nhiều lắm.



● ĐỐI LẬP VỚI ĐÀN ÔNG ●

đáng ca ngợi

+ NGUYỄN THỊ TƯƠNG GIANG

Hồi này giá giấy đang lên. Vì vậy, dùng giấy mực chữ nghĩa mà ca ngợi đàn ông là càng mắc tội phí phạm nặng. Vả lại, xét cho cùng đàn ông chả được cái tích sự gì đáng phải hao giấy bút để mà bốc thơm.

Nhưng lần này Giang tôi phá lệ, nhất định phải dùng cột báo này để suy tụng một người đàn ông kiêu mẫu, siêu can đảm. Không biết tên tộc ông là gì, cứ biết ông là đức lang quân khả ái, khả kính của bà Kiều, mà hồi này bà Kiều đã thành... nữ danh nhân, vậy xin cho ông hưởng sự thơm lây xin gọi ông là ông... Kiều vậy.

Ông Kiều đáng được nhà xã hội, trong chương trình bảo vệ hạnh phúc gia đình, tặng cho bằng tưởng lục là ông chồng kiêu mẫu số một, và phát cho một thứ bội tinh vì ông Kiều đã có công cảm nín để giữ hạnh phúc gia đình rất ư là can đảm. Không anh đàn ông nào có gan ngồi nhìn vợ trình diễn công khai và mê ly tuồng tích «sống thác với tình» với một người đàn ông khác mà không nổi máu tam bành...Đàn ông này ông Kiều không tầm thường như vậy...ông cao thượng, cao tới chót vót đỉnh nhà hát tây, ông cứ mỉm cười lạnh nhìn thế sự, mặc cho vợ ông chàng hăng rút súng bảo vệ người bạn lòng, mặc cho vợ đọc mớ nuy sảng chiều, nghe từng hơi thở, tiếng nói, khóc lóc gào thét vì... «anh Châu...». Ông Kiều vẫn trở như cũ, lạnh như đồng... mấy ông đồng phái xấu miệng đã chê ông Kiều bị «miễn dịch vĩnh viễn» cho ông là một thứ cánh gà che chở cho bà Kiều diễn tuồng tình với kếp bỏ giai. Các ông đó tầm bậy. Làm chính chị thì phải lý, bà Kiều đang mần chính chị bà cũng đã lý, đã trơ lăm và bà vẫn chưa được cái... giải gì.

Tuy vậy có ông Kiều hỗ trợ về cái sự lý, bà sẽ dễ thành công... Càng thành công danh bà Kiều càng thơm lừng. Ông Kiều sẽ thơm lây... ông đáng bốc thơm là vì thế, là vì cái chí... can đảm có một không hai của đàn ông trần tục này.

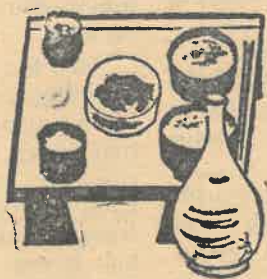
NGUYỄN THỊ TƯƠNG GIANG



CON GÁI ● TRANG ĐÀN BÀ CON GÁI ●



● LINH-TRANG phụ trách



Trong nhà ngoài ngõ

TRÚC LY

CON NÍT CHƠI DẠI.

Hồi này sao có lắm trò chơi đại thế? Tưởng cứ nói tới chơi đại là chỉ nhằm vào con nít, nào ngờ người lớn, thanh niên, ông già cũng lại ham... chơi đại như điên. Con nít chơi đại, cha mẹ rầu rứt ruột vì bị hậu quả thê thảm. Cứ vài hôm nghe tin một hoặc vài ba cậu con nít lượm đạn, lựu đạn đập chơi để phải nát tan mình mẩy. Hôm khác lại nghe một ông nhà binh vô ý để cho con lấy súng của bố mà đùa, và bắn đưa người nhà về chu du âm phủ. Con nít chơi đại chết oan, giết oan người khác lỗi ở người lớn không canh chừng, không răn dạy con em... Đó là chuyện trẻ con chơi đại... Vì con nít hay chơi đại như thế, nên ông Tổng Ngạc không chịu làm thân với con nít, nên ông bảo ông hồng phải là... con nít, con nít thật đáng đánh đòn...

NGƯỜI LỚN CHƠI DẠI.

— Liên tiếp 2 ngày, đọc tin thấy mấy anh con trai tòng ngồng tới tuổi đi lấy vợ được, mà vẫn ham bắt chước con nít, lượm đầu đạn đập chơi để rồi phải chết oan.

— Kể đây tòa án lại xử một vụ 2 anh con trai «học sinh cao bồi» lượm xe ban đêm, chặn một cô gái để giờ trò... chọc nhột... Cái trò khá 6 này cứ hay diễn ra ngoài đường vắng, chỗ có các em gái đi về... Và bản án 3 tháng tù dành cho 2 anh chơi đại vì mất dạy, kẻ cũng chưa đáng lắm.

TỚI ÔNG GIÀ CŨNG CHƠI DẠI!

Đây là một chuyện của ông đầu bạc 2 thứ tóc cũng lại dở cái trò đùa ở giữa đường đối với 2 cô gái ở tuổi trắng tròn và vì mặc váy ngắn đã phơi những thứ thật tròn. Ông già mất đồ hào quang đã nhắm ngay cái phần hờ mà tiến tới. Tôi cho thân già lưng mỗi gối chùn, chạy không kịp 2 cô gái và cũng không chạy khỏi mấy thầy phú lịch nên bị đáo tụng đình để lãnh án đồng hạng với 2 chú dê tơ. «học sinh cao bồi» kia ai bảo già còn chơi đại, ham đánh trống bỏi ở ngoài đường bị bắt bỏ bót là cái chắc.

TRANG ĐÀN BÀ CON GÁI ● TRANG ĐÀN BÀ CON GÁI ● TRANG ĐÀN BÀ CON GÁI

vào đời

ngã ba... đối lập

● TRẦN THỤY KHƯƠNG

Chưa bao giờ làng báo Anam ta thừa thãi đề tài khai thác như bây giờ. Thôi thì tha hồ «suy tụng» nhan sắc của quý ông Kinh Tế, Tài chánh, mỗi khi quý vị này «độc chiếm» màn ảnh về hình... thành tiền đề ca diễn tuồng «kiếm được».

Đề cạnh tranh, ông Tổng Bộ Trần Hay Phiệu cũng chả chịu thua, ông đưa ra hàng lò tin «Twist». Bắt đầu là chuyện: Lập nhà bí mật để lưu giữ những ai chót đại... nghe thắng phải gió. Kế đó, là chương trình rộng lớn, vĩ đại: Cấy Giống Lai.

Cái chương trình giống Lai này đã bị báo chí bình Tiểu Ngạo một vài...tháng. Ông Tổng Phiệu nhột quá, ông nhột là vì chưa kiếm được ai...gửi đi ngoại quốc cấy giống. Thế nên, ông bèn ra «báo cáo» thanh minh...ba hoa là nhà báo phịa và từ thuở bé, đến lúc được nhảy lên ngai «xã hội» ông chưa có một lần...bảy bạ.

Nhà báo thấy đó bèn thương và ngồi chờ đợi chương trình mới toanh của ông. May quá, trong những tháng «ăn nằm» ở Bộ «Sò-si-an» ông bèn kính dâng lên chánh phủ toàn bộ chương trình «du li» chương trình này gọi là chương trình Casino, do đó ông được tấn phong là ông Tổng bộ Casino.

Theo ông Tổng bộ Casino thì: Khu ăn chơi này sẽ hách xì xằng như khu «La về ra» của nước không lồ cờ sọc sao và hơn cả xứ Ma nã cô của bà hoàng Ci ca mê Gác ken ly.

Mới nghe tất cả những người rách bươm của đất nước có súng nổ đạn reo này... mừng đến rơi lệ. Nhất là quý vị nhi đồng mừng hóm vì sẽ có một «Đit Tây ăn»: giống như bên nước Bê năm hai.

Riêng chị em ta, từ xưa vẫn «được» cuộc đời hùng hục đâm cho chết, lấy làm một sự vui thích và tri ân ông tổng bộ Casino. Số là, từ lâu «Chị em ta» bị cuộc đời này khinh rẻ gọi là «Điểm». Và nhất là các đảng đàn ông thì...quá lễ, bất cứ ở hàng cùng, ngõ hẹp nào các ông có tí máu yêu «Lá đa» đều ngoan ngoãn đến nạp mạng. Chỉ tội cho «ông» Thanh Quan là lo sốt vó đến vấn đề ngăn ngừa vi trùng...tàn phá dân tộc. Và ông «Thanh Quan» đã phát động một chiến dịch «diệt» chủng bệnh Hoa Liễu.

Chương trình đã chọn đất Vũng Tàu làm thí điểm

ra quân. Kết quả chưa ai sờ thấy thì dùng một tiếng, ông Tổng bộ Casino tuyên bố chiến dịch là chọn Vũng Tàu làm thí điểm mở khu «Du Hi».

Kể từ lúc, chương trình Casino được ban hành trên lý thuyết, một vài ba ông Dân Biểu, Nghị sĩ (trong đó có cả Nghị của hội đồng «xôi thịt») nhào vô cổ võ khô cả nước miếng.

Tội nghiệp, một ông Nghị có tiếng là tay thợ «Béton» của Viện trên ào ào tán tụng. Sự tán tụng của ông Nghị này đã làm một Nghị Bà phất tay áo thụng... khóc mũi. Cảnh mũi mần như chị Bất khả Kiều là đồ... khóc anh Trần Ngọc... Trui tại nhà Hát Tây.

Một ông khác, cũng thuộc giống khoác lác, lại cho rằng: Việc mở khu Casino sẽ hữu ích và làm lợi cho ngân sách Quốc gia. Lý luận của ông này có vẻ vững ra phết. Ông cho rằng: Thà rằng cho ăn chơi công khai như thế còn hơn là cảnh ăn chơi thậm thụt...

Đồng ý là thế đi, nhưng thưa nhà ông Bất khả của đồng bào ốm o... rách người này. Nhà giàu các ông, từ xưa nó vẫn sướng, sướng đời đời rồi. Nhờ các ông ông tí, vì cái khu ca si nó của các ông sẽ không thể cào chừa hết gần 4 trăm ngàn «chị em ta» khi Mèo rút ra. Hơn nữa, theo luật «lầu xanh» thì... thử hỏi, ai là người sẽ đứng ra sưu «vật mới»?

Nếu đây là một chương trình dự liệu cho các quý vị «Bất khả» hết được nhân dân tin nhiệm trong những kỳ «tái cử» thì T.K này xin miễn có lời bình Tiểu ngạo. Và, xin bãi phục tri thông minh của người khai sanh ra cái gọi là Casino Việt Nam giữa thời i âm bom đạn.

Theo ý nghĩ rất nóng cạn, vì các cụ ngày xưa vẫn thường vì von: «Đàn bà con gái dù rộng lượng cách mấy, vẫn cứ là đàn bà con gái», thì TK xin hẳn cái khoản mở khu bán thịt người dù là trong thời chiến hay trong thời bình.

Sở dĩ, TK phải «xin» là vì theo «Cổ... kim tục» chưa có người đàn bà con gái nào tình nguyện làm cái nghề ô nhục đó, T.K. không muốn kết tội một cách quá qui mô, hoặc theo công thức sách vở...nhưng bình thường thì: người con gái bị dẫn vô khu chợ «thịt» đó, là do miệng lưỡi dụ khị của những chuyên viên, hoặc những tay thợ săn thiếu «cần bản» con người. Và, người đàn bà bị ấy vô cái «nhộp nhộp» đó, thì đa số là do người... đàn ông nào đó đã phản bội, đã làm tình, làm tình, làm tội quá lễ...khuyến người đó chán nản đánh nham mất đưa chân...

Nói như thế không có nghĩa là «Bồi nhọ» «đòn ông» nhưng cứ bình tâm mà xét thì: Đàn ông có một cái tội lớn, lớn kinh khủng là... mồm cứ xoen xoét nói Yêu đến... Chết với bất cứ người nữ nào. TK chả

(XEM TIẾP TRANG 44)

Điểm mặt cuộc hòa đàm Ba Lê. Muốn hiểu «khung cảnh» nhân sự của cuộc hòa đàm ở đây này, người ta không thể không nhắc tới vài khuôn mặt đã gây khó chịu cho công việc theo dõi của các ký giả và quan sát viên. Kể bị ký giả ghét cay ghét đắng mà vẫn phải tiếp xúc đều đều là «người phát ngôn» của BV tên họ là Nguyễn thành Lê. Đó là về phía cộng sản, về phía ta thời có mấy anh bị ký giả gán cho danh hiệu là công chức già. Trước hết xin giới thiệu tên Lê họ Nguyễn. Cái mã của Lê đã là 1 đề tài cho người ta đàm tiếu khi nội dung các cuộc họp báo trở nên nhàm chán. Bởi vì cứ mỗi thứ năm là người ta lại bị đến phòng họp Ségur nghe Lê trở ngón trả bài giáo điều. Ít khi Lê vắng mặt, bởi vậy Lê là kẻ hành hạ cái tai mắt của phóng viên báo chí nhiều nhất.

Lê đáng người nhỏ thó. Khi thấy Lê xuất hiện người ta phải ngạc nhiên, chẳng hiểu tại sao Bắc Việt là cử cái bản mặt cô hồn đó qua Balê. Thực vậy có lẽ người Lê cũng khá bệnh hoạn nên mặt đã choắt lại lợt như không có máu. Mặc dù ở Balê hơn 1 năm rồi, ăn bao nhiêu đồ rgo và bỏ của Pháp rồi mà mặt lúc nào cũng xanh biếc như của xác chết. Trong khi đó phần đông nhân viên phe địch cũng như phe ta đều lên ký, mặt mũi hồng hào. Một ký giả Việt kiều giải thích cái tướng của Lê. Ông ta bảo đối với các cụ thì «mặt đó là loại mặt chuột kẹp» Tánh tính theo đó bủn xỉn và lì lợm. Lúc bình thần trông đã khó coi, lúc Lê cười trông lại thật là tệ. Đúng là kiểu cười như mếu. Hình hài như vậy Lê lại còn có một tật rất xấu là hay khôì hài thiếu kinh nghiệm. Nhiều khi Lê chọc cười cử tọa nhưng kết quả không có ai cười mà chỉ có mình Lê tự cười lấy. Đến cái tên Nguyễn ngọc Giao thông ngôn cho Lê cũng không cười. Trái lại tên thông ngôn còn có vẻ khô tâm, vì phải tìm cách dịch làm sao để cứu vãn tình thế. Cái tài phiên dịch của Giao đã cứu Lê rất nhiều. Một ký giả miền Nam hỏi năm ngoái sau khi nghe Lê họp báo vài lần đã phải bực mình tâm sự: «Tôi không ghét Lê vì nó thuộc phe đối

THỢ CÀY



NHỮNG CHUYỆN BÊN NGOÀI CUỘC HÒA ĐÀM Ở BA LÊ

● chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Luông gửi về ●

phương, vì điều đó đáng mừng. Tôi cảm Lê vì nó cứ khôì hài ầu làm ngoại quốc tui nó tưởng người mình là 1 dân tộc đêch biết cười. Dân Giao chỉ là vô địch về môn châm biếm thể mà bị tên Lê này nó làm mất danh dự. Mai mốt hòa bình tôi sẽ đầu đơn kiện nó về tội «khôì hài nhạt nhẽo nơi công cộng quốc tế»

Cứ mỗi lần khi Lê lên sân khấu ở Ségur là Lê nói «chào các bạn, hôm nay trời lạnh (hay đẹp) v.v... tôi xin vắn tắt đề các bạn về sớm. Nhưng vắn tắt của y cũng đủ làm ta bực mình. Lê nói đúng kiểu «dở chồng đĩa cũ». Nghĩa là Lê nói y hết các lần trước là Mỹ xâm lăng, là B.V. đòi này đòi nọ. Biết là nói luận điệu cũ rích khôì tai thiên hạ, lâu lâu Lê đổi kiểu vì von hay xô ca dao ra để chọc cười cử tọa. Nhưng sau khi được dịch qua Pháp ngữ cử tọa ngơ ngác chẳng hiểu gì cả. Rồi Lê giải thích tại sao lại buồn cười, cử tọa cũng không cười. Biết là mình đã cương tuồng thất bại Lê bèn nghiêm nét mặt. Lúc cử tọa mới cười vì cái điệu cụt hứng của Lê trông rất tức

cười và đáng tội nghiệp. Lê thường chấm dứt bằng câu: «Nên các bạn không có gì hỏi thì xin hẹn gặp lại vào thứ năm tới. Nói rồi là vội đứng dậy vì sợ bị ai hỏi thêm. Lê rất ghét những câu hỏi thêm, hỏi vặn. Vì Lê không bao giờ trả lời thẳng vào câu hỏi. Lê chỉ nhắc lại đúng các lời lẽ của các bản văn đã được công bố. Ngoài việc đó thì Lê chỉ nhai đi nhai lại câu trả lời «như vậy là đã quá rõ rồi» hay câu «Tôi nói về vấn đề này nhiều rồi» Điểm thêm một nụ cười trơ trẽn. Lê ưa làm điều trơ trẽn như tổ về mình thành thạo hay bật thiệp. Mỗi lúc y tới là y nhào vô phía ký giả giã đánh đưa tay ra nhưng sau đó họ nhún vai rồi đi ra quán nước uống để mặc Lê họp báo. Một nữ ký giả đã phải lắc đầu than: «Bữa nào tôi một mà thấy ông này là lại là cơn như đầu». Đối với những người đã quá chán ngán cái việc theo dõi cuộc hòa đàm vì họ ít biết tin tức đồn đại ngoài hành lang thì việc nghe Nguyễn Thành Lê họp báo là một cực hình.

Nói xấu phe đối phương mà không điểm mặt phe ta e mang tiếng là không «biết mình biết người» Sự thực phe ta cũng lắm khuôn mặt khó chịu. Việt kiều các giới ở Balê đều nhắc tới anh «công chức già» Cái danh hiệu «công chức già» này được phổ biến từ nơi các sinh viên Việt kiều phe quốc gia. Thực ra trong phe ta không có ai già cả. Ai cũng có vẻ trẻ trung và ăn mặc rất mới rất hợp thời trang. Vậy có lẽ cái chữ «già» này dùng để chỉ tánh tình, thái độ và lập trường... Anh em sinh viên Việt kiều ghét «anh công chức già» vì theo họ nghĩ tất cả lỗi lầm làm hao hụt nhuệ khí và danh dự của phe ta đều do anh «công chức già» này mà ra. Anh ta bị coi như một công chức già vì anh làm việc theo điệu đốc phũ phàng xưa, không thân dân, không có sáng kiến mà lại rất kèn kiệu. Hồi anh em sinh viên Việt kiều đang hăng say lo tổ chức kế hoạch để yểm trợ cho phe ta, anh được mời tới dự một buổi họp khá đông, nhưng anh cho rằng không quan trọng ảnh hưởng tới, mà chỉ sai một anh «công chức già» khác đại diện ảnh tới. Nhưng cái anh công chức già này lại là người đã bị tai tiếng quá nhiều nên anh em sinh viên rất ghét. Thái độ của «anh công chức già» kia từ đó làm cho tôi đặc biệt chú ý và không ngớt ngạc nhiên.

Trong nội bộ của «ảnh», ảnh cũng tỏ ra rất kèn kiệu. Ảnh chỉ họp sơ sơ với vài người còn việc quản trị thì ảnh nghe theo lời tâu của hai anh công chức già phụ tá của ảnh. Một cao, một lùn. Tên công chức già cao này là 1 cựu công chức già đào nhiệm sau lại được vô làm việc. Bấy tháng sau là hân lại rút lui. Vì lý do chính tự hân khoe là có 1 sở ở Gia Nã Đại cống hiến cho hân một chỗ ngồi ngời ngon và bồ hơn. Thế là tên «công chức già» cao bỏ đi. Nhưng tên «công chức già» cao này bỏ đi là phải. Vì giai đoạn béo



bỏ đã hết mà giai đoạn khê khê sắp tới nên y tính mất thính mũi nghĩ thấy trước mọi người nên bỏ đi đi đúng lúc. Hồi y làm phụ tá hành chánh y áp dụng nguyên tắc hành chánh rất tận kỳ. Ai biết nịnh bợ thì sẵn sàng trả thù lao cao. Ai không biết luồn cúi là cứ chiếu theo văn kiện mà xử. Do đó mới có người cùng trật, cùng hạng cùng một bộ tuồng làm việc bên ngoài mà anh được trả hơn ba chục



trả lời bạn đọc

TÂM TÂM THANH. Đã gửi báo số 2 cho Thanh. Cám ơn đã gửi thiệp chúc tết. Có thơ cứ gửi về. Mến.

VY BẮNG. Đã chọn 1 bài lục bát.

Ô. NG VĂN AN.— Xin ông gửi cước phí và giá báo bằng tem về tòa soạn, (trị giá 120đo). Chúng tôi sẽ gửi báo tới ông ngay.

ĐỒ — Đã nhận được đoản văn sẽ cho biết sau. Muốn mua báo cũ xin gửi cho 50đ, tem thư. Thân mến.

THU QUẾ — Đạo trong tết tui bị vì tờ Độc Lập nên không ra được. Mà quán «Thăng Cuội» ở đường nào đề bắt chợt cao hứng sẽ ra. Thế nào cũng có ngày ra, nhưng không hẹn trước. Cái gì bắt ngờ mới hay. Mến.

UP LAN.— Đã nhận thêm 2 bài thơ. Đây là lá thư gửi trong tết. Đáng nhẽ tôi phải đọc trước tết: Nhưng đạo đó bận nhiều việc. Thành ra thơ độc giả còn một số gửi trong tết bây giờ mới đọc được. Lục bát cũng «không đến nổi» Có bài hát nói nào gửi về đăng trên Độc Lập cho vui. Mến.

tỷ còn anh bị ghét chỉ được trả có hai chục. Việc này chừng tích còn nguyên trên sổ sách. Thời kỳ đầu có mua sắm trang bị nên anh «công chức già» cao rất béo bỏ đến khi mọi việc mua sắm xong thì y «đọt» lẹ. Để lại quyền hành cho «anh công chức già» lùn lo. Và từ đó anh công chức già lùn có vẻ quan trọng hơn, mọi chuyện tiền bạc, làm lập bỏ về nội bộ đều do anh này.

(CÒN TIẾP)

PHÙ SA LỘC.— Đừng nản. Sẽ cố gắng thu xếp để đăng trong các số gần đây. Bài (nhất là thơ) nhiều quá chịu không thấu. Cả hai bài thơ mới đã chọn.

HOÀNG ANH TÂM.— Để mở mục «đoản văn» sẽ đăng «Độc đường». Hai bài thơ đó không đăng được vì chưa gây được rung động và thiếu «hồn». Chỉ có thể nói được đến thế. Mến nhiều.

HỒ ĐÀNG HẢI.— Sẽ thu xếp đăng bài của Hải sớm hơn. Xin đừng nóng ruột, bởi còn rất nhiều những người khác gửi từ lâu vẫn chưa được đăng. Mến.

NHẬT ĐÀN.— Đã nhận được truyện ngắn và 1 bài thơ. Thơ Đan còn 1 bài chọn từ lâu nhưng chưa đăng, sẽ thu xếp để đăng sớm. Cứ kiên tâm.

ĐIỀN NGUYỄN.— Khoái mấy bài, lục bát lắm, sẽ đăng. Mến.

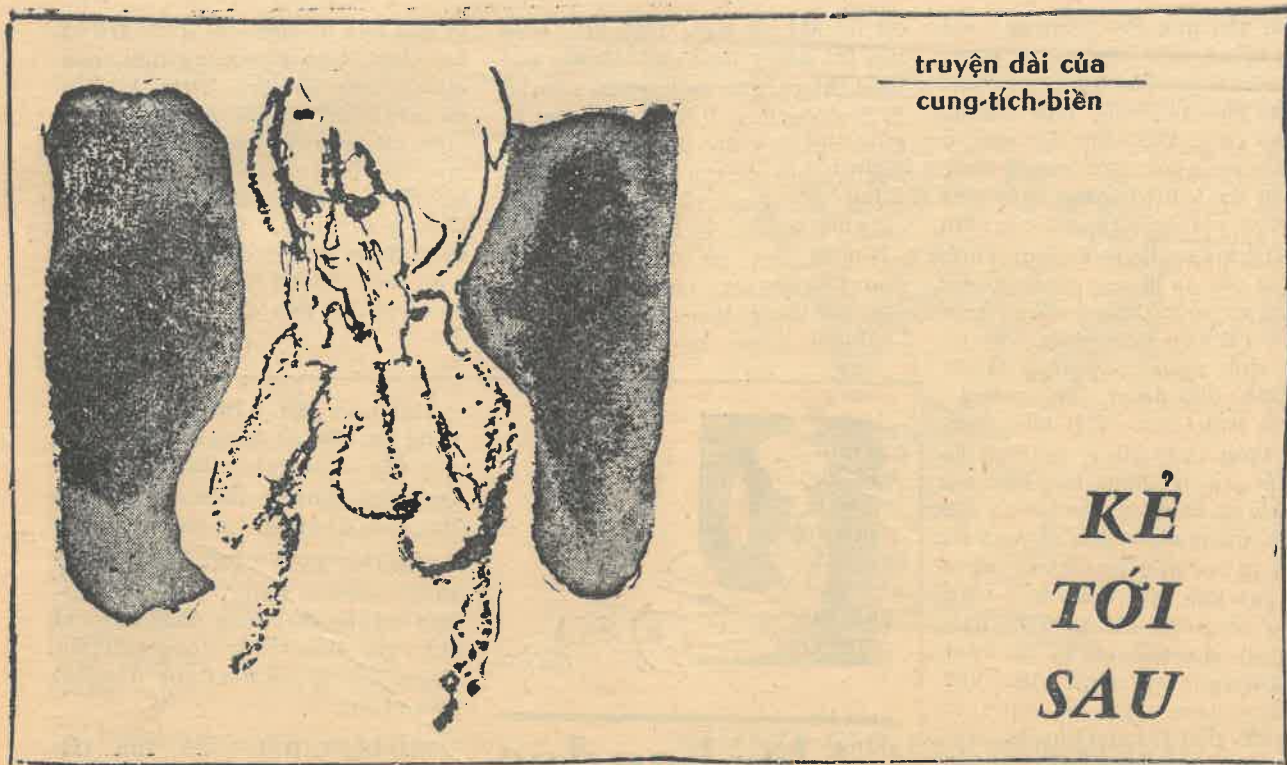
VŨ THI LĂNG TƯỚNG.— Sẽ thỏa mãn yêu cầu của em trong vài số tới. Đã chọn «MNT.T»

Thơ đã chọn đăng:

TP. (ĐSXBS). Hà Nguyên Hưng (CTCL), Trần B. Thụy (BT.TCN), Thu Quế (DHT) Ngự Hữu (CX và CN) Nhật Đan (BTĐN), Vương phong Lan (CXH và LGNĐT) Trần hữu Nghiêm (BCĐ), Trần tướng Trình (DR và LGNNX) Phù s. Lộc (CMBN), Hoàng Mộng Mị (4 đoạn Lục Bát)

Thơ không đăng.

Thùy Hương, Phiên từ Nương, Vũ thi Lăng Tướng, Nhất Lăng, Phạm ngọc Bông, Thụy vũ Uyên thao Trương Thy, Thụy Năm, Lê Văn Tuấn, Thu Ngân, Hoài dũng Tuyên, H.L.T Uyên thảo Dã, Đặng Giang Đoàn Minh, Trà Kim Long.



119

Nghét tiếng thét, người tài xế quay lại. Xe đã đến bến. Người tài xế dừng xe, nói: đến nơi đi Vũng Tàu rồi, anh, anh, mệt lắm phải không, anh có thể đi được không, hay là tôi phải đưa anh trở lại bệnh viện. Tồn sợ hãi, nhìn người tài xế, rồi quay mặt ra đường nói: không, không bao giờ tôi trở lại bệnh viện, tôi sợ lắm, nơi người ta đã cưa chân tôi, tôi sợ, ông cho tôi xuống đây... có phải đây là bến xe đi Vũng Tàu không.

Tồn trong mơ màng, đưa mắt qua bên kia đường, thấy một cái bóng đen đứng ở đó. Cái bóng đen lớn dần, như một vùng mây quái dị hiện lên ở tận chân trời.

Tồn đứng quanh quẩn ở bến xe một hồi lâu, rồi khó khăn bước lên xe. Chàng ngồi thu mình. Y như một con ngựa già tàn tật với một chỗ phế thải trong tàu ngựa, chàng khiếm tốn nhìn ra bốn bề những hoạt cảnh náo nhiệt của một cõi đời bon chen nóng sốt. Một người con gái ngồi cùng xe, quay nhìn chàng mỉm cười, nàng có ý hỏi han Tồn nhưng lại thôi. Mái tóc nàng thật dày, bóng lên, làm Tồn khó chịu. Chàng phải đối diện với một thứ đánh thức nào đó từ đây cho tới thành phố đầy gió biển và cát trắng ngoài kia. Tồn cúi xuống lần nữa nhìn cái chân không toàn vẹn của mình. Chàng phân vân, một phần chân kia bị bác sĩ cưa bỏ ở đâu đó. Thân thể chàng vô tình hai ngòi mộ: một phần người được chôn xuống phía kia, từ từ rễ mọc, một phần người sót lại trên này dần mòn bị tiêu hủy bởi nỗi đau nhứt của tri tuệ.

truyện dài của
cung-tích-biênKỂ
TÔI
SAU

120

Xe lao mình ra khỏi thị trấn. Gió ngoại ô làm chàng thoải mái hơn. Những ồn ã bỏ lại sau lưng. Cảnh đồng trống và những rặng cây các làng mạc xa hiện lên dần. Lúc đó ký ức cũng hiện về xôn xao, thâm thấp. Ngày Tồn lên đường đèo nhậm đơn vị mới, cũng với chuyến xe xa lạ, đám hành khách như đám bụi đen, chàng đã bỏ lại đằng sau tất cả, một quá khứ. Tồn đã quên người Mẹ thân yêu, quên những em thân ái, quên khu vườn mộng ảo trẻ thơ, quên mái nhà, bồn hoa, những đêm mưa đầy những tiếng động quyến rũ đầm ấm trên mái ngói, những ngày thu nhẹ nhàng với mây trắng, mây như dừng lại ở ngay cánh cửa của ngôi nhà quá cao quá lớn. Chàng quên tất cả để nhận lấy một cuộc sống mới. Cuộc sống mới. Những gì sẽ xảy ra sau đó, chàng không hề nghĩ đến, không hề mong ngóng. Mặc kệ. Chỉ cần đoạn tuyệt được một đoạn đời cũ. Hồi ấy. Bây giờ khác. Cái chàng không hề mong đợi nó đã tới. Tai nạn như một món quà biếu, của 1 kẻ thân ái vô di nh. Chàng nhận sự hạnh ngộ đó và đáp lễ một cái chân. Bây giờ khác. Chưa đoạn tuyệt được đoạn đời cũ của gia đình, chàng lại thêm một đoạn đời cũ khác. Đó là đoạn đời của quân ngũ.

Hiện nay chàng có một đoạn đời thật mới nữa: đời của một kẻ tàn tật. Những gì sẽ tới nữa, chàng vẫn không hề mong ngóng. Nhưng chàng tự biết: tôi sẽ có một chỗ đặc biệt trong tâm trí mọi người. Người ta quên lãng tôi như quên lãng một thứ cỏ cây nào. Người ta dành cho tôi một cảm tình như đã dành cho những đứa trẻ trong viện mồ côi, như

121

những kẻ mang bệnh cùi trong trại cùi, như những người già nua trong viện dưỡng lão. Người ta sẽ tội nghiệp tôi. Có một vị anh hùng nào đã tàn tật không. Hình ảnh không toàn bích không không phải là hình ảnh của những biểu tượng hào hùng. Nhưng chàng không cần sự hào hùng. Điều trước tiên chàng chỉ sống cho chàng. Và chàng tàn tật vì chàng. Có thể thôi. Tồn không muốn ai thương hại hay tội nghiệp chàng. Bởi tự suy nghĩ, chàng không phải là một nạn nhân. Không hề. Chỉ khi nào ta được xử dụng bởi những gì phù phiếm, như là lý tưởng, chủ nghĩa, hồi đó ta mới là nạn nhân. Đẳng này Tồn tự xử, tự lao và lửa, không một lý do hào nhoáng nào, không một danh từ thối rỗng nào (như Dân tộc, Tổ quốc, Tự do, Hạnh phúc) chỉ phối vào hành động của chàng xưa nay. Tôi không là nạn nhân. Nếu có, chỉ là nạn nhân cho chính tôi, con người khốn khổ, muốn thoát khỏi những gì có dính dấp đến một loài người sa lầy, luôn luôn hoài vọng một thế giới vô chính phủ.

Khi nào người ta là nạn nhân người ta có sự thù hận. Khi nào người ta có những đau khổ thối rỗng kia nâng đỡ người ta mới thỏa mãn. Tồn của mình. Tồn không thuộc loại người đó. Chàng không thù hận cũng không lấy làm thỏa mãn. Chàng trôi lơ lửng thôi. Bị đánh giạt bởi thời gian và nỗi khát khao vô biên trên vai tuổi trẻ.

Từ khi bị thương, về điều trị tại một vài bệnh viện Tồn mới thấy rõ nỗi cô đơn thâm thẳm. Chàng bắt gặp trong đêm tối, thường thường, con người khắp khiên lảo đảo của chàng. Chàng nghe tiếng gọi mơ hồ, tiếng không bao giờ thành tiếng. Chàng thường nhắm dậy ngay những lúc đó, chợt thấy cái bóng đen của mình trên bờ tường. Cái bóng đen co quắp run rẩy như chàng. Chàng bần thần nghe người đau buốt. Lại nằm xuống, chàng theo đuổi con người trong bóng tối tâm hồn.

Có lúc Tồn thấy mình đã hóa thân. Chàng cất tiếng kêu trên cánh. Chàng trôi nổi với sóng ngoài biển khơi. Chàng nhiều năm lưu lạc ngoài hải đảo nay có lúc chờ mùa xuân bay về trên một vùng đất liền nào đó. Con chim én. Con sư tử bị thương tích. Chàng thấy mình gặm thét trong khu rừng bốc cháy. Bỗng xuống một giòng suối, con sư tử bị nước lạnh tê buốt phủ lên vết thương. Con sư tử lặng lẽ bỏ lên bờ, trong chiều tàn mông mênh, làm lui đi giữa cánh rừng cháy. Con sư tử có thương cái thứ «Tổ quốc» của nó. Có thương mảnh đất yêu kiều mà người đời đã tạo nên một danh từ thối rỗng che đậy cho những dã tâm. Đại khái là thế. Tồn thấy mình hóa thân. Làm những định mệnh khác. Trở thành loài cầm thú khác, có đau thương đời khi nhẹ nhàng hơn con người.

Sau một vài lần mộng tưởng kỳ quái như thế, chàng thấy nhẹ hẳn người. Ô hay, khi được làm

122

một con thú giả định, ta sung sướng hơn người. Nhưng mãi mãi, chẳng bao giờ chàng hóa kiếp thực tình. Chàng chỉ bay bổng ra ngoài bởi một mơ ảo giác trong những khi quá đau đớn, quá tuyệt vọng thôi.

Trong những khi tuyệt vọng hình ảnh Nhã đã trở về. Nhưng với chàng, Nhã vừa yêu thương vừa thù nghịch, là biểu tượng của những gì như hy vọng cùng sự mỉa mai đen tối của quá khứ. Nhã trong sáng và Nhã đục lờ những nhục dục. Tồn tưởng vọng đến những phút êm đềm, nhưng chàng run rẩy khi chợt khám phá rằng tâm hồn chàng càng lúc càng bị thu hút bởi tiếng rên xiết của da thịt chàng đã từng nghe thuở nhỏ. Tiếng rên khe khẽ, người con gái cong mình. Nàng bị hạnh phúc săn đuổi. Chàng dong ruổi, trở thành chiếc bóng của chính đời sống chàng. Chàng thăm lặng chính khi chàng nói. Bất mãn ngay khi được hạnh phúc. Bây giờ, giây phút kia trôi qua, thời gian vụt chạy về phía trước. Chàng là kẻ đứng sau lưng thời gian, trong 1 chuyến xe mãi miết với đoạn đường có thực. Chàng với một thân thể có thực. Những vết thương có thực. Một chiếc nạng gỗ có thực. Chàng không sống trong ảo giác. Không trập trùng trong những biến động của tâm hồn. Chàng biết mình đã tàn phế. Cuộc chơi nhảm chán đã kết thúc, với riêng chàng. Đời sống loại bỏ chàng quá sớm. Hạnh phúc thì xa vời mà tủi nhục thì có thực.

Chàng co người, mặc tỉnh cho chuyến xe lao tới đâu, về đâu, Saigon hay Vũng Tàu, với chàng, giờ cũng chỉ là những nơi chốn lửa lò. Chúng ch còn một huyền nhiệm nào nữa. Chỉ có cái chết, huyền nhiệm. Chàng đã tới đó rồi. Đã nằm ở bờ vực sự chết. Bị cái chết gọi đúng tên chết. Chàng đã thấy mình lao theo một tốc độ ánh sáng, vọt trong hai mí mắt mê muội. Chàng bay tron hư vô, nhưng có người đã cứu thoát chàng. Chàng đứng ở chạng vạng đầu của ngọn đèn cạn dầu, sắp bùng lên lần cuối, nhưng có người châm thêm dầu.

Trong lúc Tồn mãi suy nghĩ vẫn vơ, người con gái ngồi cạnh chàng, chợt hỏi: «Gia đình anh ở Vũng Tàu à, Chàng anh về ngoài này dưỡng bệnh. Không khí biển tốt lắm anh ạ. Tuy nhiên với các anh, những người thiếu sức, nhiều đêm thấy buốt lạnh như phải nằm giữa rừng. Gió biển thành một thứ gió của mùa đông!» Người con gái nở nụ cười nhẹ nhàng, tỏ thiện cảm.

Tồn mở lớn mắt, ngạc nhiên nhìn người con gái nói: «tôi đến Vũng Tàu chứ không về Vũng Tàu. Tôi không có thân quyến ngoài này», Người con gái tiếp lời:

«Em cũng có một người anh bị thương. Một cánh chân trái. Đi nặng. Anh về nhà, sống với tụi em được bảy tám tháng. Gió mát mẻ nhưng hằng đêm anh nói anh bị lạnh. Anh phải trùm chăn như một con bệnh. Anh mỗi ngày một mất sức»

«Bây giờ anh của cô còn ở ngoài đó không?»

«Không. Anh ta đã vào lại bệnh viện, vì vết thương ở chân bị ung lở trở lại. Chỗ ấy bị nhiễm độc trong lần giải phẫu trước. Thật tội nghiệp. Ba lần cura đi cura lại một cái chân đã cụt... Anh, anh có bị cura lại như thế lần nào chưa?»

«Chưa. Tôi không bao giờ bị cura lại cả. Tôi có một vết thương nhất định rồi. Được giới hạn ngay chỗ cắt đi. Tôi không bị nhiễm độc khi giải phẫu. Nếu có, là ở trong óc. Phía cái đầu này. «Tổn vừa nói vừa lắc lắc cái đầu, y như thể chàng muốn nghe tiếng rung động của một mảnh đạn kim loại. Người con gái mở lớn mắt:

«Ừa, anh bị cả mảnh đạn trong đầu nữa à!»

«Vâng, đạn nó tọt. Tự nó tọt.»

«Sao anh không giải phẫu để lấy mảnh đạn ra. Trời ơi, mỗi lần trở gió thì đau đầu phải biết».

«Cố, hình như các bác sĩ đã làm gì để lấy nó ra rồi. Nhưng với tôi, cái mảnh đạn còn mãi. Nó lao xao trong này. «Tổn lại lắc lắc cái đầu: «đây này, cô có nghe nó rung động không. Nó kêu khe khẽ đó.»

«Cái gì kêu khe khẽ?»

«Thì cái mảnh đạn. Nó bằng kim loại. Nó có âm thanh khi chạm phải xương người.»

«Anh tưởng tượng đó thôi. Làm gì có. Mà trời ơi, đạn đã vào đầu anh, anh sẽ rên xiết ghê lắm. Anh điên mất.»

«Cố lại tưởng tượng. Nó không làm đau óc tôi đâu đâu. Nó chỉ làm cho tôi mỗi ngày một lo nghĩ về nó. Mẹ tôi không hề có ý định sinh ra một cái mảnh đạn. Tôi cũng không có ý định mang nó hoài hoài.»

«Thế anh phải làm gì?»

«Có ngày, tôi phải tự xử. À, anh có bị đạn ghim vào đầu không?»

«Không, nhưng anh tôi lại bị một vết thương ở vai. Nay, nơi đó được vá vá lại, thịt tim tím, những đường chỉ may vết thương trông y như một con rít lớn. Anh Ngạn, tên anh tôi đó, ít cởi áo lắm. Anh ta nói trong anh đã có hình thù một loại rắn rít. Đừng cho người ta thấy con rít trong thân thể mình»

«Tại sao anh ấy phải giấu diếm?» Tổn lại nghiêng đầu: «đây này, cô thấy cái sọc đây không. Một con rít nho nhỏ». Hai người trò chuyện, và xe đã đến Vũng tàu. Người con gái có ý mời Tổn về nhà nàng nhưng chàng từ chối khéo. Chàng hẹn 1 hôm nào chàng sẽ ghé qua. Người con gái, tên Khuyên, hy vọng hôm nào chàng ghé qua, được cùng chàng dạo

phố chơi. hồi anh Ngạn em ở nhà em vẫn thường đi dạo phố với anh ta, đi phố với một thương binh thú lam chứ, thỉnh thoảng chúng em lên núi. Anh Ngạn đọc thơ hay hát khe khẽ cho nghe. lúc đó mặt trời bằng lăng ngoài vùng biển kia. Anh, hôm nào anh ghé lại em chơi. Hay anh cho biết địa chỉ em sẽ lại thăm anh, cùng anh đi chơi. Không, tôi không có địa chỉ ngoài này. Tôi ở lang thang, chưa có ý định là bao nhiêu ngày. Tại sao thế, anh phải có chỗ ở chắc chắn chứ, anh dưỡng bệnh mà. Thôi được, thế nào rồi em cũng tìm ra anh, em sẽ giới thiệu Ngạn với anh để bè bạn. Cảm ơn cô.

Người con gái dịu Tố xuống xe. Nàng mạnh dạn làm như quen thuộc với những kẻ chống nạng. Sau đó nàng từ giã đi về ngã nhà nàng.

Tổn đi về hướng một ngã ba, rồi đón xe về hướng một giáo đường.

Giáo đường nằm chênh chếch dưới vòm trời đầy gió mát. Tháp chuông in trên nền xanh biếc. Tổn đi về phía đó. Chàng không ở trong nhà thờ. Chỉ đến nhà một người bạn quen, cạnh nhà thờ. Trong ngôi nhà này, cũng có hình hài Chúa, có ảnh Đức Mẹ, có những con chiên thuần thực. Chàng không có ý định đến ở với những con chiên. Cũng không có ý định núp bên mái nhà thờ để nhờ chút thánh sủng. Không, chàng không bao giờ nghiêng về phía Chính phủ và Tôn giáo, không bao giờ chàng hướng đến ngã thiên đường. Chàng chỉ muốn ghé lại nhà người bạn cũ, ở đó một vài hôm trước khi tìm nơi trọ khác. Đời chàng chỉ có bè bạn thôi, cái phao cứu cùng của một người trôi giạt

Như một kẻ khốn nạn lê lết, cuối cùng chàng đã đến bên cạnh giáo đường. Dừng lại ở một con đường quen thuộc, đầy cát và cỏ dại, chàng đưa mắt vào trong tìm người bạn. Sau đó Tổn vào nhà. Người bạn không còn nữa. Anh ta đã chết. Tổn bàng hoàng đứng nhìn chiếc bàn thờ. Bạn chàng ở đó, trong chiếc hình, hân ta cười. Nụ cười thật tươi. Tại sao người đời, ai cũng muốn chọn một cái hình thật tươi để trên bàn thờ kẻ chết, hân cười, bạn chàng, cười mãi ở đó.

Tổn lại rời khỏi nhà người bạn. Đưa em trai của người bạn đã chở chàng đi bằng một chiếc Honda, đến một quán nước.

Trong quán nước Tổn nhận thấy có một người đàn ông cụt một chân như chàng. Hân ta khỏe mạnh vui vẻ. Hân vận một cái quần bó ống, một chiếc áo len loại Mỹ viện trợ. Miệng ngậm một điếu thuốc. Đầu đội một cái nón lưỡi trai kiểu nhà binh. Mặc dù ngồi trong quán nước, hân vẫn gác một cái chân còn lại lên một chiếc ghế trước mặt. Lưng tựa vào thành ghế, thư thả.

(CÒN NỮA)

Một vòng mai dâm từ ngoại quốc về Việt Nam

TIẾP THEO TRANG 21

Tưởng cũng nên nói thêm là trước đó, Phủ Chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương ngày 16-3-66 đã quyết định chọn khu An Khánh làm địa điểm tập trung gái mãi dâm. Công tác được chia cho các Bộ, nhưng rồi lại ngưng ở đó. Mấy năm sau vì tình hình chính trị, quân sự và kinh tế đều sôi sục như là vì cuộc tấn công Tết Mậu thân, vấn đề mãi dâm không được nhắc tới. Đến nay thì tuy dự định của Bộ Xã hội vẫn chưa được công bố rõ ràng, nhưng theo lời vị phát ngôn viên của Bộ trong cuộc nói chuyện ngày 10-3-70 thì Bộ Xã hội quan niệm rằng mãi dâm là một vấn đề phải được giải quyết chứ không thể im lặng mãi được.

Tuy nhiên, vẫn theo lời vị này thì đây là một vấn đề hết sức tế nhị, cần phải dè dặt vì e những kẻ chuyên môn buôn thịt người tìm cách khai thác khi hiểu được tận tường những điều sẽ thực hiện. Vị phát ngôn nhân Bộ xã Hội cho biết đại khái khu giải trí sẽ gồm những trò giải trí thực sự, có cả snack bar, nhưng tuyệt đối không có nhà chứa. Đại khái, khu giải trí phải là một nơi an ninh, xa khu dân cư và tiện việc đi chuyển. Trở ngại chính là vấn đề tài chánh.

Tuy nhiên, mọi sự vẫn còn đang trong vòng nghiên cứu và trước khi tung ra, thế nào khu giải trí cũng phải có một căn bản pháp lý vững vàng, vị phát ngôn viên kết luận.

Vài ý kiến khác nhau về vấn đề mãi dâm và khu giải trí

Bác sĩ Q. nguyên Tổng Trưởng Xã Hội, đáp câu hỏi về tổng số gái mãi dâm, cho biết theo ý ông thì con số khoảng giữa 100.000 và 300.000 là có thể tin được.



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

HN 982 BYT/QCDP

tri các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TRÍ

Ông nói tiếp phải có giải pháp đối với vấn đề mãi dâm nhưng chắc chắn không thể diệt hết hay tập trung tất cả được. Ông cho rằng có thể tập hợp các Snack bar lại một chỗ được, với những biện pháp hành chánh một các khéo léo, từ đó vấn đề kiểm soát sẽ dễ dàng.

Nữ giáo sư Nguyễn thị Huệ cũng nghĩ rằng không thể tập trung hết gái mãi dâm lại một chỗ. Bà chủ trương phải dùng vô tuyến truyền hình để trình bày những tệ hại của bệnh hoa liễu và chỉ cách ngăn ngừa. Bà cho rằng việc đóng cửa khiêu vũ trường là một quyết định không hay. Bà Hợp Phố, một vị giáo chức khá nổi tiếng tại Gia Định, từng tham gia nhiều công tác xã hội cho rằng vấn đề mãi dâm, một trong những vấn đề khác, chỉ có thể được giải quyết ngày nào mà xã hội này có một sự thay đổi toàn diện.

Dư-Luận

NHƯT BÁO TRANH-ĐẤU CHỐNG BẤT-CÔNG XÃ-HỘI
XÂY-DUNG TỰ-DO, BÌNH-ĐẲNG VÀ BÁC-ÁI
Chủ-Nhiệm Kiểm Chủ Đút NGUYỄN-BÀ-KIM

MỘT mini NHƯT BÁO KHÔNG CÓ Xứ-chiêng...
CỦA CHÍNH-PHỦ HAY ĐẢNG-PHÁI, VỚI:

hệ - thống thông - tin

VƯỢT TƯỜNG ÂM-THANH !

những bài bình-luận

ÁC HƠN... «HÓA CỐT MIỄN CHUỜNG» !

giáo - dục xây - dựng

CHỊU-CHƠI NHẤT !

văn-nghệ là-lướt

ƯỚT-ÁT NHẤT !

Sinh Tử Phù

(tiếp theo trang 15)

Ông Tổng Phiêu cũng chủ trương các Casino này chỉ dành cho giới giàu có, và cho khách ngoại quốc thôi.

Ngoại quốc thì dễ, nhưng còn nhà giàu thì làm sao nhận ra được? Lỡ con nhà nghèo cũng lên vô Casino rồi khuyh gia bại sản thì sao?

Đạo Cấy xin mách ông Tổng Phiêu một cái kế này, đã được ông Hoàng Sihanuc thực hiện ở các Casino Cam bốt. Ông Nức ra cái luật là ai muốn vô Casino phải mặc áo vét, thắt cà vạt và đi giày tây. Như vậy bọn dân nghèo như thợ thuyền, phu xe, trẻ bán báo, các ông Đạo, các học sinh, sẽ khó lòng sắm được 1 bộ áo vét, đôi giày, cái cà vạt mà vô Casino. Đó là 1 cách bảo vệ con nhà nghèo, móc túi con nhà giàu.

Nhưng cái Casino của ông Sihanuc điều hành được mấy tháng, thì bỗng dừng ở chung quanh phát sinh ra 1 cái nghề mới là nghề cho thuê: cho thuê giày, cho thuê áo vét và cà vạt!

Nếu ông Tổng Phiêu chấp thuận ý kiến của Bàn Đạo, thì Bàn Đạo xin dành trước cái mục cho thuê các thứ đó để cho Bàn đạo bao thầu!

ÔNG ĐẠO CẤY

Dư-Luận

NHƯT BÁO TRẦN-ĐÁU CHỒNG BÁT-CÔNG XÃ HỘI
XÂY DỰNG TỰ DO BÌNH ĐẲNG VÀ BÁC-ÁI
Chủ Nhiệm kiêm Chủ bút NGUYỄN-BÀ-KIM

RẤT SUNG-SƯƠNG VÀ HÂN-HIỆN TRIỂN MIỆN,
CHO TÀI-XUẤT GIANG-HỒ NHỮNG CÂY VIẾT HÀNG NHƯ ĐIỀN:

NHỮNG CÂY VIẾT ĐÃ TỪNG CHÍCH BỌN ĐỘC
TÀI THAM-NHỮNG PHẢI NHẢY-NHÓM, LA-LÀNG
VÀ ĐÃ BỊ CHÍNH-QUYỀN ĐÓNG CỬA TIỆM
KHÔNG CHO CHÍCH NỮA...

GIỜ ĐÂY LẠI QUY-TỤ TRÊN NHƯT BÁO DƯ-LUẬN
ĐỀ TIẾP-TỤC... CHÍCH, CHÍCH XÃ-LÁNG, CHÍCH
CHO ĐẾN CHẾT, CHẾT RỒI CŨNG RÁN TUNG NẮP
HỒM NHẢY RA... CHÍCH NỮA!

CHÍCH CHO ĐẾN CHỪNG NÀO NƯỚC VIỆT ĐƯỢC:

•Hùng, Mạnh, Khỏe, Tự-Do
Hòa-Bình, Thịnh-Vượng, Ấm-No Mọi Người!

LÚC ĐÓ MỚI THÔI, CÒN KHÔNG THÌ CỨ
CHÍCH MÃI, CHÍCH HOÀI...

Ngã ba... đối lập

(Tiếp theo trang 37)

nói thì ai cũng hiểu là: Đàn bà con gái vốn lòng dạ nhẹ tênh, và tính tình thì ưa «phỉnh nịnh» do đấy mà tội vạ cứ một mình, mình phải đeo...

Riêng T.K thì đến Tết Congo mới thêm nghe lời phỉnh nịnh... của đờn ông. Do đó, cái chương trình «công quân chị em ta» của ông Tổng Bộ Casino còn lâu mới được TK tán tụng. Lẽ rất chính đáng là, cái chương trình «Casino» đã đi sai sách vở và luân lý cổ truyền Á Đông. Hơn nữa, đất nước này đang có chiến tranh, mình chả nên lạm dụng sự vất vả cũng như sanh mạng của các anh chiến sĩ ngoài tiền tuyến. Và lại, nếu vin vào cơ mở casino để «thắng bằng» ngân sách quốc gia...thì chao ôi! đó là một chuyện nhục mạ trắng trợn, công khai tấp daniel của nhị vị «Kinh tài». Bằng có chói sáng là 17 triệu đồng bào đông thoi thóp vì «Thuế» nếu thêm sắc thuế Casino nữa thì chỉ còn nước bán nhà...để mà trả nợ...nhà nước.

Nếu, ai đó, giàu tiền, giàu của muốn đủ đờn rong chơi, hãy đóng cửa lại mà hú hí mi nhau, xin đừng bắt thế hệ tương lai phải chọn nghề...làm công chức cho bộ Xã Hội và nhất là những em trai sẽ đương nhiên biến thành ma cô cho Bộ Casino.

Kể ra thì Ba ông «Kinh, Tài, Xả» đã chơi đồng «Đờ-ê-kip». Ông thì in bạc các mới. Ông thì tặng gia giấy in sách giáo khoa, ông thì bao chót bằng chương trình: Casino quái đản.

Thôi nhè, cho con bé TK này xin các ngài, các ngài đã may mắn hơn bọn con nít ngày nay một điều là các ngài đã được sanh trong thời bình... nhơn lên trong thập niên trưởng giả để làm đến chức to... vậy xin các ngài đừng cho bọn mày thành nô lệ. xin ơn trên phù hộ.

TRẦN-THỤY-KHƯƠNG.



Được tín nhiệm 100%



Bức hình trên đây vừa chụp xong sau khi cô Ngọc Diễm đã dùng Nịt Vú Tự Động qua hai tháng. và kết quả 100 phần trăm. Mời lại coi hai bức hình trước và sau khi dùng Nịt Vú Tự Động. Tại số 357/5 Nguyễn thiện Thuật SAIGON

Bằng chứng cụ thể kết quả chắc chắn

←

Tất cả những bộ ngực nhỏ bé, không nở nang, bị xẹp, chảy xệ, bất luận vì nguyên nhân gì? Chị cần mang NỊT VÚ TỰ ĐỘNG «Soutien gorge Automaticque» trong thời gian 1 tháng, quý bà, quý cô sẽ có ngay một bộ ngực nở nang, no tròn cân đối theo đúng ý muốn. Khi bộ ngực nở lớn rồi, không bao giờ nhỏ trở lại, kết quả 100%, phương pháp mới nhất của Nhật không cần đi giải phẫu, không cần đi chích hoặc bơm ngực, không cần đi Mỹ

viện thoa nắn, giá quảng cáo 1.600đ một chiếc Nịt Vú Tự Động dùng kỹ được 10 năm. Bảo đảm dùng NVTĐ không gây phản ứng gì, không mất thì giờ, rất kín đáo và đỡ tốn tiền.

Đề phòng Muốn biết thật hay giả xin nhìn kỹ chiếc hộp NVTĐ có in 4 thứ tiếng Anh, Pháp, Việt, Nhật có CATALOGUE chỉ dẫn rõ ràng in 4 hình. Trước khi mua nên xem kỹ hàng nào Tốt, Đẹp, Rẻ, Bền hãy mua.

ĐẠI LÝ CÁC NƠI

Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Sinh Sinh 144A Lê Lợi Saigon — Bà Khương 230 Lý thái Tò — Việt Long 145 Hiền Vương Saigon — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo — Nhà may 261 Gia Long Saigon — Thủy 178 Đình tiên Hoàng, Uốn tóc 120B Đình tiên Hoàng ĐaKao — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự — 85/4H Nguyễn phi Khanh ĐaKao — Uốn tóc 32 Phan đình Phùng Cần Thơ — Kim Chi 10 Hùng Vương Cần Thơ — Sập 63 trong chợ Biên Hòa — Bạch Tuyết 21/2A Huỳnh tử Cảnh Nha Trang

Cần gấp nhiều Đại Lý Độc Quyền các Tỉnh điều kiện dễ dàng ở xa muốn mua gửi man dat 1700 đề Họ tên Bà Châu Thanh Nguyên. Cất báo này lại mua tại số 523 Trần hưng Đạo và 357/5 Nguyễn thiện Thuật được tặng 1 hộp dầu thơm Kaminozoto. Có nữ chuyên viên mang hàng lại tận nhà. ĐT 92.322, 98.827

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- Nước cam
- Nước thơm
- Sữa trái cây
- Yaourt
- Kem

Văn phòng: 116 Gia Phú Chợ lớn

Điện thoại: 36.756

Trung tâm bán lẻ:

43 Tổng Đốc Phương Chợ lớn
(NHÀ MÁY 100/26 BÌNH THỚI QUẬN 11)

ĐT 50.423.



Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong
những nụ cười rạng rỡ
một hơi thở thanh khiết
như quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

CHỈ BỘT GIẶT



MỚI CÓ ĐU CÁC HÓA CHẤT GIẶT TAY TÂN KY

ALKYBENZÈNE SULFONATE : sinh bọt để lôi cuốn các chất dơ bẩn ra với nước giặt
TRIPOLYPHOSPHATE : làm (tan ion) kim loại của đất bùn
MÉTASILICATE : làm tan dầu mỡ mạnh nhất
SILICATE và CARBOXYLME-THYL CELLULOSE : bảo vệ da tay, máy giặt và giữ cho bụi bẩn lơ lửng trong nước giặt
PERBORATE : sinh tương khí để tẩy nhiều vết dơ
AGENT OPTIQUE : hồ cho áo quần trắng thêm trắng, màu thêm tươi

Phẩm chất bột giặt NET được bảo đảm bởi
kỹ sư và chuyên viên của Công Ty sản xuất
VIỆT-NAM TÂN-HÓA-PHẨM Công-ty

NHÀ MÁY
KHU KỸ NGHỆ LONG BÌNH
BIÊN HÒA

VĂN PHÒNG
38 NGUYỄN TRÃI — SAIGON
ĐT 38247

PHONG NGŨA

Chẻ chóc, lờ lỏi, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT
CHỖ NÀY CỨNG LỜ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :
Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIỀN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa-Việt có bán là

NHÀ THUỐC ÔNG TIỀN

P.L. CHOLON K.N. BYT 56 316 — 21-3-62

CỬU LONG HOÀN
VỎ DĨNH-DÀ
Đi xa,
Chức tể
Cao lực nhiều.
Bổ huyết. Dưỡng tâm. Trạng thần

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG
COTRACYN

SỰ
CÔNG HIỆU
MẠNH LIỆT
CỦA

2 TRỤ-SINH

(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG-SINH

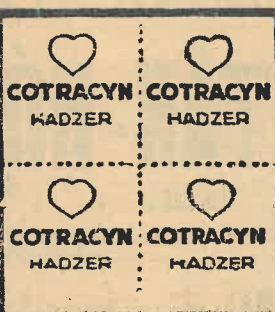
(SULFAMIDES)

SINH-TỔ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG-BAN CUA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO-SÙNG PHỔI

- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT-VẾT ĐAU
- SÙNG MŨ-LÂM ĐỘC



VIÊN NGỌT DỄ
UỐNG

ĐỂ TRONG BẤY THUỐC
CÓ HÌNH TRÁI TÍM

MUA ĐỂ DÙNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

THUỐC BỔ
< dùng SÂM và QUY làm gốc >
KHI thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim,
thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều,
tinh-thần suy kém, sụt cân.
Người già : kém sức khỏe.
Phụ - nữ : kinh-nguyệt không đều,
da mặt xanh-xao.
Đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH**
giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.
Nhà thuốc PHƯỚC-LINH
110, BÍ KHỔNG-TỬ, SAIGON

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !
CÓ BỆNH BẠCH-ĐÁI

Xin dùng

NỮ ĐỐI BỬU
PHƯỚC LINH

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều
con người mất máu, sanh-xao buồn
bực, đau thất ngang lưng, kinh mới
hay lâu ngày đều dùng được.

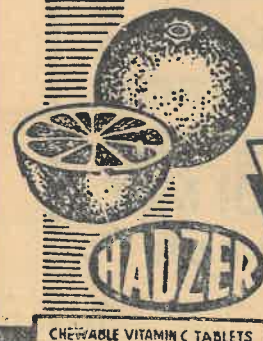


K.N. 2146 NGÀY 20/4/62

Tổng phát hành **NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH** 110, Bís Khổng-Tử-Cholon

CÉMİN

Thuốc viên ngậm
THƠM MÙI CAM



LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC.
SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BÊN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

K.N. SỐ 24 B.C. QKDP.BYT. A.9.67

Thoa **CRÈME THORAKAO** đi nắng không đen nám, khỏi đồi phắn

VIÊN THUỐC HÒA
CÓ SINH-TỔ C

Neurotonic



*Mặt mình Tân-Kỳ làm chấn động
trong ngành Mỹ-phẩm, và khách
hào hoa không thể chờ đợi từ lâu.*

Inlime
NƯỚC HOA XỊT
Inlime
♦ BẢO-CHẾ TÍNH-VI THEO CÔNG-THỨC ÁU-MỸ.
♦ MÙI THƠM QUÝ PHÁT SANG TRỌNG
DỰ BÊN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.
PARFUMERIE - SAUVIGNERIE VINA

Neurotonic

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH TỐ C

KN 785/BYT/QCQP/16.6.64

bồi - bổ óc
răng - cứng
trí nhớ

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SÓT. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÁN
VIÊN LẺ KHÁP
MỌI NƠI

BUA BỒ ĐÀU NGƯỜI

HADZER

KN 60 M BYT - QCQP

HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BỒ TƯỚI

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MÀNG

YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

KN SỔ 73 M BYT - QCQP

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 962 BYT/QCQP

Phụ TÂN - TRỊ

Multi-Calcium

Kẹo Bơ

CHAI CHOC

— Em này đang học lớp, cần Calcium thật
— Các bà đang lo lắng về thời kỳ kinh nguyệt của con em
— Mặc dù sinh viên cần thời giờ có thể
— Nhưng, cần phải

Calcium



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi- Calcium



Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

